lên tới trung tim Hà Đào Thành. Lúc đó là an toàn, tu tiến và không bao giờ bỏ đạo được.

HỎI: Khi đã thấy được ánh sáng chói lòa, học được cái gì trong ánh sáng ?
ĐÁP: Tâm sẽ không bị loạn động. Loạn động tức là tăm tối, ánh sáng đến thì bóng tối sẽ tan.

HỎI: Con thiền một thời gian rồi bỏ. Nay con ngồi thiền lại được 5 tháng. Con bỏ được nhiều tánh nóng nảy và hít thở đúng phương pháp của Thầy, và con diệt được dục. Sao con thấy giữa trung tâm chân mày, bị lõm vô một lỗ sâu?
ĐÁP: Đó là luồng điển đã phát triển đúng, cho nên cái khớp nào nó phải trở về khớp đó. Cố gắng tu đi rồi nó sẽ phát sáng. Là sau khi luồng điển hội tụ. Sau cái Soi Hồn hội tụ ngay trung tim chân mày, và hòa hợp với cái luồng điển ở bên ngoài, lúc đó chúng ta thấy sự phát sáng rõ ràng khi nhắm mắt. Mà hằng ngày thích nhắm mắt hơn là mở mắt, không thích lý luận tranh chấp. Cố gắng hành tiếp thì tương lai nhắm mắt sẽ thấy chiều sâu rộng mở nhiều hơn và nhẹ hơn, đừng sợ sệt.

HỎI: Ngồi Soi Hồn thấy trước ngực có luồng điển đen lớn gần bằng chỗ mình ngồi, soi hồn xong Thiền một chút thì không thấy luồng điển đen nầy nữa.
ĐÁP: Khi thấy luồng điển đen là chưa nhập định, nếu nhập định thì không có luồng điển đen.

HỎI: Sao có người công phu, điển xuất phát xẹt hai bên là sao?
ĐÁP: Cái đó là luồng điển bên này chưa được tập trung lắm, nhiều khi còn yếu nó phải vậy. Khi nó tập trung rồi, không có xẹt hai bên nữa, nó trụ thành 1 viên tròn và xuất phát ra. Còn xẹt là chưa đủ lực lượng. Phải nhớ lấy cái trung tim bộ đầu làm mức tiến chơn chánh, chớ đừng lấy con tim ở thế gian này mà nói chuyện này nọ quá nhiều, nó phân tán, nó bị hạ xuống. Ban đêm công phu thì nó rút lên sáng mình nói lung tung thì tối nó hạ xuống, thì nó xẹt qua xẹt lại là tại mình vừa đem lên vừa kéo xuống, nó không có thống nhất, không có tập trung.

HỎI: Có một hôm con thấy có một cục sáng giữa chân mày, nhưng giữa cục sáng đó có một điểm, một chấm đen, đó là hiện tượng tốt hay xấu ?
ĐÁP: Cục sáng đó tốt, hay cái điểm âm dương hợp nhất nó mới bừng sáng. Hai luồng điển âm dương hợp nhất nó mới bừng sáng, cái đó là tốt.
Còn cái chấm đen ở giữa đó Thầy ?
Làm tới nó sẽ đi hết à, không có cái đen gì nữa, sẽ sáng và nó biến hóa đổi màu đi lên luôn.

HỎI: Con thiền nhiều đêm thấy trước trán điển tỏa sáng rực màu trắng như ánh nắng mặt Trời. Khi thấy ánh sáng này thì hai mắt con phải chớp lia lịa vì quá chói chan. Sau khi thiền xong đi nằm ngủ con cũng thấy trước trán điển tỏa sáng rực, hai mắt cũng phải chớp theo, mặc dù khi đó con nhắm mắt để ngủ. Tối hôm qua con thiền được 2 tiếng rưỡi, sau khi thiền xong xả thiền và đi làm vệ sinh xong, lúc trở ra con thấy trước trán rực sáng, mặc dù con mở mắt cũng thấy ánh sáng trắng này, con nhắm mắt để nhìn

từ trung tâm chân mày thì thấy càng sáng hơn. Khi đó hai mắt con giựt lia lịa vì quá sáng. Tất cả trong mọi trường hợp thấy sáng vừa kể vào khoảng vài giây là hết. Thưa Thầy, đó là gì? có phải đó là hà sa không? Một khởi đầu của Mô Ni Châu khi tiếp tục dầy công hành pháp. Con rất mừng cho sự tiến bộ này, đó cũng nhờ con được thức tâm, bước hẳn vào đạo trong thời gian qua, ngày đêm niệm Phật tu thiền.

ĐÁP: Thầy đã vui nhận được hai lá thư của con nhưng rất tiếc không đủ thời giờ để trả lời cho từng người, chúng ta đã có internet, sự truyền thông nhanh nhẹ cần sử dụng internet nhanh hơn. Những hiện tượng mà con đã thấy đó là đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu, luồng điển trong cơ tạng đã hội nhập ngay trung tim chơn mày, chiếu sáng hòa hợp với chấn động của vũ-trụ quang, biến thành ánh sáng. Đó là chứng minh sự thật xác chúng ta là một Tiểu Thiên Địa tương đồng với vũ-trụ quang, cần hành trật tự mới có cơ hội hội tụ trong giai đoạn đầu, có ánh sáng mới có cơ hội hòa cảm với ánh sáng vô cùng ở bên trên. Con cố gắng tu, tương lai nháy mắt là biết những gì mình muốn biết như xưa kia Ông Tư và Thầy cũng vậy, không còn sự khó khăn để cảm thông việc gì trong ba cõi. Đó là do công hành thiền của mọi cá nhân. Điều đó chứng minh phần hồn từ cõi ánh sáng hội nhập trong thể xác tối tăm, dày công tu thì mới tự vượt qua mọi nghiệp lực và tự trở về với ánh sáng là vậy.

HỎI: Khi nhìn thẳng vào trung tâm chân mày thì thấy có luồng ánh sáng màu vàng đến trung tâm chân mày là sao ?

ĐÁP: Cái đó là thường, từ giai đoạn một, từ vàng rồi tới xanh. Vàng là cũng như tâm bác ái, xanh là triết, thích nghe triết lý.

HỎI: Trước đây khi ngồi thiền trụ tâm vào trung tim chân mày thì phát ra ánh sáng màu vàng tựa ánh mặt trời. Về sau nầy trụ tâm vào trung tim chân mày thì không thấy nữa ?

ĐÁP: Người mới tu tâm hướng thiện muốn làm điều bác aí giúp đỡ người khác thì nhắm mắt thấy màu vàng. Tu một thời gian phát triển lên cao hơn sẽ đổi màu xanh, tức là đi trong triết giới, xem kinh được hiểu nhiều và tâm bắt đầu thanh tịnh, tự mình xét nhiều điều mà chính mình hồi nào đến giờ chưa học qua nhưng lại hiểu được rất tận tường.

HỎI: Khi thiền cảm thấy xung quanh toàn một màu vàng phấn.

ĐÁP: Đó là tốt điển năng cơ tạng bắt đầu phát quang.

HỎI: Có một thời gian ngồi thiền định trụ tâm vào trung tâm chơn mày thì xuất hiện một cụm điển màu xanh tỏa ra như mặt trời . Mỗi đêm thiền định trụ tâm vào trung tâm chân mày thấy cụm điển nầy càng ngày càng lớn tỏa ra hết cả mặt. Thời gian sau nầy trụ tâm vào trung tim chân mày không thấy cụm điển nầy xuất hiện nữa ?

ĐÁP: Càng ngày càng thanh nhẹ, khi trụ được thì sẽ không còn màu sắc gì nữa hết. Cho nên Thầy thường nói cảnh là người, người là cảnh, khi mình

thức tâm trọn lành thì nhìn hành động của chính mình sẽ biết được tương lai. Người tu Vô Vi sẽ biết được nhiều chuyện mà chính mình không tin mình thì mới có cơ hội tiến thân. Nếu tin mình là hay, là giỏi thì sẽ cống cao ngạo mạn, khinh thị người khác, sẽ bị loại khỏi từ quang Vô Vi.

HỎI: Con được nhìn thấy 2, 3 tối, mỗi tối 2,3 lần. Khi ngồi thiền thanh tịnh, hào quang phát sáng , xuất phát 1 cục to bằng đồng xu sáng trong, xung quanh có nhiều tia sáng dài vô cùng tận, những tia sáng nầy giống như tia sáng mặt trời, cục sáng nầy đến thẳng trung tâm chân mày, cách trung tâm chơn mày khoảng hơn hai mét, có được khoảng 15 giây là biến mất?

ĐÁP: Cũng như câu trả lời ở trên, những luồng điển xuất phát là đúng, những luồng điển từ bên ngoài nhập là sai, cần thanh lọc parasite như Thầy đã đề nghị sẽ tạo thêm sức mạnh thanh nhẹ cho chính mình

HỎI: Kính thưa Thầy, khi ngồi thiền trong mê có tỉnh, bàn tay bắt ấn tam muội tự nhiên có một luồng điển, một luồng ánh sáng từ trung tâm chân mày xẹt ra, cùng trong lúc đó giữa hai ngón tay cái cũng có một luồng ánh sáng xẹt lên trời chạm với luồng ánh sáng từ trung tâm chơn mày phát ra một tiếng nổ như pháo nổ, đồng thời hai ngón tay cái cũng bật ra. Xin chỉ dạy dùm cho con.

ĐÁP: Cái đó là cái luồng điển chúng ta hội tụ từ cơ tạng tới khối óc thăng hoa đi lên nhưng mà vẫn còn yếu cho nên bị dội trở lại thì chúng ta thấy rằng tôi hành tới ngày hôm nay được tiến tới một bước và tôi cố gắng hành nữa sẽ hoà tan với luồng điển bên trên và tôi sẽ đi được dễ dãi, không có gì khó khăn. Nên mừng đi, và thực hành tới, đúng pháp và tiếp tục như vậy nó sẽ hội tụ rõ rệt và phần hồn sẽ được ra đi một cách yên ổn không sao.

HỎI: Có khi trong tư thế thiền định thì con thấy luân xa nơi trái tim chuyển động, và kể từ đó con thường thấy ánh sáng trắng xóa trước trán, đó có phải là con đã mở khám tù nơi trái tim để Hồn xuất ra không ?

ĐÁP: Đúng như vậy! Phải trì chí thực hành, những gì con thấy là trong giới huyền sắc huyền quang, khai sáng từ vũ-trụ ban chiếu cho chính con.

HỎI: Khi nghĩ đến vị nào bề trên, thấy ánh sáng trên thiên không xuống trước trán, Thường bay sang bên phía tay trái là sao?

ĐÁP: Khi nghĩ đến vị nào thì luồng điển mình đến đó mới là đúng, cứ nuôi dưỡng ý chí đi lên thay vì đi xuống

HỎI: Thưa Thầy, từ huyệt ấn đường có một lằn nứt chạy dài đến mí tóc, thấy rất rõ, rờ vào thấy như hai khớp xương dang ra. Ngoài ra, hai gò trên hai chân mày theo thời gian càng nổi phồng lên. Thưa Thầy, như thế có tốt không?

ĐÁP: Rất tốt.

HỎI: Thưa thầy, tại sao có người công phu một thời gian thì trước trán trên hai chân mày phồng to ra?

ĐÁP: Cái đó tốt! Bởi vì đó là điển Thiên Tiên chứ không phải điển Địa Tiên. Phồng to đó là điển Thiên Tiên. Thiên Tiên đó hòa hợp với điển của

Đức Di Đà. Cho nên cái khối ngay chỗ trước trán đó mở một vòng tròn. Đó là điển Di Đà, sáng dữ lắm!

HỎI: Thầy thường nói ráng tu đi thì ấn Di Đà sẽ nổi trước trán. Thưa Thầy, xin cho biết thêm về ấn Di Đà. Có phải là đã được Đức Di Đà ban ấn chứng không? Người được ấn Di Đà trình độ thăng tiến như thế nào? Ấn Di Đà có bị mất đi không? Và mất trong trường hợp nào?

ĐÁP: Ấn Di Đà có là do tâm thành niệm Phật, Soi Hồn cho khí tinh phát triển, tụ thành ấn Di Đà tỏa sáng muôn phương, tận độ quần sanh.

HỎI: Khi công phu thấy 1 lằn ngũ sắc như móng trời, từ rún lên bộ đầu rồi phóng ra không gian đến gần nhiều tinh tú khác có màu sắc, hiện tượng này là thế nào?

ĐÁP: Khi công phu nhờ khớp xương trên bộ đầu mở nhiều, đằng trước ngực khai thông luồng điển thì mở luôn cái luồng điển chỗ tề luân hư cảnh này, nó dội trở lộn lên. Bởi vì chỗ này khai thông thì thấy sao. Mà trong lúc nó mở chỗ này ra thì ông thấy ông ở chỗ này chứ không ở trên nữa, mà thấy nhẹ nhàng, thì cái điển nó quật sáng rọi một đám sao ở ngay chỗ ngực, thì con tim hé mở đồng một nhịp với trung tim bộ đầu, mới thấy cái đó. Mới có sơ bộ, cứ tưởng đâu mình ở ngoài, cái bản thể mình lớn lao lắm, cũng như cái vũ-trụ vậy.

HỎI: Trong khi hỏa luân xa phát điển nóng rực thì nơi vai trái của con cũng nhiều lần phát xuất thẳng lên trời những lần khí điển lạnh, nóng con không phân biệt rõ vì đang nửa mê nửa tỉnh. Thưa Thầy đó là gì ?

ĐÁP: Đó là luân xa tả bành chất và hữu bành cư. Khi ta ăn vô chuyển chạy vô bao tử, từ bao tử chuyển xuống bộ ruột chuyển sang tay mặt, đó là một luân xa phát sáng, gọi là hữu bành cư. Sau hữu bành cư làm việc xong, thì chuyển sang tả bành chất. Sau khi cung ứng luồng điển cho ngũ tạng, tả bành chất sẽ thành phân hoàn trả lại mặt đất, luân xa phía bên tay trái vẫn phát sáng. Ăn vô là điển, xuất ra cũng là điển, hai luồng điển vô ra này của hai bên quân bình thì con người mới đi đứng được. Thí dụ: sợi gân trên bộ đầu phía trái bị tắt nghẽn thì tay chân bên phía bên tay mặt sẽ bị tê liệt và ngược lại.

HỎI: Trong lúc con ngồi thiền thì con thấy chính giữa chơn mày có một luồng ánh sáng rất là lớn và ở giữa vòng ánh sáng đó thì con thấy có một vị Bồ Tát đang trong tư thế ngồi thiền. Xin giải đáp cho con?

ĐÁP: Đó là nhiều khi chúng ta niệm Nam Mô A Di Đà Phật nhiều, khai triển tới thanh nhẹ, luồng điển của Đấng Di Đà ban chiếu cho chúng ta thấy rõ một vị Bồ Tát là ai- chính phần hồn đã tự nguyện hội nhập để lo tu mà thôi.

HỎI: Dạ khi mà lúc con thiền thì có lúc thì con thấy có ánh sáng chớp, có lúc thì con thấy có những người đi qua, nhưng không thấy mặt, có lúc thì thấy người lao xao mà không có đầu, gì kỳ vậy ?

ĐÁP: Thì ở dưới bụng mình chớ đâu. Vạn linh ở dưới nhiều lắm, nhiều người con có thấy mặt con không có quen với ai hết, không quen với ai hết

lạ không ? Nó ở trong mình mình đó, cứ lo niệm Phật đi. Sau này mình mới có một cơ hội mình xuất được rồi mình trở về mình thuyết giảng và dạy chúng nó tu. Tất cả đều niệm phật thì tới giờ công phu nó được nhẹ, niệm phật dậy đúng 12 giờ.

HỎI: Có lần khi ngồi thiền, con thấy mấy ông sư đầu trọc, đi từ bụng ra trước mặt là ý nghĩa gì ?

ĐÁP: Ngồi thiền mà thấy nầy kia, kia nọ đó là những biến thể, trong cơ tạng của chúng ta. Nếu ta hướng về tu, thì nó hiện ra những hình tu, nhiều khi thấy cả ngàn người khác mặt nhau. Cũng ở trong cơ tạng của chúng ta, mỗi tạng 250 tỳ kheo, tổng cộng 1250 tỳ kheo trong cơ tạng của chúng ta. Nhiều khi ngồi thiền, nhập định rồi thấy cả ngàn người, không có quen với ai hết, thấy mặt mày khác. Mà đông đảo, vui tươi, chớ không có cái gì khổ.

HỎI: Một đêm sau khi thiền xong nằm xuống niệm Phật, một lúc sau mơ mơ màng màng, con thấy có khoảng 4,5 người ngồi đối diện với con, họ không nói gì chỉ ngồi im như thiền vậy. Mới đầu con sợ lắm, sau niệm Phật và trong tâm nghĩ "Cứ niệm Phật, còn họ muốn làm gì thì kệ họ". Sau đó con hết sợ và ngủ thiếp đi. Thưa Thầy mấy người này là ai? Tại sao con lại gặp những người này?

ĐÁP: Đó là những người trong bản thể, tương lai sẽ thấy cả ngàn người nhưng khác mặt nhau, chứng minh là sự cấu trúc thành Tiểu Thiên Địa phải có vạn linh chung sống. PLVVKHHBPP là một phương pháp khai thác Tiểu Thiên Địa, vạn linh đồng tu đồng tiến sẽ biến thành xá vệ quốc là vậy, phần hồn chủ nhơn ông càng tu càng thấy nhiệm vụ của chính mình là phải giáo dục lục căn lục trần. Muốn giáo dục lục căn lục trần thì phải đặt những câu hỏi tự vấn để xem hậu quả của mọi việc ra sao, thì sẽ cảm thấy vị trí của đôi bên. Lịnh của chủ nhơn ông là quan trọng mà thôi. Thực hành như vậy sẽ dễ dứt khóat thất tình lục dục mà tiến.

HỎI: Cách đây trên 10 năm sau khi thiền xong đi ngủ nhưng chưa ngủ thường thấy mình bay đi, có 1 lần dấy lên ý niệm bay đi luôn không muốn về bản thể nữa thì tức khắc thấy 1 bàn tay ụp xuống lật úp lại con thấy mình nằm trên giường. Sau này nghe băng của Thầy con hiểu rằng ý niệm đó là sai lầm và ý thức được nghiệp lực của chính mình còn nhiều và phải cố gắng tu nhiều hơn. Thưa Thầy con chỉ muốn biết bàn tay đó là ai? Rất cám ơn Thầy.

ĐÁP: Bàn tay đó là ngũ tạng của mình. Khi mình mạnh dứt khoát nó đi lên. Còn mình mà còn sợ sệt thì nó hút trở lộn lại. Ngũ tạng của mình kim, mộc, thuỷ, hoả, thổ nó úp lại là mình phải chịu sống trong thể xác này. Do đó mình thấy cái phần vía nó nhẹ. Bây giờ chúng ta tu cho nó tiếp tục nhẹ hơn, gom gọn hơn, tiết ra ánh sáng thực chất, rồi từ ánh sáng thành ra thánh thai, biến thể thành cái hình cũng như 1 đứa bé đi chơi, lúc đó nó khoẻ hơn. Chớ cái xác gồ ghề này nó còn lệ thuộc về trong ngũ tạng. Cái bàn tay đó là ngũ tạng.

HỎI: Sau khi thiền chưa ngủ, con thấy được những cảnh như: vườn tược, cây cối, sông và người, dù không được rõ lắm, từ cảnh này đến cảnh khác. Con xin hỏi có phải bắt đầu được thấy cảnh trong Tiểu Thiên Địa không? Nếu phải thì làm sao được thấy mãi những cảnh này không bị mất?

ĐÁP: Nhờ Pháp Luân Thường Chuyển, khai sáng khối óc. Trên khối óc có cảnh tươi đẹp, núi non. Khi nhìn xuống bản thể thì thấy sông biển, trăng sao, bò bay máy cựa. Làm PLTC càng siêng càng nhẹ thì sẽ thấy cảnh Trời. Khi giải hết nghiệp thì nháy mắt là thấy rồi. Nhẹ lòng trời nặng lòng đất, thoát được nghiệp tức là nhẹ.

HỎI: Thưa thầy, sau khi thiền nằm ngủ mơ thấy cảnh thì thực chất là thế nào?

ĐÁP: Nằm mơ thấy cảnh là Tề Luân Hư Cảnh, Tứ Hải Qui Gia. Thiếu gì cảnh ở đây! Mình nằm ngửa thì nó chạy xuống bụng, nhiều cảnh đi chơi đẹp lắm.

nằm mơ thấy lội nước là tại sao?

Dưới bụng.

Thưa, thấy biển cũng vậy?

Biển ở dưới này: ghe, tàu thiếu gì.

HỎI: Thưa thầy, có người khi nằm mơ muốn chạy hay là đi thật nhanh nhưng chân không nhấc lên được là tại sao?

ĐÁP: Cũng còn ở trong bản thể này, không đi ra ngoài được.

Thưa thầy, có phải cái vía muốn xuất ra mà xuất không được không?

Không! Đó là cái hồn, mới ướm mở con tim thôi. Mới có mở, đi ra chưa được.

HỎI: Thưa thầy, có người nằm mơ thấy bay, ý nghĩa như thế nào?

ĐÁP: Nằm mơ thấy bay cũng chỉ bay trong thể xác này mà thôi. Cái tiểu vũ-trụ này rộng lớn lắm, thấy chạy trên núi vậy chứ trong này không hà! Không có đi đâu hết. Khi thấy đi ra rõ ràng: chúng ta bước ra, thấy thể xác đang nằm. Ta đi rồi, trở về nhập vào trong thể xác, mới thấy rõ ràng có bằng chứng.

HỎI: Sau cử thiền đêm 11giờ đến 1 giờ sáng, ngủ đến 4 giờ sáng, chiêm bao thấy mình đang chạy bộ lẹ trên đường phố. Đổ dốc cầu, thấy người mình nhẹ và bay cách mặt đất độ 4,5 mét. Sau đó thấy đang chạy bộ nhanh như lấy trớn và bay lên trên ngọn cây. Tỉnh dậy còn thấy tinh thần sảng khoái. Xin Thầy minh giải và chỉ dạy thêm.

ĐÁP: Đó là khối thần kinh được nhẹ rồi. Vía được nhẹ rồi. Xuất bất cứ lúc nào. Mà đi ở giới thấp. Vừa nhắm mắt nó là ly thân rồi. Cái Vía nó đi, về nhớ hết. Rồi tới Hồn đi là đi lên cao, chỉ có đi lên thôi, không có đi xuống. Nếu mà con người tu, cái Hồn vừa xuất ra, đi tới người này người nọ, rồi sanh thù oán, phá hại người ta, đó là con ma. Còn nếu chúng ta muốn tiến về Phật, thì càng ngày càng tu càng thanh nhẹ, càng tha thứ và thương yêu. Tự xây dựng lấy chính mình mà ảnh hưởng cho người kế tiếp, thì tầm tay từ bi nó sẽ lớn rộng ra. Ta đến lúc già, lớn tuổi có người quí mến hơn.

HỎI: Thưa thầy, còn nằm mơ mà gặp những người không quen biết có phải đó là những giấc mơ tiền kiếp không?

ĐÁP: Đó là tiền kiếp. Phải viết vô,

đêm qua tôi thấy gì...kết luận rồi mình mới thấy sau này những người đó đã luân hồi tại thế tới gặp mình. Người này rõ ràng mình biết tên kiếp trước của họ nữa nhưng không tiện nói ra, ai tin?

HỎI: Thưa thầy, còn nếu có người nằm mơ thấy Phật, thấy Chúa, hoặc thấy Đức Mẹ thì ý nghĩa như thế nào?

ĐÁP: Nằm mơ thấy vì nguyện vọng của họ và tiền kiếp của họ cũng có tu mới ngộ được những cái duyên học hỏi trong giấc mơ. Bây giờ họ phải tu, chứ không thực hành thì giấc mơ đó cũng mất giá trị. Cho cái thức của họ thấy một chút vậy thôi, chứ Đức Chúa không cần phải hiện cho thấy, nhưng mà cái thức của họ muốn tới đó, họ mới thấy hình Chúa. Chúa là vô hình, vô sắc, đâu có giới hạn quyền năng của Chúa, của Phật được.

HỎI: Thưa Thầy con ngủ thấy 2 người bạn không quen biết, họ đang bị lún xuống một vũng lầy sắp chết, con định nhảy xuống cứu họ nhưng có một người khác giữ con lại không cho cứu, lúc đó con khóc ?

ĐÁP: Cái đó là chiêm bao. Vô Vi không có chú ý cái việc đó. Chiêm bao là chuyện thường. Nhiều khi ăn uống hay là lo âu, nó biến thể cảnh này cảnh nọ. Cái chuyện ấy không có lo âu. Chúng ta nên đi thẳng lên một con đường sáng mà thôi. Không nghĩ đến vấn đề chiêm bao. Nếu nghĩ về chiêm bao thét rồi đi làm thầy thôi. Nằm chiêm bao thấy đi này đi nọ, gặp ông tiên gặp ông phật, rồi về làm thầy người ta đó. Rốt cuộc cũng chưa biết mình là ai. Chiêm bao cũng không thật.

HỎI: Có môn phái tu khác, người tu được ông Thầy truyền pháp, truyền cho họ ánh sáng và khi họ xuất ra, họ hiểu biết tất cả cái gì trong khi họ đi. Cái môn pháp mình ra đi được mà không nhớ mình đi đâu hay làm gì. Nhiều khi , ví dụ, tôi cũng thấy bay xuyên qua một tầng mây trắng, nhưng khi mở mắt để nhìn nhận xung quanh thì không biết gì hết, chỉ biết lờ mờ như vậy thôi. Tại sao vậy?

ĐÁP: Bởi vì đâu có phải ông đi ra, ông mới mở bộ đầu, ông bước ra tề luân hư cảnh ở trong này thôi, ông thấy ở trong này như bầu trời thế giới, cũng có mây có sao đủ thứ, chứ không phải ông đi ra ngoài. Khi ông đi ra ngoài nhất định ông phải có gặp một ông Thầy chứ...Thầy đó là ai? Đức Di Đà chứ không ai hết, nhưng mà Ngài sẽ biến hình tới nói "Ta là Phật hộ độ cho đệ tử được tu". Sẽ có một vài câu người ta dạy mình, mà mình lúc đó mình cũng không tin. Tu đi tới đó rồi một thời gian sẽ hiểu. Còn cái này mới mở, ông mở thấy cái Tiểu Thiên Địa, mới thấy cái xứ của mình thôi, chưa thấy Phật, chưa thấy cái đại thế giới, mà khi ông thấy đại thế giới rồi, bữa nay ông đi tới đó được. Còn đêm nay ông thấy rồi, đêm mai ông đi trở lại không được là nó mở chỗ này (chỉ con tim) khi nó mở thấy dưới, không mở thì nó đóng lại. Cái này là tề luân hư cảnh thôi, còn ra ở đây (chỉ trung tim chân mày), Pháp lý này ông ra thì đâu đó có..cũng bảo đảm, đâu đó đàng hoàng hết. Có nhiều khi đi rồi, thấy có đám mây trước mặt, bước lên đám mây bay, không khác gì chiếc xe rước mình, ai sắp đặt cho mình? nó cũng có cái bản thể của mình sắp đặt cho mình.

HỎI: Khi con được rút ngay đỉnh đầu vào trạng thái thương thật là kỳ diệu vô cùng không có đúng và sai mọi vật là ảo tưởng do tự khởi rồi tan mất tâm không vấy động thì không bị ràng buộc cho tới nay con cũng chưa có chữ nào viết ra được để xin phép hỏi Thầy, mong Thầy giảng cho con thêm.

ĐÁP: Khi những người luồng điển lên tới trình độ đó sẽ tiếp lên ánh sáng, rồi mới thấy mình vốn từ ánh sáng giáng lâm xuống thế gian, mới xác nhận khối óc là ánh sáng tại mặt đất. Khi chết được hút lên khỏi cái cõi đó thì đi tới ánh sáng vô cùng, không còn gì thắc mắc. Muốn biết gì thì tự nhiên có câu trả lời liền.

HỎI: Các luân xa nơi đỉnh đầu quay, tê lạnh, trung tim chân mày quay, trì nặng....nhờ đó mà con mới biết thế nào là chơn hạnh phúc. Bây giờ con cảm nhận và thấy biết rõ rệt là có điển bộ đầu sung sướng hơn là có tiền. Lúc trước hồi con còn ở Việt Nam, mới bắt đầu tu theo Vô Vi, con cũng được Tí, Ngọ, Mẹo, Dậu bộ đầu mát lạnh như nước đá. Đến nay nhờ tinh tiến tu hành, con đã đạt được khả năng quý báu đó. Thiệt là cám ơn Thầy đã dìu dắt con trên đường tu hành Đời Đạo Song Tu trong thời gian qua. Quả là mình có của báu thanh tịnh mà đã từ lâu không biết hưởng. Chúng sanh ai là người thấu đạt được? Chắc không nhiều! Vì ai ai cũng chạy theo tiền tài, danh lợi, tình mà thôi.

ĐÁP: Khối óc là của cải cuối cùng của Thượng đế đã ân ban. Nếu chúng ta không có phương pháp để khai sáng khối óc thì rất tiếc cho một kiếp người vô dụng, rồi lang thang, lòng vòng trong cõi phù sanh mà thôi . Vô Vi là trực tiếp khai sáng tâm thức của chính mình mà tiến hóa, chứ không có lòng vòng trong văn chương và kinh kệ u ơ nữa. Từ giai đoạn một con đã tự kiểm chứng: đối với đời, tình tiền duyên nghiệp, con đã dấn thân học hỏi đến nay là một cơ hội cảm thức chiều sâu của đạo mầu ở bên trên vô cùng tiến hóa, ánh sáng của chính con sẽ có cơ hội hội nhập với ánh sáng của đại bi thì mới thấy được chơn hạnh phúc là gì. Tương lai nếu có cơ hội con chỉ nói sự thật là đủ rồi, không nên biến chế mà sai lạc, như Thầy thường nói: sai một ly đi một dặm là vậy, sẽ mất công tu học và gian nan thêm, nếu bị hạ tầng công tác, sẽ khổ nhiều hơn.

HỎI: Có lần sau khi thiền giờ Tý xong, đi nằm trong tư thế ngay ngắn 2 chân bắt chéo, tay để trước ngực, con thấy lâng lâng thoát tục và hạnh phúc vô cùng vì hào quang Phật Tổ chiếu sáng toàn thân và bộ mặt. Tả làm sao hết được cái hạnh phúc mà con đã được hưởng trong vài giây phút đó. Bây giờ con đã hiểu thiệt rõ là tại sao Thánh Tiên Phật đều vui vẻ an lạc là vậy. Vì họ đã được chơn hạnh phúc là hào quang Phật Tổ. Tình thương của Ngài thật vô biên và đậm đà siêu thoát...Tạ ơn Trời Phật đã cho con hưởng diễm phúc này. Đời đời không bao giờ con quên và nguyện mãi mãi tu hành tinh luyện tâm thân để Hồn, Viá, Lục căn lục trần...đồng trở về nguồn cội, hòa tan với Đấng Cha lành nơi cõi Trời vô cực.

ĐÁP: Ưng vô sở trụ di sanh kỳ tâm. Lời hứa thanh cao mà chính con đã xuất phát, đó là niềm hạnh phúc vô biên ở tương lai. Nên giữ sự trung tín

thực hành đối với chính mình, không nên thay đổi, sẽ lãnh lấy khổ nạn ở về sau .

HỎI: Con nghe bạn nói viá ra từ rún nhưng có một lần con ngồi thì thấy lên từ từ rồi nhìn xuống thấy thật là cao không dám cử động sợ té ngồi niệm Phật khoảng lâu rồi từ từ hạ xuống như hột cát bỏ vào ly đầu rớt xuống từ từ, và lần sau cũng vậy thấy một người cỡi ngựa trắng bóng dáng như Tam tạng quay lại nhìn con thì bộ mặt khỉ màu trắng hỏi con đi dâu con trả lời đi đảnh lễ Phật và nói con không phải ở đây, đi lên nữa thì thấy con đang ngồi trên hư không bây giờ con nhớ hoài mà không biết nơi nào, mong Thầy giảng cho con rõ.

ĐÁP: Đó là vía được nhẹ rồi. Người mà bị nghiệp thân bám không bao giờ thấy được cái đó. Nghiệp thân nhẹ, ngồi vía nhẹ thì thấy mình bay bổng, nghe gió hù hai bên tai, cái đó là thường của người Vô Vi. Khi mà bỏ được nghiệp thân, không có bám nghiệp thân thì tự nhiên cái viá nó nhẹ như vậy.

HỎI: Khi thiền xong lúc nằm ngủ cảm thấy trên đỉnh đầu phóng cao một, hai thước đó là ý nghĩa gì ?

ĐÁP: Cái luồng điển nó xuất ra, bị trong cơ tạng chúng ta làm Pháp-Luân Thường-Chuyển nhiều đi. Xuất ra là vừa nhắm mắt là thấy ánh sáng phóng ra ngoài, cái Vía nó nhẹ rồi, thấy cái Vía nó nhẹ rồi. Mình thấy phóng ra ngoài mà té ra mình chưa có phóng ra ngoài, cái Vía nó nhẹ, nó đi quần ở trong cái Tiểu Thiên Địa nầy, mình tưởng đâu ở bên ngoài. Cái ngực của chúng ta là vòm trời, thấy cái Vía đi vậy thôi.

HỎI: Sau khi thiền xong con nằm thở thì thở một lát tự nhiên cũng như là con ngưng thở vậy đó, rồi thấy tự nhiên vọt lên nóc nhà một cái, khi đó con sợ đụng nóc nhà, tự nhiên con giựt mình, lúc đó con cảm thấy con được thở trở lại, trước đó dường như nghẹt thở vậy mà con cứ niệm Phật hoài, mà sao dường như nó khô cần cổ nói không ra tiếng.

ĐÁP: Đừng sợ, đi nữa đi, quí lắm...nó rút lên, nó rút lên, cái đó tốt không sao, không có hại đâu, bởi vì mình muốn xuất hồn mà tới đó sợ cái gì, đây nó sẽ đổi tướng đẹp trai nữa.

HỎI: Trước đây mấy năm nhiều khi đang nằm, con thấy cái hình xác mình bay bổng lên nhưng con không chịu bay con dừng trở lại, làm hai ba kỳ vậy, nhưng tới giờ con không thấy hiện tượng đó nữa.

ĐÁP: Cái đó là nó nhẹ, cái tâm thức mình cứ nghĩ cái chuyện giải thoát, không sao cứ việc đi, đi tới Phật là lúc nào tôi cũng đi, cứ nghĩ vậy thôi là cái đầu nó sáng, nó minh mẫn, nó hiểu nhiều chơn lý hơn.

HỎI: Nằm không ngủ nhắm mắt nhìn lên trời thấy có một cái thang màu vàng rất đẹp bằng dây thòng từ trên trời xuống thành một cái thang dài ?

ĐÁP: Đó là luồng điển của chính con phát triển đi ra, liên hệ với luồng thanh quang ở bên trên gọi là Thiên Xích - bằng điển chứ không phải bằng vật chất. Con cố gắng tu, tự hiểu thôi, nói ra thiên hạ sẽ nói con là khùng.

HỎI: Kính thưa Thầy, trong lúc thiền thỉnh thoảng con nghe những tiếng nói nho nhỏ bên tai làm con giựt mình tỉnh thiền. Xin Thầy minh giải tiếng nói đó từ đâu có và con phải làm gì để không bị trường hợp đó. Xin cám ơn Thầy.

ĐÁP: Bởi vì thần kinh nó có trược nó mới có những cái tiếng, nó thu hút cái trược nó thành ra cái tiếng nói. Nhưng mà chúng ta tiếp tục làm pháp luân thì nó hơi sáng. Làm pháp luân mạnh đi, không có sao hết. Đầy rún đầy bụng tung lên bộ đầu và soi hồn đứng đắn là nó giải hết hà. Pháp đó hay lắm mà nhiều người làm không có đúng, rồi nghe nói cái sợ, ở trong này nó hù nó nói ta là Quan Âm đồ này kia. Nói dóc. Không có Quan Âm nào mà xuống thể xác hôi thúi, không có vụ đó. Các bạn tin chắc là không có Quan Âm, không có Diêu Trì Kim Mẫu gì mà xuống thể xác hôi thúi nói chuyện bậy bạ, không có vụ đó. Mình chỉ tu đi lên đảnh lễ Ngài, Ngài mới phán một chút điển, tâm chúng ta hiểu liền. Cái đó là chơn chánh.

HỎI: Con tu được một thời gian không lâu, bao nhiêu cuốn băng con nghe nay con chứng ngộ được thì con cảm thấy những lời vang giảng đó ở bồng lai và trung thiên thật sự không phải dưới trần, con nói với bạn là ông Tám giảng ở trên cao tầng nếu lạc vào làn sóng đó sẽ hiểu, không biết con có khùng không, mong Thầy giảng cho con hiểu.

ĐÁP: Đúng như vậy, thanh khí điển từ trung thiên giáng lâm độ tha tại trần. Những người tu lâu phải làm việc như vậy. Lời chơn thật từ trung thiên chuyển xuống thế gian, ở đây không có sách vở nào viết ra những thứ này.

HỎI: Đôi khi trong lúc ngồi thiền con nghe tiếng gõ mõ văng vẳng bên tai. Con cũng nhớ Thầy dặn không nên để ý bất cứ âm thanh, sắc tướng nào nhưng con cũng hiếu kỳ muốn biết tại sao con lại cứ nghe âm thanh đó?

ĐÁP: Muốn phát triển tự chủ thì hướng về thanh nhẹ mà phát triển, không nên ỷ lại bất cứ âm thinh từ đâu đến, cũng sẽ làm yếu khối óc thần kinh của chính mình, cứ dũng mãnh trong thanh tịnh thì chúng ta sẽ có cơ hội ban chiếu từ quang cho các giới ở tương lai.

HỎI: Kính thưa Thầy, có một lần con ngồi Thiền đến lúc gần xả Thiền tự nhiên trong đầu con hiện ra 4 câu thơ. Tại sao con mới tu mà đầu hiện ra được thơ ?

ĐÁP: Cái đó là trật tự thần kinh khối óc, trở về trật tự là tự nhiên kinh và kệ. Kinh là thần kinh. Khi mà thanh nhẹ hội tụ được trật tự, tự nhiên nó hiện ra một câu, một câu rất rõ rệt, là để giải thích cho hành giả lo tiếp tục tu thêm chứ không thể bán ăn được.

HỎI: Bây giờ trên đầu con thì như là cái quạt máy, mát, thì lúc nào con cũng nhớ hết. Khi đi vào chỗ đám đông thì trên đầu bị rần rồi về con phải giải, phải thiền thở thì hết, mà cái đó con bị hoài, con biết là ra ngoài thì những anh em mà tội lỗi nhiều, phóng ra những điều buồn, mình cảm nhận cái đó thì thôi về mình lọc lại, lâu lâu con cũng... đi tiếp xúc với bạn bè....

ĐÁP: Cho nên khi mình đạt tới cái hào

quang là nó hút trược, nó dễ phân tách lắm. Mình tới đó mình thấy cái đầu nó nặng, nó hút cái trược, thì mình về mình phải thiền thở nó mới giải ra. Nhiều người đi làm công sở về thấy mệt ghê lắm, vì chung trong một sở họ hút thuốc , nói chuyện trần trược mà không ai tu, nó mệt, về rồi phải niệm, phải niệm phật, phải thiền thở giải một hồi, nửa tiếng, 45 phút nó hết nó nhẹ. Cho nên mình nắm được cái chìa khóa mở đường từ trược tới thanh, còn hơn uống thuốc nữa. Khi gặp những chuyện gì thiền thở một hồi là nó giải hết, không có cái gì là khó khăn hết. Cho nên con càng tu, con nghĩ con dốt đi, không biết chữ nghĩa gì hết, nhưng mà thiền một chập rồi con nói chuyện cũng thông, không có gì hết, tùy theo trình độ của đối phương mà con nói chuyện không sao.

HỎI: Tại sao con tu hoài mà không thấy tiến ?

ĐÁP: Con phải nhìn lại cái nghiệp lực của con thế nào. Hành đúng hay là không ? Hành cái pháp Soi-Hồn, Pháp-Luân Thường-Chuyển làm đúng hay là không ? Pháp-Luân Thường-Chuyển làm đúng chỉ có mở không có nghẹt, chỉ có tiến không có lùi.Nhiều người cứ tu hoài mà ôm lý thuyết nầy, ôm lý thuyết kia. Nhắm mắt để ngủ, không có hành, mở, làm sao chơn tâm thức được. Hành, mở thì chơn tâm nó mới thức được, rồi cũng đăng, cũng nói là tôi tu mấy chục năm rồi cũng không có thấy kết quả gì hết. Mà nhiều người cũng có thật vậy, tu mấy chục năm mà tu không có đúng, tu nửa chừng thấy chán quá bỏ. Hồi hôm niệm Bát Chánh, rồi tối nay tôi quên không có niệm, thôi cũng xong qua được rồi thôi yên, mất thêm một mối rồi. Rồi niệm Phật thôi qua được rồi cũng yên, cũng bỏ đi, Soi-Hồn rồi cũng bỏ đi, Pháp-Luân rồi cũng bỏ đi. Thét rồi ngồi đó kêu bằng ỷ lại mà thôi, nhắm mắt à, ngủ cho sướng. Hành không có bao nhiêu hết, rồi dồn dập những sự ăn uống mất trật tự, nói năng mất trật tự, nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt cũng mất trật tự. Thu hút bất cứ những cái chuyện gì ở bên ngoài đem vô, tưởng là mình được, mình hiểu, đâu có hiểu cái gì đâu, mập mờ không à, không có hiểu cái gì hết. Phải cố gắng tu, cũng như tu thiền của Vô Vi, Vô Vi chứng minh rõ ràng, người nào làm Pháp-Luân Thường-Chuyển đúng, mặt mày hồng hào. Không có mét chằng vậy, hướng dục nó mới mét chằng, làm Pháp-Luân đầy đủ hồng hào. Mặt tươi, mắt sáng hồng hào, vì nó dũng mãnh, nó không sợ chết nữa mà. Sống tự nhiên nó hình thành tại mặt đất nầy, rồi chết cũng tự nhiên ra đi. Thì sống chết nó vô cang, nó hiểu được cái luật tự nhiên của Trời Đất như vậy, nó vô cang. Còn cái hành của nó để phát triển, nó cứ quyết tâm hành, nó sẽ có kết quả tốt. Không có đổ thừa ai hết đó, chính cái tâm mình dũng mãnh, làm hay là không, thực hành hay là không. Không thực hành rồi đổ thừa cái pháp, rồi nói pháp tẩu hỏa nhập ma, vừa xưng danh tu thiền, cho vay lấy lời, hơn thua đủ chuyện, tạo khổ cho chính mình, lộn xộn. Đời không xong, Đạo không xong là khùng chứ. Tẩu hỏa nhập ma là chỗ đó, mất trật tự. Cho nên Vô

Vi có đủ cách chơi hết đó, muốn nghe nhạc chơi êm ả, có, muốn hành cách nào cho khỏe mạnh, có, có chỉ hết đường lối. Một ngày mà làm đúng công chuyện của Vô Vi, mà nội lạy kiếng Vô Vi, rồi nầy kia khỏe cho cái tim tốt, cũng hết thì giờ rồi, không có nghĩ chuyện bên ngoài. Nếu làm đúng theo Vô Vi là không có thì giờ, mà con người chỉ khỏe mạnh. Cho nên nhiều người bảy, tám chục tuổi họ lạy kiếng Vô Vi thét rồi họ đi khám bác sĩ. Bác sĩ hỏi tại sao trái tim bà tốt như vậy ? Bà ăn cái gì mà trái tim bà tốt như vậy ? Nói tôi không có ăn gì hết, tôi chỉ một ngày lạy 150 lần là tôi khỏe thôi. Ông bác sĩ nói, tôi mà lạy 50 lần như bà, tôi lạy đâu có nổi. Bà lạy 50 lần như vậy, mà 150 lần như vậy là bà khỏe quá chừng, khỏe hơn tôi nhiều quá, khỏi khám. Thì nhờ bà làm nhiêu công chuyện đó, tại sao bả làm nhiêu đó ? Bởi vì một cái bả có thể liên lạc với Trời Phật được, cái thứ nhất. Cái thứ nhì bả lại không có tốn tiền, bả lạy đâu có tốn tiền. Mà tiêu hóa tốt, ăn uống tốt, mà luồng điển mặt mày dồi dào tươi đẹp. Bảy, tám chục tuổi mà người ta nói bả sáu, bảy chục tuổi thôi, đi bộ đi nhanh mà làm gì cũng khỏe mạnh. Hành đúng theo Vô Vi là chỉ có khỏe mạnh thôi. Tôi làm việc còn nhiều hơn người thường, mà tôi càng ngày càng khỏe, nhiều người nói tôi trẻ ra, vui lên, vui hơn hồi xưa nữa. Vì tôi thấy tôi có thể sống với mọi người, tôi sẽ dấn thân để giải quyết những chuyện khổ tâm của mọi người là tôi mừng.

HỎI: Có những người tu lâu năm rồi mà sao không thấy gì hết, có phải là họ hành thiền sai không?

ĐÁP: Không phải! Họ không trì chí mà thôi! Họ tu, họ ngồi trong hình thức, họ tu cái miệng, họ nói nhưng mà ý chí của họ không được cương quyết. Một chặp họ buồn, một chặp họ vui. Nội cái buồn vui của họ giải quyết không được,và không có trì chí tự giải thoát làm sao kết quả được, phải trì chí lập hạnh là vậy! Họ nói: "tôi tu mấy chục năm." Anh phải kêu họ: "anh hỏi lại anh, anh tu bao nhiêu, thật sự tu hay không? Anh không thật sự tu anh mới chậm, còn anh thật sự tu, ý chí của anh khác." Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, không nên nghe chuyện người khác mà ví mình vô đó, không được! Hỏi mình có chịu cố gắng tu không thôi. Bất cứ đạo pháp nào ở thế gian, người nào cố gắng nhứt định phải đạt thành. Còn tu họ nói: "tôi tu mấy chục năm", vô ích, khỏi nghe! Hồi hôm anh có tu, tu mấy giờ, tinh tấn không, lúc nầy anh còn xạo không? Bấy nhiêu đó đủ rồi. Tôi nói thật thẳng thắn bấy nhiêu đó thôi!

HỎI: Tôi ngồi thiền được 2 năm, năm đầu thì cảm thấy ổn định, nhưng năm thứ nhì cảm thấy bực bội. Như vậy có hành đúng pháp hay không ?

ĐÁP: Thì bây giờ có hành đúng pháp hay không, tôi có phục vụ, và tôi đã làm ra video chính bản thân tôi hành lưu lại cho tất cả mọi người, nên rảnh xem một ngày hai ba lần, để khuyến khích mình tu, và thấy rõ mình đúng hay là không. Chớ đừng có tôi vô tôi

ngồi tu cho có chừng, tôi niệm Nam Mô A Di Đà Phật nầy kia có ông Phật độ, có ông Tám độ, rồi rốt cuộc ông Phật cũng không độ, ông Tám cũng không độ là mình yếu à. Còn tu là tôi khai triển tâm thức của tôi, tôi mở rộng đường đi trong cơ tạng của tôi, và khối óc tôi sẽ bừng sáng ra thì tôi mới mạnh. Vốn có sẵn mà không khai thác, cũng như Thượng Đế đã cho chúng ta một cái xác nầy là một Tiểu Thiên Địa, một cái quốc gia nhỏ mà không khai thác, kinh tế chúng ta làm sao dồi dào được, mặt mày chúng ta làm sao tươi sáng. Chúng ta có nhiệm vụ là khai thác cái Tiểu Thiên Địa nầy là tài sản cuối cùng trong cuộc đời của chúng ta, mà không chịu khai thác thì chúng ta bị thua lỗ ở tương lai. Kinh tế thất bại, cái gì cũng thất bại không phát triển được. Dũng mãnh dầy công thực hành thì sẽ có kết quả.

HỎI: con tu đã nhiều năm, quyết tâm tu, nhưng không bao giờ thấy ánh sáng và ấn chứng gì khác, như vậy có hành sai không?

ĐÁP: Con phải kiểm điểm, về đời con lo nhiều hơn đạo. Nếu mà đạo chúng ta hành nhiều hơn thì chúng ta mới đạt ánh sáng. Mà đời lẫn đạo thì không bao giờ có ánh sáng. Ma nhất trượng, Phật nhất xích, đâu có thấy. Mình khai sáng, Phật nhất trượng, ma nhất xích thì mình sẽ thấy sáng. Thực hành nhiều đi, không có hoang phí đâu. Trời cho sẵn vốn đầy đủ, lửa Trời đầy đủ ban chiếu thanh khí cho chúng ta thực hành, vui lên hành, chúng ta nhận được những gì của Trời Đất miễn phí mà chỉ thiếu thực hành là tự hại mà thôi.

HỎI: Con tu đã 10 năm rồi mà không thấy tiến, có phải tại con không có căn tu hay không?

ĐÁP: Xem lại cái trật tự của chính mình đã hành đúng hay là không. Hành chưa đúng thì nó không có tiến đâu. Bóng đèn muốn có sáng phải có cái máy phát điện. Cái máy phát điện phải xuất phát 2 luồng điển rõ ràng, âm ra âm, dương ra dương, hội tụ nó mới bộc ánh sáng. Thì cái phương pháp Vô Vi là làm lại trật tự, hội tụ nó mới tới ánh sáng. Cho nên nói tôi tu 10 năm mà 1 ngày tôi tu bao nhiêu tiếng? Tôi nói chuyện 12 tiếng tôi tu 1/2 tiếng, cũng không có ăn chung gì hết. Nói chuyện ào ào, khẩu khai thần khí tán, làm lộn xộn cho chính mình, mà lập lại trật tự cũng chưa có xong. Thầm tu thầm tiến những người đó họ đạt pháp. Hiện tại chúng ta hội trường này có nhiều người ở bên ngoài không vô được đây, không có cơ hội đến đây, họ cũng thầm tu thầm tiến vì hoàn cảnh đang giáo dục họ. Khổ, như người đang ở VN, khổ lắm, muốn cái gì cũng không được, cho nên chỉ biết Trời Phật, chỉ biết ánh sáng, hướng về ánh sáng hành tiến thì họ cũng có cơ hội tự giải được.

Tình Mẹ

Tinh cha mẫu huyết che chở hình thành thân xác, hấp thụ dưỡng khí của Trời Đất, lớn dần trong định-luật hoá hoá sanh sanh.

Nhớ lại lúc chín tháng mười ngày, mang nặng đẻ đau, thương nhớ sự chịu đựng và đau đớn của mẹ hiền mà quí trọng và muốn nối lại sự âu yếm giữa mẹ con. Càng khôn lớn thì càng thấy rõ mối tình mẫu tử không bao giờ cắt đứt được, lúc nào cũng thương nhớ và quí trọng sự nhịn-nhục của mẹ hiền, phần tuổi càng ngày càng chồng chất trong cảnh già nua và cô đơn, vì vắng bóng các con thương yêu.

Người con biết tu-sửa lại muốn được gần mẹ hiền đã sanh thành. Với bàn tay huyền diệu của mẹ hiền đã từng nâng niu và phục-vụ người con sơ sanh của Trời Phật đã ân ban, không khác gì mái nhà chịu đựng nắng mưa để nuôi-dưỡng con trưởng thành, và cầu nguyện cho nó thành tài và hạnh-phúc. Bất cứ giá nào cũng phải bảo vệ cho con mình trong tình thâm ấm áp. Lượng từ-bi sẵn có của người mẹ hiền lúc nào cũng sẵn sàng bảo vệ và đùm bọc bất cứ sự hiểm nghèo nào từ đâu xảy đến, lúc nào mẹ cũng bằng lòng chết để cứu con mình. Tình thương âu yếm cao dày của một hiền mẫu, không bút mực nào tả cho hết.

Người tu nhìn mẹ thấy lượng từ-bi của chư Phật hiện từ trong cặp mắt của mẹ hiền. Khi tái ngộ không biết nói gì hơn, chỉ nhìn nhau mà rơi lệ.

Trực nhìn lại cảnh chiến tranh ly tán, kẻ ở người đi, sự âu yếm giữa mẹ và con đành tạm xa cách. Trong hoàn cảnh xót thương bơ vơ xứ người , con lại càng nhớ nhung tình mẹ yêu dấu, lúc nào cũng xúc động trong nhớ thương. Càng nhớ mẹ hiền, con lại càng muốn tu. Đêm đêm con có cơ hội cầu nguyện cho mẹ hiền được bình an và mạnh khỏe, tấm lòng hiếu thảo lại có cơ hội dâng lên phụng dưỡng mẹ hiền. Cố gắng tu để sớm nối lại mối tình hoá sanh của Trời Đất.

Cuộc sống của hành-giả tại mặt đất không khác gì bức tranh tuyệt đẹp hằng ghi chép của Trời Đất. Ôi! Thấm thía và rạng rỡ với biết bao tình tiết tốt đẹp ẩn tàng trong nghĩa cử của người mẹ hiền từ thời chiến tranh cho đến lúc thái bình.

Nhìn nhau trong nguyên-lý của Trời Đất, cảm động và rơi lệ.

Thương quá là thương !

CHƯƠNG IV

GIẢNG DẠY ĐẠO PHÁP

Mục Bé Tám

Thư Từ Lai Vãng

Bài Giảng Phần I

Bài Giảng Phần II

MỤC BÉ TÁM BÀN BẠC CÙNG CÁC BẠN ĐẠO KHẮP NĂM CHÂU

HỎI: Lúc này Bé khỏe lắm hay sao mà dự trù bàn bạc khắp các nơi?
ĐÁP: Thưa lúc này Bé Tám đang được sống trong tâm thức tình thương của các bạn đồng hành tại thế, cho nên bé muốn thỏ thẻ cùng các bạn trong những giờ thanh vắng tức là 3 giờ khuya của mỗi buổi sáng.

HỎI: Giờ này là giờ ngủ của bạn đạo sao Bé lại thức ?
ĐÁP: Thưa sau giờ thiền tâm thức được gọt rửa trong lành và thanh nhẹ, nhìn thế sự biết bao nhiêu thắc mắc!

HỎI: Ăn ngon ngủ yên có gì thắc mắc?
ĐÁP: Trạng thái thắc mắc luôn luôn dồn dập trong cuộc đời của mỗi cá nhân, dẫy đầy thắc mắc không giải quyết được! Sống trong khổ! khổ! khổ! lẫn đời và đạo, triền miên học hỏi và triền miên xây dựng, đó là luật của tự nhiên!

HỎI: Đã nói là luật tự nhiên tại sao còn thắc mắc?
ĐÁP: Thưa, vì nghiệp lực chưa giải quyết được cho nên thức hòa đồng chưa có. Thành thử hiểu không thấu nguyên lý thanh tịnh và tự do của Trời Phật cho nên giam hãm chính mình trong thắc mắc. Thắc mắc chuyện của chính mình đã đành lại còn thắc mắc thêm chuyện của người khác nữa, cũng như chuyện cá nhân của Bé Tám cũng có nhiều người thắc mắc! Cho nên Bé Tám thấy họ có của thanh tịnh mà không biết xài và tự tạo động cho chính họ, tội nghiệp! Cho nên Bé Tám mới đem tâm thức hòa đồng bàn bạc với họ trong giây phút rãnh rỗi mà thôi.

HỎI: Nguyên lý thanh tịnh là gì ?
ĐÁP: Thưa vạn vật đồng nhứt thể, nằm trong nhứt khí nguyên sinh từ đại thanh tịnh ban chiếu từ tia từ quang một. Cho nên con người hay là vạn linh trong vũ trụ quang này thảy thảy đều biết đau và thương cả, muốn truy ra nguồn gốc đại thanh tịnh thì trước hết ta phải truy tầm mầm móng thương yêu từ trong mỗi gia đình đều có, nhiên hậu mới thấu hiểu được tâm và thực hiện tha thứ và thương yêu thì mới có cơ hội trở về với chơn tâm thanh tịnh. Đến giai đoạn này mới có cơ hội truy tầm đại thanh tịnh cùng vạn năng sở hữu của vũ trụ quang.

HỎI: Vũ trụ quang là gì ?
ĐÁP: Thưa vũ trụ quang bao gồm điện năng xoay chuyển không ngừng nghỉ, nằm trong định luật hóa hoá sanh sanh, chủ tâm của nó là từ bi phân giải!

HỎI: Vị trí của nó nằm ở đâu?
ĐÁP: Thưa nó nằm trong trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ, liên hệ với nhứt khí sanh tồn của vạn linh.

HỎI: Vạn linh là gì?
ĐÁP: Vạn linh là sức chấn động thanh

nhẹ của vũ trụ quang. Cho nên loài người, ai cũng đều có một khả năng khác nhau. Nhưng ý thức chung là một, cho nên ở đời này có tịnh thì phải có động thì mới quân bình được, đó cũng là luật tự nhiên.

HỎI: Muốn biết được những điều Bé Tám nói thì phải làm sao ?
ĐÁP: Thưa phải thiền nhiều thì nó sẽ giải mở nghiệp tâm, tự nó trở về với tự nhiên và cảm thức siêu nhiên, chứ không phải học chữ mà hiểu điều này, không nên lạc vào văn chương mà tự hủy một cuộc đời tu học.

Ngày 05-08-91
HỎI: Đời là gì?
ĐÁP: Đời là cuộc sống đua đòi trước mắt!

HỎI: Đua đòi là gì?
ĐÁP: Đua đòi là muốn hơn người khác, muốn có địa vị, muốn tất cả về mình nhưng không hiểu mình là ai, tại sao có sự hiện diện trên mặt đất, quên vị trí của chính mình; biến thể của nó là tranh chấp.

HỎI: Tranh chấp là gì?
ĐÁP: Tranh là giành cho được từ hành động cho đến lời nói, chấp là chê với khen; muốn bảo vệ và không bao giờ bảo vệ được cho nên người thanh tịnh nhìn mặt và nghe qua lời nói của người thì có thể biết rõ vị trí tâm của người đối diện đang đứng ở đâu. Người thanh tịnh thường nói người đời hay thị phi.

HỎI: Thị phi là gì?
ĐÁP: Thị phi là tự mình phóng ra những lời không đúng sự thật cộng với ác ý mà không hay. Cho nên ở đời này Bé thường khuyên mọi người nên tự hiểu mình hơn là lo chuyện của ngươi khác, rất nguy hiểm và rất dễ bị lạc đường đi như khùng điên mà không hay.

HỎI: Đạo là gì?
ĐÁP: Đạo là hồn nhiên và tự nhiên, đó là ánh sáng từ bi lóe ra từ trong chơn tâm của vạn linh. Ở đời này có tám vạn bốn ngàn pháp môn nhưng qui về từ quang chỉ là một mà thôi. Nằm trong định luật vay và trả, đến và đi, hiểu được điều này thì có thể tạm sống theo luật tự nhiên và hồn nhiên, thân tâm lúc nào cũng được vui hòa và mạnh khỏe.

HỎI: Còn bệnh hoạn thì sao?
ĐÁP: Thưa bệnh hoạn là tâm trí lo âu bất chánh và làm những chuyện không cần thiết, phần hồn lúc nào cũng bị trói buộc bởi ngoại cảnh như là tình, tiền, và dâm loạn.

HỎI: Dâm loạn là sao?
ĐÁP: Dâm loạn là muốn mà muốn không được, nảy ra một ý nghĩ sai mà tự cho là đúng.

Ngày 06-08-91
HỎI: Còn người tu thiền luôn luôn nghĩ sai về người khác thì sao?
ĐÁP: Thưa người tu thiền thì luôn luôn nghĩ mình là sai, để có cơ hội tự

thức, không nên nghĩ sai về người khác.

HỎI: Nếu người tu thiền nghĩ sai về người khác thì sao?

ĐÁP: Thưa người tu thiền nghĩ sai về người khác thì điện năng trong cơ tạng không được phát triển và càng ngày càng u tối thêm. Thiền đúng, nghĩ sai về mình thì có cơ hội hướng thượng hơn, thức hòa đồng sẽ được mở sớm hơn vì nguyên lý của một tâm linh là vô sanh cho nên phải tự thức, khi tự thức thì mới thấy rõ ánh sáng từ bi là sức mạnh.

HỎI: Người tu thiền mà còn buồn hờn thì sao?

ĐÁP: Thưa ngươi tu thiền mà còn buồn hờn là người tự bỏ quên nguyên lý vô sanh của người ấy mà thôi.

HỎI: Con người có cha mẹ sanh ra tại sao Bé nói vô sanh?

ĐÁP: Thưa nguyên lý vô sanh là cha mẹ bằng xương bằng thịt không thể nào sanh ra tâm thức của người con được, cho nên mỗi một người đều có một khả năng khác nhau, nó thể hiện trong tự nhiên và hồn nhiên, tức là thanh tịnh thì mới cảm thức được, hướng thiện thì tâm trí lúc nào cũng được thảnh thơi, còn hướng về dục thì tâm trí lúc nào cũng ích kỷ, nghi kỵ và ác ý.

HỎI: Tại sao Bé được hiểu nhiều việc như vậy?

ĐÁP: Thưa vì Bé đã được chuyển nhiều kiếp từ trong xác phàm mà ra, cho nên bắt buộc bé phải thông suốt những điều trở ngại của tâm linh, chung qui Bé chỉ biết tu là điều cần thiết mà thôi.

Ngày 07-08-91

HỎI: Tại sao phải tu?

ĐÁP: Thưa vì chúng ta đã hướng ngoại nhiều kiếp, chỉ biết lo chuyện bên ngoài cho nên bỏ quên tất cả những chuyện phát triển tương đồng với càn khôn vũ-trụ ở bên trong thành thử nhiều khi chán đời là vậy. Người tu ngược lại chỉ biết lo phát triển tâm linh ở bên trong, gọi là huyền vi, tự mình hiểu biết sâu rộng hơn, không muốn tranh chấp, thấy rõ vị trí của chính mình cũng như vị trí của vạn linh đang hành và đang tiến tùy theo duyên nghiệp của hành giả chẳng có ai hơn ai cả, cuối cùng cũng phải trở về thực chất của chính mình. Tu để tự thức ngưng bớt những chiều hướng sai lầm và tự qui về một mối tâm linh.

HỎI: Tâm linh là gì?

ĐÁP: Tâm linh là một khả năng vô cùng, nhiều chuyện biết được và không thể nói được, lúc nào cũng đi trước chấn động của miệng môi, qua miệng đời thế gian đã chứng minh là có cõi vô hình, nhiều cảnh giới bất khả luận bàn với trí óc của một người chưa khai thông, cho nên chư Phật chư Tiên đành phải nhịn nhục để xem đời phát triển, từ vật chất cho đến tâm linh tùy theo trình độ.

HỎI: Trình độ là gì?

ĐÁP: Trình độ là hành trình tiến hóa của tâm linh đến mức tiến hóa của

chính nó. Cho nên ở đời này nằm trong định luật tổ chức của Thượng Đế là tứ quan tức là mắt mũi tai miệng, truy lùng ngoại cảnh mà tự thức chơn tâm mà thôi, cõi tạm chẳng có gì đáng tranh chấp cả.

HỎI: Tại sao Bé nói đi nói lại cũng trở về không?

ĐÁP: Thưa vạn sự trên đời là không, vạn sự sanh ra cũng bởi nhứt không, vậy căn bản của nó từ cái không mà sanh ra cái có, rồi cái có cũng phải trở về không thì mới giải quyết được mọi thắc mắc ở trên đời này.

HỎI: Vậy Bé là ai?

ĐÁP: Thưa Bé là Không.

HỎI: Không ở nơi nào?

ĐÁP: Thưa bước vào tâm thức thì mới rõ chân không.

HỎI: Muốn được nhẹ nhàng như vậy thì phải làm sao?

ĐÁP: Thưa thì phải ăn ít thiền nhiều thì mới gặt hái được phần kết quả đó.

Ngày 08-08-91

HỎI: Nhân quả luân hồi là gì?

ĐÁP: Thưa sự phát triển của tâm linh tức là sự hiểu biết đến đâu thì sẽ được về vị trí đó, nó cũng là trật tự của càn khôn và vũ-trụ. Cho nên người có kinh nghiệm tu học thường khuyên người đời nên hướng thiện thay vì làm những điều có mưu tính và ác ý, người thanh tịnh là người đã tự dấn thân tháo gỡ được nghiệp tâm.

HỎI: Nghiệp tâm là gì?

ĐÁP: Thưa nghiệp tâm là ôm giữ bất cứ một việc gì trong tâm, người tu nên buông bỏ tất cả những gì có thể ôm giữ được trong tâm, thì tâm thức sẽ được tự do thanh tịnh. Đó là nền tảng tiến hóa của người tu hành thiền.

HỎI: Bé nói buông bỏ vậy niệm Phật để làm gì?

ĐÁP: Thưa niệm Phật là bước thăng tiến tới quân bình nhiên hậu mới nhớ nguyên lý của Lục tự Di Đà, thức hòa đồng mới được mở, lúc ấy mới có cơ hội sống trong tự nhiên và hồn nhiên, trí óc minh mẫn và phán xét rõ rệt hơn. Người tu thực hành phải tự vượt qua từ giai đoạn một thì mới có cơ hội trở về không, cho nên người tu đi đến giai đoạn trong không mà có, trong có mà không thì sẽ không còn tội phước và tự cảm thức được nguyên lý vô sanh, trong không lại không luôn thì ở lãnh vực nào cũng sẽ không bị ô nhiễm, chẳng làm điều tội thì chẳng có tội, chẳng kể công chẳng có tính phước. Tự nó trở về thanh tịnh và viên mãn, lúc nào xuất ngôn cũng tràn đầy nguyên lý vô sanh, thì sẽ chẳng bị buộc trong sanh tử luân hồi nữa, nói thì dễ nhưng hành thì khó, cứ thiền đi sẽ được thông suốt ở về sau, chứ cứ dùng miệng môi bàn bạc thì sẽ bị chậm trễ và chẳng đi về đâu cả.

Ngày 09-08-91

HỎI: Sự thăng trầm trong tâm tư của con người tại trần gian này do đâu mà có ?

ĐÁP: Thưa sự thăng trầm là do điện năng sở hữu của con người, tùy thuộc theo hoàn cảnh hiện hành của cuộc sống, buồn vui lẫn lộn, không phân minh được sự thâu và phóng từ trong ý thức và mọi sự kích động và phản động ở xung quanh, nghiệp duyên lai vãng bất thường. Người thanh tịnh thì cảm thức rất rõ những sự trắc ẩn của đối phương, biết mà không bao giờ nói là để cho đối phương tự phát triển khả năng tâm lý của chính nó.

HỎI: Khả năng tâm lý là gì?

ĐÁP: Thưa đã được làm một con người tại mặt đất này, đều có một nội khoa tâm lý sắp sẵn trong tâm thức, tự nó phát triển sống động, tùy theo giác quan hướng thượng hay hướng hạ của chính nó. Nó cũng là một y sĩ tâm linh hằng hữu từ bao nhiêu kiếp làm người, biết được nội khoa tâm lý và vị trí phát triển thì sẽ không còn sự vui buồn vấn vương trong nội thức nữa, chỉ biết hăng say trong việc làm khi nó muốn làm mà thôi.

Ngày 10-08-91

HỎI: Vui và hạnh phúc do đâu mà có?

ĐÁP: Thưa vui và hạnh phúc là do sự quân bình thể hiện trong tâm thức của hành giả, qua những cơn khảo đảo thanh lọc, tùy theo khả năng từ quang của hành giả mà cảm thức điều này, cho nên làm người lúc nào cũng có cơ hội phát triển tùy theo duyên nghiệp mà an bài, người tu thiền càng thanh tịnh thì càng vui là vậy.

HỎI: Ở đời này được tiền được bạc và được địa vị mới là vui, tại sao Bé diễn tả khác hẳn nhu cầu của thế sự?

ĐÁP: Thưa thế sự do đâu mà có, có phải do khả năng sẵn có của loài ngươi đóng góp, nhiên hậu mới hình thành luật lệ sống chung hoà bình, khả năng của loài người có trước khi đặt ra luật lệ hay là sau khi đặt ra luật lệ rồi mới có khả năng? Người đời thì luôn luôn nhìn thấy sau khi có luật lệ thì mới có khả năng kết hợp trong trật tự được, nhưng người đạo tu thiền thì càng ngày càng thấy rõ khả năng thanh tịnh và tinh vi đã sẵn có trong lúc chào đời, cho nên người tu thiền rất kính trọng khả năng thanh tịnh của loài người.

HỎI: Tại sao thích làm Bé Tám hơn là thích làm Thầy?

ĐÁP: Thưa Bé là cuộc sống của tâm linh, biết được mình là đứa bé dễ thương của mọi người, thì tinh thần phục vụ không bao giờ trì trệ và tự ái nữa, được thanh nhẹ làm Bé đúng hơn là làm Thầy hay là Sư Phụ. Hai chữ Thầy và Sư Phụ do thế gian đề ra chứ kỳ thật, là thức hòa đồng giải quyết hết.

HỎI: Tại sao càng ngày càng bàn bạc với Bé Tám lại càng vui?

ĐÁP: Thưa lúc bàn bạc với Bé Tám tự cảm thấy không có sự ngăn cách nữa cho nên hành giả cảm thấy vui và thương là vậy.

Ngày 12-08-91

HỎI: Bé Tám có thể giải quyết được chuyện gia đình không?

ĐÁP: Thưa gia đình là gì? Có phải gia đình là do khối óc đề ra hay không? Muốn có người hợp tác với mình cho nên gọi nó là gia đình nguyên ý tinh thần của nó là một, ôm lấy tình cảm chung sống hòa bình không còn nghi ngờ lẫn nhau nhưng sống trong trật tự, tin cậy và giao phó trách nhiệm cho nhau, mỗi người phụ trách một việc, từ trong thâm tâm đề ra.

HỎI: Tại sao có gia đình vui lại có gia đình buồn và nghi hoặc lẫn nhau?

ĐÁP: Thưa lúc ban đầu tạo lập gia đình thì nam nữ đều vui, vì nguyên ý thiêng liêng sống động, mọi dự trù đều tốt đẹp, chồng nói vợ nghe vợ nói chồng nghe rất thích thú, lúc nào tâm hồn cũng được sưởi ấm bởi tình người cao đẹp, nhưng sống lâu lại tranh chấp, ghen ghét và nghi kỵ, quên đi giá trị của lúc ban đầu, do đó mà tình người cao quí càng ngày càng mất dần, tự tạo cho mình xấu mà không hay. Rồi từ đó cứ biện hộ cho mình là phải, bất chấp sự hỗ trợ ở bên ngoài, cho nên nội khoa tâm lý thay đổi, sanh ra tâm bệnh là vậy. Như chồng vợ ghen nhau, cãi cọ đi đến đổ vỡ, không khác gì đóa hoa tươi đẹp kia đang bị lụn tàn và biến qua dạng khác, không còn sự chung sống hòa bình nữa, nhìn nhau là bực tức giận hờn, chỉ có biết trách móc thay vì âu yếm.

HỎI: Đi tới giai đoạn này thì phải làm sao?

ĐÁP: Thưa phải tự mình kiểm điểm lại cuộc sống tình tứ cao đẹp ở lúc khởi đầu, rồi mới phê phán được hành động hiện tại, tự lui về trật tự thanh cao, lúc ấy giá trị gia đình mới khôi phục được, biết được mình sai, thì phước đức sẽ tràn ngập lại như xưa.

HỎI: Còn người tu lại bị lục đục gia đình là sao?

ĐÁP: Thưa người tu bị gia đình lục đục là vì thiếu sự thông cảm lẫn nhau, lúc ông thiền bà ngủ, lúc ông ngủ bà thiền, tinh thần không đồng nhứt, vợ chồng cần bàn bạc rõ rệt mọi sự việc trong gia đình từ việc nhỏ cho đến việc lớn, phải thẳng thắn và thành thật, thì sẽ đánh tan bất cứ một sự ngờ vực nào có thể xảy đến.

HỎI: Tại sao phải ly dị?

ĐÁP: Thưa hai bên ống cống bị kẹt óc không thông, quên đi luật vay và trả cho nên phải tạm gác đến kỳ sau. Cho nên con người có cơ hội luân hồi tiếp tục trên con đường trả vay, nghiệp tâm cuống cuồng từ kiếp này cho đến kiếp nọ, khó mà giải thoát, cho nên người tu thì trong tâm phải dứt khoát thất tình lục dục nhơn duyên thì mới được tiến hóa, bằng không vẫn ở trong vòng lục đục mà thôi. Đi đi, lại lại chỉ có bao nhiêu chuyện đó nhưng vẫn phải làm hoài. Nghiệp duyên tạo khổ, nhưng cứ đâm đầu đi tìm duyên và nghiệp, không hiểu mình chẳng hiểu họ, làm sao hiểu được Trời Phật mà tu, chạy theo tiền bạc tạo ngu suốt đời, bận rộn mà tưởng lầm là mình đã được sung sướng.

HỎI: Làm sao mới được sung sướng?
ĐÁP: Thưa phải tự dứt nghiệp luân hồi thì mới được sung sướng, chỉ có tu giải thoát là ưu sách nhứt. Tâm hồn sẽ được thanh nhẹ và cảm thức được giá trị của ánh sáng từ bi đã ẩn tàng bao nhiêu kiếp trong tiềm thức.

HỎI: Tiềm thức là gì?
ĐÁP: Thưa tiềm thức, biết mà cái biết đó vẫn bị giam hãm trong sâu, vì nghiệp tâm bao vây, tràn đầy giả ảo ước mơ, mâu ni châu không xuất phát được, cần phải thiền nhiều để chữa trị trí tâm, tự nó sẽ ổn định, trong tự nhiên và hồn nhiên. Sau giờ tham thiền nhập định sẽ đạt đến mọi tình thế tự nhiên phẳng lặng rất dễ hòa tan trong thanh tịnh.

Ngày 13-08-91
HỎI: Làm sao hiểu được gia đình đó tốt hay xấu, phước đức ra sao?
ĐÁP: Thưa bằng chứng rất rõ ràng, nhìn đứa con mỗi kỳ sanh ra thì biết được sự âu yếm của cha mẹ ra sao trước khi chưa sanh ra đứa bé. Ví dụ như: đứa bé có tâm từ ái biết thương người, thì chúng ta có thấy rõ cha mẹ của đứa bé, đã biết thương yêu nhau trong tình thâm hướng thượng, còn đứa bé ngỗ nghịch hay chống báng, thì trước khi sanh ra đứa bé cha mẹ của bé không có ý định tạo lập một tương lai tốt đẹp cho quần sanh cho nên hậu quả là một tâm linh ngỗ nghịch hình thành trên mặt đất. Cho nên Bé thường nói con người là một kho sách vô tận, chứa biết bao nhiêu kỷ niệm in sâu từ tia điển một của hành giả. Cho nên ở đời này người ta đua nhau mua sách về đọc, để cảm thức chuyện của chính mình, trừ ra những người tu thực hành thì mới biết thưởng thức chơn kinh vô tự, không cần chữ nghĩa mà biết được và tự giải được. Cho nên Bé có cho hay, người dốt mà chịu tu thì rất dễ thành đạo.

HỎI: Thành đạo là sao?
ĐÁP: Thưa thành đạo là hành giả nắm được chơn lý tròn trịa, lúc nào cũng không dư và không thiếu cả, tức là viên mãn, tâm thân an lạc.

HỎI: An lạc là sao?
ĐÁP: Thưa an lạc là điện năng trong cơ tạng lúc nào cũng quân bình, không đua đòi từ một việc nhỏ cho đến việc lớn, lúc nào cũng cảm thấy mình đang sống trong cõi thanh nhẹ và hạnh phúc.

HỎI: Viên mãn là gì?
ĐÁP: Thưa viên mãn là tròn đầy và không thiếu thốn, người thật sự tu Vô Vi hướng thượng và cảm thức sự tiến hóa vô cùng, thì lúc nào cũng thấy rõ khả năng của chính mình đang tiến từ lãnh vực này cho đến lãnh vực nọ, niềm vui vô tận hòa hợp cả càn khôn vũ-trụ, khai triển từ cơ tạng cho đến khối óc tinh vi của đấng Tạo Hóa đã hình thành, xem ta, hiểu họ rõ ràng, không còn mê chấp và loạn tâm nữa, một lòng hướng thượng giải tỏa sự trược ô trong khối óc từ giây phút khắc, cơ tiến hóa không ngừng nghỉ

mới gọi là viên mãn.

Ngày 14-08-91

HỎI: Tại sao tôi xa mẹ tôi, tôi lại nhớ, gần mẹ tôi tôi lại nghịch?

ĐÁP: Thưa vì hai bản chất đều tự ái và nóng nảy, thiếu nhịn nhục cho nên xa lại nhớ, gần lại phiền.

HỎI: Tình trạng như vậy thì phải làm sao?

ĐÁP: Thưa phải tự học nhịn nhục, sửa tâm sửa tánh bằng cách triền miên niệm Phật, bớt lý luận một thời gian sáu tháng, thì nội bộ ngũ tạng sẽ thay đổi, hướng theo chấn động tâm linh, tự khai hòa với nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, khối thần kinh trong cơ tạng và khối óc sẽ được quân bình. Nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật là linh dược chữa trị tất cả tâm bệnh tại mặt đất này.

HỎI: Nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật là sao?

ĐÁP: Thưa Bé đã thường phân tách trong băng lục âm, cassette rất rõ rệt xin vui lòng nghe lại thì sẽ rõ hết .

HỎI: Lúc này Bé khỏe không?

ĐÁP: Thưa khỏe thì mới làm Bé được, nếu mệt thì thành ông cụ rồi.

HỎI: Bé thích làm cụ hay làm Bé ?

ĐÁP: Thưa tùy theo trình độ tiến hóa của tâm linh.

HỎI: Chừng nào Bé mới xưng là cụ?

ĐÁP: Thưa chừng nào bộ phận sinh dục hoạt động được tự nhiên Bé là Cụ.

HỎI: Vậy những người ở thế gian này khỏe mạnh sinh dục đôi dào đều là cụ hết có phải không?

ĐÁP: Thưa đúng, sinh dục là tiêu hao phung phí điện năng sẵn có của chính mình, tâm và xác sẽ bị trì trệ và già nua, khối thần kinh chậm chạp, thích ăn, thích ngủ và thích dục, rất khó tu và điện năng tiến hóa sẽ không còn cơ hội viên mãn được.

HỎI: Bác sĩ mách rằng phải có sinh lý thì con người mới bình thường?

ĐÁP: Thưa Bác Sĩ có thể mách về cơ tạng kẹt hay thông, chứ không mách chiều hướng tâm linh như Bé Tám.

HỎI: Có phải Bé Tám muốn nói về nội khoa tâm lý y học không?

ĐÁP: Thưa Bé không có tiền và có cơ hội ăn học như một vị bác sĩ, nhưng Bé chỉ biết âm thầm tự tu tự tiến và tự học tùy duyên phát triển của tâm linh sẵn có. Sau lúc tham thiền của Bé là đã dự một khóa học, cứ triền miên như vậy và không được lười biếng, thực hành và phát triển trong thực chất.

HỎI: Tại sao Bé lại còn đi casino?

ĐÁP: Thưa Bé đi casino để kiếm lại tiền tài danh vọng có thể lôi cuốn Bé không. Cho nên mỗi lần đi casino của Bé là mỗi lần Bé được tiến về không rõ rệt hơn, Bé cảm thấy đồng tiền không chân tay nhưng vẫn chạy đều và phục vụ quần sanh, Bé rất quí hạnh đồng tiền, chứ không quí tiền. Cho nên Bé không bao giờ bị sa mê vào dục vọng, ăn thua nữa, Bé chỉ biết nguyên hình điển quang là trật tự

sống động của vũ-trụ này. Chỉ cần học và chạm trán bất cứ đề tài nào tại mặt đất này. Cho nên Bé có viết một câu là:" *Sống vui một kiếp rồi thăng tiến*" là vậy. Ở đời này mất tâm có tiền, mất tiền có tâm. Cho nên loài người thường nảy ra sáng kiến này đến sáng kiến nọ, cũng nhờ khổ mới tiến thân, chúng ta đang sống ở đời này chắc chắn là phải thua lỗ.

HỎI: Lấy gì chứng minh là lỗ?

ĐÁP: Thưa lúc nào Bé cũng có bằng chứng là xác của chúng ta cuối cùng ăn uống bổ dưỡng bao nhiêu năm đi nữa rồi cũng phải hoàn trả lại lòng đất rồi mới ra đi. Bác sĩ học hết sách nhưng chỉ biết nhìn mặt lần cuối và thở ra mà thôi! Lưu lại sự thương tiếc trong tâm của người đang hành, mưu tìm một sự cứu rỗi, cho nên nó mới đẻ ra khoa học hiện đại, biết được nhiều việc nhưng không làm sao sáng chế được điện năng từ bi của loài người và vũ trụ, cho nên bác học cũng phải đi tu là vậy!

HỎI: Tại sao Bé nói đi nói lại cũng nói tu mà thôi?

ĐÁP: Thưa tu là sẽ được nhẹ và bớt khờ đi .

(Ngày 14-08-91)

HỎI: Tại sao có nhiều gia đình phản đối và nói tu là sẽ điên?

ĐÁP: Thưa nó đã điên rồi mới chịu tu, điên là sao? Điên tức là bị ô nhiễm bởi tình tiền động loạn cho nên nó chán chường nó mới học tu. Người tu bước vào thanh tịnh thì bắt buộc phải từ bỏ tập quán xấu xa, cho nên người đời thấy người tu là ngu và điên là vậy. Ví dụ: đang ăn mặn dứt khoát đi ăn chay vì lòng từ bi đang phát triển không muốn tiếp tục sát sanh hại vật nữa. Một cuộc thay đổi bất ngờ cho nên người đời hay phê phán là vậy.

HỎI: Ăn chay hữu ích ở chỗ nào?

ĐÁP: Thưa ăn chay là rước những thực phẩm nhẹ vào thân hơn là ăn mặn, khi chúng ta ăn uống tinh khiết thì điện năng trong cơ tạng được vận hành thanh nhẹ, cung ứng điện năng thanh nhẹ lên khối óc dễ dãi hơn, bớt suy nghĩ chuyện phàm tục, đấu tranh vô lý, cũng là một cơ hội giải tỏa nghiệp tâm, hiểu rõ cuộc sống hiện tại là tạm, không phải bền lâu như người ăn mặn đã lầm tưởng và đem tâm sát phạt con thú để bổ dưỡng cho thân mình được trường sanh, lâu ngày biến thành ác ý đấu tranh bất lợi cho tâm thức mà không hay.

HỎI: Trước kia Bé có ăn mặn không?

ĐÁP: Thưa có, Bé từ trong đó mà ra, dấn thân chứng nghiệm rõ rệt Bé mới đóng góp với mọi người muốn đọc Mục Bé Tám.

HỎI: Vạn linh muốn tiến hóa tại sao Bé không dành cơ hội cho chúng nó tiến hóa?

ĐÁP: Hai chữ "tiến hóa" nói rất dễ nhưng hiểu rất khó, tùy theo duyên nghiệp của mỗi tâm linh mà độ, chỉ có Trời mới có khả năng đại từ bi

thường độ vạn linh. Còn con người thì phải học cách ở ăn và trật tự của vũ-trụ thì mới bắt đầu hiểu được định luật tiến hóa của vạn linh, lúc ấy gọi là độ chứ không phải ăn. Người đời thì chỉ biết ăn, bổ khỏe và vui chơi mà thôi, đến khi bệnh hoạn đau buồn lại cầu xin Trời Phật độ, cho nên ở đời này rất nhiều người đi nhà thờ, đi chùa hằng tuần, nhưng tánh nào tật nấy, về nhà vẫn cãi cọ như thường vì vắng giáo lý. Còn người thiền thực sự khai triển tâm linh phù hợp với giáo lý, cho nên sau khi thiền được sáu tháng thì tự cảm thấy có phần thay đổi rõ rệt hơn, Bé thường khuyên những người thiền nên đi chùa hay nhà thờ nghe giáo lý để so sánh, thiền để cảm nhận và hiểu nhanh hơn, lúc đó chúng ta mới biết quí công đức của quí Cha và quí Thượng Tọa, bản chất kỳ thị sẽ biến mất và thức hòa đồng sẽ được mở.

HỎI: Đã nói là Vô Vi mà lập hội để làm gì?

ĐÁP: Thưa Hội là để chứng minh chơn tâm tu học của mỗi người, tự phát tâm được bao nhiêu, thì sẽ hội tụ được bấy nhiêu cho phù hợp với cơ tiến hóa của nhơn sinh, cho nên hội Ái Hữu Vô Vi cũng có bầu Hội Trưởng và ban Chấp Hành sẽ thành tựu trong tự nhiên và hồn nhiên. Cho nên những vị Hội Trưởng lúc nào cũng tin tưởng nơi sự sắp đặt của Bề Trên qua sự phát tâm của hành giả tại thế mà thành tựu, cho nên có nhiều thành phần muốn phá hoại Vô Vi, kể cả ma quỉ, nhưng không sao làm được, vì sự phát tâm là sức mạnh từ bi đánh bạt tất cả tinh thần ô trược ngoại lai, tự nó phải thức tâm.

HỎI: Tại sao có nhiều người chuyên môn nói xấu Vô Vi?

ĐÁP: Thưa chúng ta thấy rõ vị trí của họ đang đứng vào lãnh vực nào rồi, là ăn cơm Trời nói chuyện thị phi, tự hàn gắn cho mình một đại tội là làm ô trược khối thần kinh của Trời Đất sắp đặt cho mọi người chung hưởng hòa bình. Cho nên làm một kiếp người thiếu lượng chất từ bi thì phải mang một tâm bệnh suốt một kiếp mà không hay. Ở đời này truyền thuyết cũng đã cho chúng ta biết rằng: có thiên đàng và địa ngục. Tâm thiển lành thì sẽ được dạo chơi thiên cảnh, còn tâm ác độc tự tạo sự rối ren thì phải xuống địa ngục thiếu thốn vô cùng để chữa trị tâm bệnh.

HỎI: Bé nói Vô Vi có thể trị tâm bệnh là sao?

ĐÁP: Thưa người tu Vô Vi phải ý thức rõ ràng tại sao tôi phải tu Vô Vi? Tu thiền Vô Vi là một cơ hội để tự giải tỏa từ tâm lẫn thân, cho nên Bé nói Vô Vi là đường lối dứt khoát chữa trị tâm bệnh, nếu muốn tu Vô Vi thì phải đọc và xét cho kỹ những gì Vô Vi đã và đang thành tựu.

Ngày 15-08-91

HỎI: Thành tựu ở chỗ nào?

ĐÁP: Thưa thành tựu thể hiện trong tâm của hành giả, được nhồi quả nhưng được thanh nhẹ. Cho nên nhiều

người tu Vô Vi thấy từ ngày tu đến bây giờ càng ngày càng tu càng thấy nghịch cảnh, càng ngày càng thanh tịnh thấy xung quanh mình tràn đầy những người gian ác, tự mình muốn lui vào một góc để lo tu, đó là chứng minh sự tiến hóa điện năng. Càng ngày càng thoát tục, đúng theo đường lối trung dung giải thoát, thì điện năng khối óc phải được phát triển, nghi việc gì là có việc đó, nhưng hành tiến về cõi Phật phải khiêm nhường nhịn nhục thì chơn tâm mới bộc sáng, hào quang mới được thanh nhẹ, chơn tâm hướng thẳng về Phật giới, không còn tình tứ ảo vọng như xưa nữa, sống ở thế gian nhưng biết rõ ta không phải người tại thế, xuất khỏi cơ thể bất cứ lúc nào, không còn bận bịu chuyện thế gian.

HỎI: Tại sao giờ cuối của Đại Hội kỳ rồi Bé Tám bận bịu khóc lóc trước giờ chia tay giữa bạn đạo?

ĐÁP: Thưa khóc để nâng cao điện năng khối óc của hội trường và truyền thẳng vào tâm thức của bạn đạo tầm hào quang thanh nhẹ giải tỏa sự nhớ nhung âm thầm tự tiến, đồng thời giải trược qua nước mắt của mọi người. Lúc nào rảnh xem vidéo lại rõ hơn, khả năng không phải một mình Bé làm, nhưng cả cộng đồng thương yêu của chư Phật chư Tiên tận độ trong giây phút thiêng liêng ấy. Cho nên mỗi Đại Hội đều có một sắc thái khác nhau không thể đoán trước được, chuyện của Trời Phật người phàm và ma quỉ chỉ biết bó tay mà thôi, đó gọi là mật pháp. Cứ cố gắng lo tu đến Đại Hội sẽ có cơ hội tự kiểm chứng mức tiến hóa của chính mình, kẻ có phương tiện như người không có phương tiện dụng tâm hướng thượng thì đến giây phút đó cũng có cơ hội kiểm chứng điện năng của chính mình. Những tu sinh lại được ưu tiên cộng hưởng trong giây phút thiền định.

HỎI: Kỳ tới tại Hồng Kông lấy tên Đại Hội gì?

ĐÁP: Thưa Đại Hội Du Hành Tự Thức, từ đây dành dụm tới đó sẽ có cơ hội hiểu thêm nhiều việc.

HỎI: Tại sao lúc này Bé không nói thiên cơ?

ĐÁP: Thưa thiên cơ nằm trong chấn động chiều hướng phát triển cơ tạng của con người, hiện ra những cảnh chết chóc, động đất và bão lụt. Người tu thanh nhẹ sẽ nhận được sự chấn động của vũ-trụ liên hệ đến chấn động của tiểu vũ-trụ, phân tách ra gọi là thiên cơ. Cho nên người tu thiền khai triển ở giai đoạn đầu hay nói thiên cơ, nhưng đi tới vô cùng tận thì thấy rõ thiên cơ là luật lệ của vũ trụ mà thôi, chẳng có gì đáng quan tâm, lo tu là chánh!

Ngày 16-08-91

HỎI: Ở đời này có gì là quí?

ĐÁP: Thưa ở đời này tất cả đều là quí, tất cả đều là xây dựng và tiến hóa của tâm linh.

HỎI: Tại sao ở chợ đời có món bán mắc và có món rẻ?

ĐÁP: Thưa mắc rẻ là do sự ưng ý của con người đề ra, thích hay là không thích

đó thôi, tùy duyên của mọi người.

HỎI: Tuổi trẻ mới lớn lên ưa thích đủ thứ tại sao?

ĐÁP: Thưa mới bước vào đời lúc ban đầu thấy cái gì cũng mới lạ, nhưng một thời gian hiểu biết rồi, sẽ bớt bị lôi cuốn bởi ngoại vật và ngoại cảnh, cho nên thanh niên lớn lên muốn lấy vợ, sự ước mong của người tuổi trẻ có vợ tức là đạt được mục đích hạnh phúc, thành thử không có luật lệ gì ngăn cách họ được. Cho nên nó đã biến thành luật tự nhiên, trai lớn lên thì phải có vợ, gái lớn lên thì phải có chồng.

HỎI: Vợ chồng là hạnh phúc mà tại sao lại lôi thôi?

ĐÁP: Thưa lúc chưa biết rõ nhau thì quí nhau, nhưng sau khi chung sống càng ngày càng hiểu nhau, lại muốn xa nhau, đó là luật tự nhiên. Người đạo thường nói "Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc" là vậy. Rốt cuộc mạnh ai nấy lo tu sửa tâm lẫn thân, giáng trần học ăn, uống làm việc và vui chơi, tu học cho đến thức tâm thì mới thấy bình an mà ra đi, cuối cùng của nó là giải thoát và tự thức. Cho nên phần hồn ở lúc ban đầu thì ham mê trần trược, cứ vậy mà điêu luyện cho đến lúc thanh nhẹ thì mới cảm thức được thế gian cõi tạm, cũng là môi trường học hỏi và tiến hóa. Cho nên ở xã hội văn minh này sách vở tràn đầy, con người được tự do cung ứng khả năng sẵn có của chính mình qua lời văn đã học được, vẫn nằm trong trình độ giới hạn mà thôi, xuất phát từ tia từ quang thanh tịnh của hành giả tại mặt đất này.

HỎI: Tại sao có người đặt bút thành thơ, có người viết một câu cũng không trôi chảy?

ĐÁP: Thưa người đặt bút thành thơ là người đã được điêu luyện về phần trí nhiều, phần trí phải chịu khổ nhiều thì mới thành tựu, còn người viết văn không trôi chảy thì hướng về dục và hướng ngoại nhiều hơn cho nên bộ thần kinh bị dấy động, nói chuyện hơn thua thì giỏi nhưng hành văn thì dở, mỗi người một lãnh vực cũng đều tiến hóa công bằng tùy theo trình độ.

HỎI: Những ca sĩ thì sao?

ĐÁP: Thưa những ca sĩ là người thích những chuyện lạ siêu đẳng, có người thích lãng mạn, có người thích ôn hòa, cũng là một phần hồn được điêu luyện qua những điêu luyện của trường đời từ lúc sơ sanh cho đến lúc hình thành. Cho nên hành giả có bộ óc khác thường, đọc qua là nhớ và lập lại rất rõ rệt và trật tự theo luận điệu từ quang sẵn có của người.

HỎI: Những người này có thể tu được không?

ĐÁP: Họ đang tu qua giọng hát câu hò của họ, những người này thích tự tu tự tiến chứ không thích tu trong lệ thuộc trật tự của người tu, tự do phát triển tiềm tàng thực chất của chính mình mà thôi.

HỎI: Tại sao Bé thích họ hỏi Bé mà Bé không hỏi họ?

ĐÁP: Thưa Bé thích học cho nên Bé

rất cần câu hỏi, có gì thắc mắc Bé dụng chơn tâm hỏi Trời Phật thì tức khắc Bé có câu trả lời, cho nên Bé không còn làm phiền nhơn sinh nữa, luôn luôn Bé có bài học giữa Trời và Người, nhờ vậy mà lúc nào Bé cũng cảm thấy sống vui và hòa bình, điện năng của Bé không còn bị kẹt trong chiều hướng sân si nữa. Nói tóm lại cũng là một kỳ công thì mới có kết quả ở ngày hôm nay.

HỎI: Tuổi trẻ mà dứt khoát theo đường của Bé đã và đang đi thì sẽ đạt được kết quả hay không?

ĐÁP: Thưa chắc chắn sẽ có kết quả tốt đẹp hơn, ý chí sẽ lành mạnh và thức hòa đồng sẽ phù hợp với thiên cơ.

Ngày 17-08-91

HỎI: Có nhiều người đã từng quì lạy Bé và xin tu, trong một thời gian lại phản trắc và đi nói xấu Bé và chống lại Bé tại sao?

ĐÁP: Thưa những người ấy có bộ óc lợi dụng cầu xin, trong giờ phút cảm động quì lạy Chơn Lý chứ đâu có lạy Bé, cho nên Bé thấy đó là việc thông thường, có cảm động thì có cơ hội sửa tâm, nếu quên cảm động thì tánh nào tật nấy, mất sự trung tín của chính mình đành chịu thua lỗ ở về sau!!!

HỎI: Có người ngược lại tự xưng là Thầy của Bé Tám đúng không?

ĐÁP: Thưa đúng, người đời tất cả đều là thầy của Bé, nhờ sự khó khăn của người đời mà Bé mới có cơ hội học nhịn nhục. Cho nên Bé thường nói, Cha còn phải học nơi con, nương chìu nó, mà giải quyết dùm nó trên mọi khía cạnh trong lúc trưởng thành. Cho nên Bé không thể giận bất cứ ai cả, ngược lại Bé rất quí mọi người, có người viết thơ muốn được nghe qua bé chưởi họ, để có cơ hội sửa tâm, Bé không dám làm sư phụ độc tài, hà hiếp khối óc, trong lúc nó có cơ hội tự nó phát triển. Đó là luật công bằng của vũ trụ quang, Bé chỉ biết gia công tu luyện chính mình và đưa ra những gì mình đã được chứng nghiệm mà thôi.

HỎI: Tại sao Bé nhận định là có thiên ma?

ĐÁP: Thưa thiên ma là một phần hồn siêu thoát trở lại mặt đất này, xây dựng cơ đồ cho chính họ, chứ không làm được phép lạ như đấng Christ từ ái.

HỎI: Jesus Christ có rất nhiều người kính phục một thời gian rồi lại bỏ là tại sao?

ĐÁP: Thưa vì niềm tin không vững, không tự biết họ làm sao biết được Jesus Christ, trong lúc tâm thân bất ổn, đâm ra hoang mang chạy bậy, rốt cuộc cũng phải chôn xác dưới lòng đất, dù có thiêu đi nữa thì tro cũng phải chôn vùi dưới lòng đất mà thôi. Người tu thật chỉ biết có cái tâm, thì mới kính trọng những đấng thanh nhẹ đã lưu lại nhưng lời chơn lý quí giá trên mặt đất này.

HỎI: Có khi chúng tôi thấy Bé cô đơn và buồn phải không ?

ĐÁP: Thưa Bé không bao giờ cô đơn và buồn cả, nhưng hành giả cô đơn và buồn, tưởng lầm là Bé cô đơn và buồn, cô đơn là chỉ có một mình mà

lo nhiều việc không xong, vì tâm hướng ngoại, buồn là cảm thấy mình vẫn tăm tối chưa quán thông được việc nhỏ cho đến việc lớn, vẫn ôm lấy sự sợ sệt và sân si.

HỎI: Phải làm sao mới dứt được sự động loạn kể trên ?

ĐÁP: Thưa phải tự tin và thực hành đúng pháp, bớt hướng ngoại, ăn cơm Trời phải nhớ Trời mà tu, không nên ăn cơm Trời mà trách móc thị phi chuyện người khác, thì nó sẽ đi lạc hướng hồi nào mà không hay, cho nên ở đời này hay than khổ là vậy, chịu không nổi mà không hay chính mình đã phá hoại mình từ tâm lẫn thân, biến thể của nó là động loạn mà thôi !

HỎI: Đấng Christ từ ái với Phật có khác nhau không ?

ĐÁP: Thưa ở đời này đặt ra danh xưng chứ kỳ thật nguyên chất của nó là từ quang thanh nhẹ như nhau, nhưng trong lúc làm việc, tùy theo hoàn cảnh nhu cầu mà tận độ.

HỎI: Tại sao đạo Chúa có nhiều người theo mà đạo Phật lại ít người theo ?

ĐÁP: Thưa Phật Chúa cũng do tâm đề ra, muốn nhẹ thì theo lời chơn lý mà tu , còn muốn nặng thì mặc nhiên cho đời lôi cuốn cuối cùng rồi cũng sẽ thức tâm theo chiều hướng luân hồi tiến hóa mà thôi, tất cả đều nằm trong luật tự nhiên và siêu nhiên, đó là vô sanh là vậy.

Ngày 18-08-91

HỎI: Thức là gì ?

ĐÁP: Thưa thức là tự nhiên hình thành theo trình độ và hoàn cảnh sẵn có, đặt nó ở môi trường nào nó sẽ được tiến hóa theo môi trường đó, cũng như người ở trên cao nguyên Việt-Nam mà gởi qua Mỹ học hỏi, trong vòng 10 năm thì họ vẫn nói tiếng Mỹ rõ rệt như người Mỹ, nhờ những gì mà họ hiểu mà nói được, có phải nhờ chơn thức hòa đồng của họ mà tự cảm nhận, theo chiều hướng thu phóng tự nhiên, còn người tu không nghe được Phật Tiên phân giải, là tại vì họ hướng ngoại tạo thành một tập quán xoi bói người khác, mà đành phải quên chơn thức của chính mình, cho nên không nghe được siêu âm.

HỎI: Siêu âm là gì ?

ĐÁP: Thưa siêu âm là không nói bằng miệng môi, không âm thinh lời tạm mà hiểu, đó là siêu âm tự thức, cho nên nhiều người thiền đứng đắn, tự nhận thấy thoải mái và vui cười trong tâm sau giờ thiền, nó là một dịch vụ tiến hóa và một cơ duyên thông cảm Trời Phật.

HỎI: Trời Phật đâu có cần loài người thông cảm?

ĐÁP: Thưa vì loài người muốn tiến hóa tới cảnh giới Trời Phật, cho nên phải thông cảm Trời Phật trước khi đến đó.

HỎI: Trời có gì đặc biệt hơn loài người, mà ai cũng muốn đến đó cả ?

ĐÁP: Thưa nhẹ thì làm Trời Phật, còn nặng thì chỉ lo đấu tranh và thua lỗ

uổng cho một kiếp làm người ! Cho nên người đời khi chết xuống địa ngục ai cũng khóc cả, tại sao ? Thưa lúc sống biết được đường tu tiến mà không chịu tu, cho nên lúc chết tiếc uổng khóc lóc là vậy.

HỎI: Ở đời này người lường gạt có thành công không ?

ĐÁP: Thưa người lường gạt, tưởng lầm là đã thành công, chứ chỉ có tiếp tục lường gạt người và lường gạt chính mình mà không hay.

HỎI: Họ gạt được tiền, có xe hơi, nhà lầu vợ con sang trọng, tại sao Bé Tám nói họ gạt họ chỗ nào ?

ĐÁP: Thưa họ tự gạt họ là tự tạo cho họ một tập quán xấu, ỷ lại nơi đồng tiền mà không hay, tưởng lầm là mình đã thành công giàu có, lúc chết mới biết được mình là một phần hồn ngu muội, không biết giúp mình tiến hóa, hướng ngoại cho nên giờ phút này mới bị thảm thiết trong gông cùm, cho nên Bé khuyên Bạn đạo nên xét cho kỹ việc của mình làm, từ miếng ăn cho đến giấc ngủ, xem ta có phung phí và tự hại không ?

HỎI: Ăn sao mới là đúng, ngủ sao mới là vừa ?

ĐÁP: Thưa ăn những món dễ tiêu như cơm với rau vừa ấm bụng, sau bốn tiếng đồng hồ thì sẽ tiêu hóa hết, không ăn cơm, rau, cá, thịt cộng với những món thích khẩu nhai không kỹ thì hậu quả bộ tiêu hóa làm việc rất nhiều và thực phẩm bị ứ động lên men khó tiêu và sanh ra bệnh mà không hay, ban ngày phải nghĩ những điều thiện lành hay niệm Phật thì tối lại sẽ có giấc ngủ êm ả và dễ chịu, không có ác mộng chiêm bao, trong giấc ngủ. Đó là trật tự của cuộc sống, người sống có trật tự, thì dễ tu và khối óc dễ tiến hóa tới thanh nhẹ, ngược lại thì sẽ tự tạo cho khối thần kinh và nội khoa tâm lý rối loạn, rất khó tu và khó tiến.

HỎI: Đêm nay hầu như Bé chưa ngủ, mới có 1 giờ 40 mà đã viết bài, Bé có gì bất ổn không ?

ĐÁP: Thưa Bé không có gì bất ổn cả, Bé nhìn thấy bạn đạo ăn uống và suy tư mất trật tự rất nhiều, cho nên Bé thức sớm để viết bài tâm tình nhắc nhở cho nhau, khi sự nhắc nhở được truyền cảm đến các Bạn thì Bé sẽ có một giấc ngủ triền miên khỏe mạnh.

HỎI: Có những người sanh ra ở đời này thích chánh trị và thích công bằng yêu nước, quí dân thì sao ?

ĐÁP: Thưa những người đó có một tâm hồn chánh nghĩa, suốt cả đời không biết tham lam, lúc nào cũng bằng lòng hy sinh cho tổ quốc, sống đạm bạc còn khổ hơn người tu, ngược lại có một số người chuyên môn lợi dụng chánh trị, nói chánh trị, nhưng không bao giờ chịu dấn thân, bày mưu này kế nọ để phá hoại cuộc sống của người khác, tham sống sợ chết, miệng nói nhưng tâm không chịu làm, chết đi chỉ làm ma quỉ chứ không thành thần được, ở thế gian thường chê người nói dóc, bằng một câu :"miệng nói thánh, tánh ngu như bò" , có

người miệng nói yêu nước, nhưng tâm đếm tiền, mưu lợi cho cá nhơn, được làm ông này ông nọ là thỏa mãn, vì đó cho nên nó sanh ra tâm hối lộ, có chút quyền thế, là nghĩ chuyện kiếm tiền, không cần biết đến hậu quả ở về sau, cho nên ở đời này, có nhiều người đã hành hạ dân và mưu lợi cho chính mình, đến già bệnh hoạn triền miên, nằm liệt giường liệt chiếu để đền tội trước khi lìa thế gian, cho nên Bé khuyên người đời nên thực tâm tu hành, không nên lấy đạo tạo đời, đọc Địa Ngục Du Ký cho nhiều, càng đọc thì càng thấy rõ tâm mình đã và đang tiến hóa đến đâu, chừa không dám làm bậy nữa, sẽ được sống trong cuộc sống thanh nhẹ, khi hồn tự thức và thiền nhiều hơn, không làm siêu vi trùng phá hoại xã hội, nhưng sẽ trở thành hiền nhân độ tha giúp đời, lúc nào cũng sẵn sàng cống hiến thực chất của chính mình, thực chất là khả năng của Trời ban, không thể ngụy tạo được.

HỎI: Ở đời này có người thích quân sự, đấm đá, trừng trị ác thú ác nhân thì sao ?

ĐÁP: Thưa những người này có bản lãnh anh hùng giết người này cứu người nọ, thuộc về hệ thống võ Phật, ngược lại cũng có một số người núp vào hùng khí của người thành công mà kiếm ăn, ở đời này thì có mặt phải có mặt trái, thì nó mới quân bình, cho nên ở trên mặt đất này có vua thì phải có nịnh, nịnh giết chết vua hồi nào không hay nếu vua không sáng suốt và tự thức, nói đi nói lại chỉ có tinh thần tự tu tự tiến là bình an nhứt mà thôi, Bé đã từng tham gia không ít chuyện của đời, nhưng rốt cuộc cũng phải nhớ đến quốc hồn mà lo tu.

HỎI: Quốc hồn là gì?

ĐÁP: Thưa quốc hồn là xứ Phật thanh nhẹ vô cùng, người đạo gọi là Niết Bàn, từ bỏ nghiệp tâm.

HỎI: Nghiệp tâm là gì?

ĐÁP: Thưa ôm lấy chuyện đời ăn ngủ không yên, gọi là nghiệp tâm. Còn người tu giải mở được, thì không còn nghĩ bàn đến việc đời, cơ hội tranh chấp biến mất, tâm hồn nhẹ nhỏm.

HỎI: Có người muốn làm minh vương, vua thế gian thì sao?

ĐÁP: Thưa Bé thấy làm vua Tiểu Thiên Địa tức là xác mình chưa xong, mà làm sao làm vua mọi người khác nhau. Chỉ nung nấu tinh thần phục vụ mọi người thì đúng hơn, tin vào căn bản phục vụ của Thượng Đế mà hy sinh là cao quí nhứt trên đời này.

HỎI: Thượng Đế phục vụ ở nơi nào?

ĐÁP: Thưa Thượng Đế đã đặt luật lệ của cuộc sống nằm ngay hệ thống thần kinh của loài người, thưởng phạt công minh. Biến thể của thực phẩm hằng ngày cũng là hạnh cao quí của Ngài đề ra, phục vụ nhơn sanh. Đâu đâu cũng có sự hiện diện của Ngài, nhưng ở đời này tham, muốn tìm cho được Thượng Đế để làm áp-phe (affaire), có đạo tâm sung sướng không hành, ngược lại muốn chôn vùi tâm

thức của chính mình, để chuốc lấy cái khổ về sau !!! Cho nên Đức Linh Bảo Thiên Tôn có nói một câu rất quí giá là: "Ngu si tai hại biết bao, người đời nên thức tâm mà tu tiến còn hơn là nuôi ảo vọng vô ích".

HỎI: Làm việc gì cần thiết và làm việc gì không cần thiết?

ĐÁP: Thưa xây dựng tiến hóa tâm lẫn thân là cần thiết, còn hơn thua đua đòi là không cần thiết.

HỎI: Tại sao đàn ông lại ghen hơn đàn bà?

ĐÁP: Thưa đàn ông mang xác đại trượng phu, mà hướng về dục nhiều thì làm mất hùng khí, tự giam mình trong lãnh vực eo hẹp mà không hay, thích tiền bạc thích thương yêu cho nên tánh ghen ghét bộc phát, mất tự lập và tự chủ, nói thì hay mà làm không được điều gì hết, bản chất đố kỵ tỵ hiềm và ghen tương, lẩn quẩn trong vòng mê chấp, không bao giờ tiến được, uổng cho một kiếp làm người mang xác đại trượng phu.

HỎI: Đại trượng phu là sao?

ĐÁP: Thưa đại trượng phu là người giàu lòng tha thứ và thương yêu, nghe nhiều nói ít, chịu nhịn nhục học hỏi để tiến thân, nhiên hậu mới có cơ hội cứu đời, đó là khí phách của đại trượng phu, tánh chất này nam nữ cũng hành được hạnh này.

Ngày 21-08-91

HỎI: Ai thương? Ai ghét?

ĐÁP: Thưa người tự thức ai cũng thương, người loạn động kích bác ai cũng ghét, đối về đời, còn đối về đạo thì chẳng có thương ghét thì mới tận độ và ảnh hưởng người đời được.

HỎI: Thương là thương, ghét là ghét, làm sao không thương và không ghét được?

ĐÁP: Thưa đức nhịn nhục cao thì không còn thương ghét nữa, ngược lại mọi người sẽ thương mình.

HỎI: Tại sao làm người khi buồn khi vui?

ĐÁP: Thưa vì chưa biết tận dụng khả năng từ bi, cho nên có khi vui và khi buồn! Vì hướng ngoại bị kích lại buồn, được hòa lại vui.

HỎI: Chữ nghĩa khác hơn tâm thức chỗ nào?

ĐÁP: Thưa chữ là ghi chép lại những dấu tích tự nhiên, cho nên chiều sâu của chữ nghĩa rất sống động, nhưng người đời chỉ để ý phớt qua, cho nên không hiểu được chiều sâu của mỗi chữ, và nguyên ý của điển văn, biến thành ngộ nhận, văn chương một đàng, nhưng mà hiểu một ý khác nhau, càng ngày càng lệch lạc, tạo ra ý đồ bất chánh, cho nên Bé nhắc người đời coi chừng lạc trong rừng văn chương mà không hay, khi lạc trong rừng văn chương, rất khó bước ra khỏi cái vòng lẩn quẩn ấy, biến thể của nó là chấp và kỳ thị.

HỎI: Làm sao tránh cho khỏi bị lạc?

ĐÁP: Thưa phải ý thức nguyên lý của

văn chương thì rất hữu ích và khó bị lạc.

HỎI: Nguyên lý của văn chương là sao?

ĐÁP: Thưa điển hóa văn, chứ văn không hóa điển được, khi hiểu được điển thì nắm được nguyên ý của tác giả, thì khỏi bị mê và lầm.

HỎI: Phải làm sao mới có điển?

ĐÁP: Thưa tu thiền nhiều thì sẽ có điển, càng ngày càng rõ rệt hơn, cho nên Bé thường nói: "Biển cho lặng minh châu mới phát, lòng cho riêng mới gọi là thần". Tức là thiền đứng đắn, thì sự vận hành điện năng trong cơ tạng điều hòa, mới được êm ả phẳng lặng, thì sự sáng suốt mới được bộc lộ, lúc ấy tâm thức lui về thanh tịnh, mới có thần trí phán xét mọi sự kích động và phản động được, sự sống của nhơn sinh đều có đường lối mạch lạc rõ rệt.

HỎI: Từ quang là gì?

ĐÁP: Thưa từ quang là người nào cũng có, biết đau, biết thương là có từ quang, nhưng biết vận hành và tập trung thì nó sẽ được dồi dào hơn, chúng ta có pháp tu thiền, giải trược và tập trung từ quang, càng ngày càng thanh nhẹ, nếu hành giả làm đúng theo lời chỉ dẫn, thì tâm thức sẽ được mở, hiểu biết tự nhiên, tâm thức là tự nhiên và hồn nhiên, tức là Đạo vậy.

Ngày 22-08-1991

HỎI: Tại sao con người hay ước vọng về tương lai?

ĐÁP: Thưa vì mắt mũi tai miệng đã nhận định sai cảnh đời là vĩnh cữu, cho nên ước muốn tương lai sướng hơn, đành quên chơn tâm là đời đời bất diệt, loài người hay đưa ra nhiều lý luận khác nhau, nhưng rốt cuộc cũng buông xuôi ra đi, còn chơn tâm là tự thức, bất khả luận bàn, chỉ có tự tiềm tàng trong thanh tịnh mà thôi. Cho nên hay mê lầm, hay bỏ đạo này qua đạo khác, nhưng rốt cuộc cũng phải tự tu mà thôi.

HỎI: Sự kích động và phản động quá nhiều thì làm sao tháo gỡ?

ĐÁP: Thưa phải dứt khoát trở về với chơn tâm thanh tịnh, thì mọi việc sẽ được êm xuôi. Cho nên ban chấp hành tổ chức Đại Hội là có cơ hội nhận định rõ rệt, sau khi kích động và phản động sẽ được cơ hội lui về thanh tịnh rõ rệt hơn, làm việc thiêng sẽ được sớm trở về thiên tánh.

HỎI: Tại sao có nhiều người tổ chức Đại Hội lại than mệt và nhức đầu?

ĐÁP: Thưa vì họ còn cho ngoại cảnh là thật, cho nên họ cảm thấy dấy động tâm thân, lần lần hành pháp trở lại yên ổn thì sẽ không ngán bất cứ tổ chức sắp tới nào hết, vì đã thấy rõ khả năng khối óc và thiêng liêng là một, dụng từ bi làm sức mạnh thì sẽ không sợ sự dấn thân nữa, vô quái ngại là vậy.

HỎI: Đại Hội do ai tạo ra?

ĐÁP: Thưa do tâm bạn đạo tạo ra sự hòa hợp cho chung.

HỎI: Bé thuyết giảng cho Đại Hội Bé

có cảm thấy lo lắng và mệt nhọc không?

ĐÁP: Thưa Bé cảm thấy vui và sống động tùy theo sự phát triển chơn tâm của bạn đạo cho nên Bé không có đặt diễn văn như người thường, nhìn kinh điển vô tự chơn kinh của bạn đạo, đọc mà nói thôi, rất dễ đối với Bé, nhưng bạn đạo thương Bé sợ Bé mệt, chứ kỳ thật Bé rất vui.

Ngày 23-08-91

HỎI: Bé thấy cuộc sống của người Việt Nam ở hải ngoại, như trong xứ phải làm sao mới được phát triển mạnh mẽ và vui tươi như mọi người đang mong muốn?

ĐÁP: Thưa kẻ ở như người ra đi đều có một khối óc, khối óc đó đều là của báu của vũ trụ và nhơn loại, người ra đi phải tự mình ý thức được nhiệm vụ của chính mình phải làm gì đây, đối với loài người, khi biết ta có khối óc thì phải ý thức ta từ mọi trạng thái mà hình thành, hội tụ thành một ánh sáng trên mặt đất này, có đủ khả năng tấn và thối do khối óc đề ra, trao đổi không ngừng nghỉ, từ bên trong cho đến bên ngoài, khối thần kinh làm việc từ ngày lẫn đêm, tùy theo hoàn cảnh hiện hành, đúng theo một khả năng trong vũ-trụ, ý niệm trung thật của chính nó là muốn cống hiến cho nhơn loại một tin lành tự thức, cho nên tuổi trẻ trước khi rời khỏi quê hương, mong muốn đến xứ người, bằng lòng học hỏi những gì xứ người đã sẵn có, cầu mong phát triển cho tâm tư càng ngày càng giàu mạnh, có một số người đã thành công trong lãnh vực học vấn thành công như: bác sĩ, kỹ sư, thợ thuyền ngang hàng với người ngoại quốc, thọ hưởng phúc lợi đồng đều của xã hội, sự dày công đã thành đạt trên mọi mặt, nói về đời thì đã thành đạt được một phần, nói về đạo thì hoàn cảnh bận rộn, đã lôi cuốn, thành thử không có thì giờ nghiên cứu tâm tư của chính mình để nhận thức cơ duyên đến và đi của phần hồn cho nên bị lạc vào sự hơn thua tranh chấp, thành thử khó ngồi lại với nhau, chỉ biết sống cho gia đình mình, không quen sống với đại chúng. Có nhiều người nói với Bé là tôi rất sợ sống chung với người Việt Nam, nhưng vẫn bảo đảm cho người nhà đoàn tụ, không lâu lại chia rẽ và kích bác lẫn nhau, sự đầm ấm trong tưởng tượng lại tan biến dần!

HỎI: Tình trạng như vậy phải làm sao?

ĐÁP: Thưa tình trạng ở bên trên là luật tự nhiên, thấy xa cách nhưng không cách nào xa, vì ta đã mang thân xác của người Việt Nam lúc nào cũng là Việt Nam, đồng một giọng nói, đồng một cách đối đãi tùy duyên thức của mọi người, dù cho tư tưởng kỳ thị chê bai, nhưng cuối cùng cũng phải hòa đồng, cho nên người tu thiền tự xây dựng theo trình độ hướng thượng, thức hòa đồng lại có cơ hội tự nó mở ra, trong nguyên lý tự nhiên và hồn nhiên bớt hướng ngoại, thì mới có cơ hội ngồi lại với nhau, trong tình thâm thương yêu của vũ trụ và Trời Phật, tự quên đi sự hận thù và ghét bỏ, chơn

tâm hồi sinh nguyên lý vô sanh, thì sự mê chấp sẽ tan biến mất, thức hòa đồng tràn ngập trong tình thương, ý thức được ta đang chung sống trong chấn động của vũ trụ quang, thì tâm từ bi sẽ tự nó phát triển đến vô cùng, mọi sự kích động và phản động ở xung quanh sẽ không còn nữa.

HỎI: Còn những người sống ở bên nhà thì sao?

ĐÁP: Thưa những người ở bên nhà đang thiếu thốn về vật chất, nhưng tâm của họ càng ngày càng sống động hơn, càng ngày càng khổ thì mới có cơ hội thấy rõ chính mình hơn, vật chất thiếu thốn là trách nhiệm của ban chấp hành không biết cách xây dựng niềm tin yêu tự do của mọi người, có tự do thì mới có sự sanh sản mau lẹ phù hợp với nhu cầu thích ứng của nhơn sinh xã hội, chứ cứ đề ra chính sách này, chính sách nọ, nhưng nó không phù hợp với nguyên lý sanh tồn và phát triển thì chỉ chuốc lấy sự thảm bại, chứ không bao giờ thành công. Nhưng đà tiến hóa của nhơn sinh thì nó vẫn lầm lì đi tới, tùy theo duyên nghiệp mà khai mở, cho nên ở đời này có câu: Bất chiến tự nhiên thành. Chúng ta là người tu sớm thức không nên hướng ngoại, tự cảm thức đâu đó đều có luật tiến hóa cả, nuôi gà cũng phải dành cho chúng nó được tận hưởng nguyên khí của vũ-trụ và chấn động của thanh quang, nhiên hậu chúng nó mới có cơ hội sanh sản mau lẹ được.

Ngày 28-08-91

HỎI: Nguồn kinh tế do đâu mà có?

ĐÁP: Thưa do lòng dân mà ra, dân thích thì khó khăn cách mấy cũng vượt qua, còn kềm kẹp người dân thì chỉ tạo nạn cho quốc gia ấy mà thôi, sự hợp tác là thiên tánh phát tâm, đó là căn bản của tấm lòng từ bi, cho nên bạn đạo Vô Vi thường đến thiền đường hay là thiền viện là do sự phát tâm của họ dẫn họ đến, càng lai vãng nhiều thì lòng từ bi của họ sẽ được mở rộng, họ tự nhận thấy việc làm hữu ích cho chơn tâm của họ, họ tự cảm thấy vui, nhẹ và hãnh diện, được một số bà con anh em chào hỏi và lo cho nhau khi cần. Được cộng điển giải phân của thiên ý sau khi tham thiền, cho nên trong thâm tâm lúc nào cũng cảm thấy vui vui.

HỎI: Đạo Vô Vi phát triển do đâu mà hình thành?

ĐÁP: Thưa do tâm bạn đạo mà ra.

HỎI: Tại sao có một số bạn đạo từ bỏ vô vi, ngược lại ghét Vô Vi là sao?

ĐÁP: Thưa họ có quyền dừng chân tại đó và tạo động cho chính họ, chứ Vô Vi lúc nào cũng quí thương họ, cũng là cơ hội để hiểu luật nhân quả của tâm linh, tâm làm thì thân phải chịu, nạn và phước cũng do chính mình tạo ra mà thôi.

HỎI: Thiền đường và thiền viện mở đến lúc nào mới hoàn toàn đóng lại?

ĐÁP: Thưa thiền viện và thiền đường do tâm của người tu đề ra, đóng hay mở cũng do tâm của hành giả mà thôi,

nó là cơ cấu phát tâm hướng thiện, chứ không phải là một cơ cấu tranh chấp và tạo loạn, đưa tin cho nhau và nghiên cứu những điều lợi ích cho tâm lẫn thân, nói tóm lại là nơi tìm lại sức khỏe và tâm linh, hữu ích cho các tầng lớp nhơn sinh tại mặt đất.

HỎI: Sách vở tặng miễn phí bao năm nay, tiền đâu mà in ra?
ĐÁP: Thưa do sự phát tâm của mọi người mà hình thành.

HỎI: Tại sao họ không để dành tiền để ăn uống chơi vui cho mạnh khỏe, ngược lại bỏ tiền ra in thành sách và còn năn nỉ họ đọc?
ĐÁP: Thưa sách vở là ghi chép thành quả của người tu tiến bước, lúc nào cũng muốn cho người kế tiếp tiến thân, nó cũng là từ trong nguyên khí từ bi mà ra, cho nên lúc nào cũng có người phát tâm, tặng cho những người kế tiếp, nó cũng là cơ hội phát triển tâm linh của độc giả.

HỎI: Tình thương là gì?
ĐÁP: Thưa tình thương là sự phát tâm dành cho những người kế tiếp, cho nên Vô Vi từ người đi trước cho đến người đi sau đều phát tâm đồng đều, tạo ra một không khí trăm hoa đua nở, hoa hạnh đức dâng Trời Phật nghìn năm không héo.

HỎI: Lễ Vu Lan Bé có bày ra lễ lộc gì không?
ĐÁP: Thưa Bé chỉ biết thiền nhiều, ảnh hưởng cho mọi tâm linh được tiến hóa mà thôi, kẻ chết cũng như người sống thảy thảy đều được cơ hội tiến hóa như nhau, nhìn qua sự thật để chứng minh là loài người càng ngày càng đông, nhưng vẫn sống trong luật nhân quả riêng biệt thích hợp theo chấn động của vũ-trụ quang.

HỎI: Hạnh bố thí do đâu mà có?
ĐÁP: Thưa hạnh bố thí do tâm từ bi xuất phát tia từ quang tận độ mà hình thành.

HỎI: Không biết được tâm từ bi thì sao?
ĐÁP: Thưa chỉ biết lợi dụng và chèn ép lẫn nhau, càng ngày càng yếu hèn mang tâm cầu xin và gỡ gạc sự thua lỗ của tâm thân, mờ mịt không thấy chơn lý và chẳng thấy sự phát triển của tâm linh.

HỎI: Bé nói con người là "ánh sáng của mặt đất", tại sao không thấy?
ĐÁP: Thưa hành giả chưa chịu nhìn lại lãnh vực thanh tịnh của chính mình, cho nên ánh sáng từ bi không xuất hiện trong tâm của họ và bị dẫn sai bởi ngoại cảnh, bắt buộc phải nếm qua sự đau khổ của tâm lẫn thân thì mới thức giác ánh sáng từ bi sẵn có trong thâm tâm của họ, lúc ấy tha hồ ban phước cho người khác và không bao giờ so đo nữa, thích tu hơn là thích nghịch.

Ngày 25-08-91
HỎI: Ở trên đời này có gì lạ mà họ đua nhau đòi sống và sợ chết?
ĐÁP: Thưa thanh tịnh mà xét lại thì ở trên đời này, mang xác làm người qui hội nguyên lý của nước, lửa, gió, đất thành hình tại thế, tạo thành một thể

xác vi diệu, đi đứng ngồi nằm đều tự động, cộng với tư tưởng huyền vi thu phóng tự do, thể hiện một khả năng trong vũ trụ, thâu gọn lại là: Tiểu Thiên Địa, thần thức hoàn toàn làm chủ. Tứ quan: mắt, mũi, tai, miệng lệ thuộc bởi ngoại cảnh, liên hệ không ngừng nghỉ, tập quán trong cuộc sống không thật, mà sợ mất ánh sáng nhơn tạo và tự nhiên, cho nên người tu thiền Vô Vi thực hành, khám phá ra thực chất ánh sáng từ bi, tự nó mở rộng tâm thức trong lúc tham thiền nhập định, nhắm mắt thấy rõ và hiểu rộng, càng ngày càng thức giác hơn. Đó là sự thật của tâm linh, khi hành giả phát giác được điểm này, thì nó tự muốn buông bỏ tất cả, vỏn vẹn giữ lấy tâm thức mà tiến hóa, không muốn đá động một việc nhỏ hay lớn của chúng sanh. Nhưng ở đời này rất cần những bộ óc tiến hóa ấy, giải mở cho khối ô trược, bằng dũng chí tham gia của hành giả, dấn thân độ tha tại thế, duyên may sẽ được tràn đầy.

HỎI: Có những người đạt được trình độ này , họ lại muốn sống yên một mình thì sao?

ĐÁP: Thưa họ đã hiểu chiều sâu của mọi việc là không, cho nên họ không cần thiết ôm bất cứ một việc gì trên đời này, họ luôn luôn muốn ra đi thay vì ở lại, nhưng tinh thần phục vụ của Thượng Đế đã ban ơn, cho nên họ phải dự cuộc thay vì bỏ cuộc, càng dự cuộc lại càng minh mẫn hơn, cũng là một cơ hội để trắc nghiệm tâm lẫn thân tại thế, cuộc sống huyền vi của tâm thức càng ngày càng rõ rệt hơn, vui trong thanh tịnh, hòa trong thức giác vi diệu vô cùng.

HỎI: Ở đời này tu học có gì thành công?

ĐÁP: Thưa tự hiểu tất cả là thành công trên đường đạo, tức là biết đường đi thay vì bị kẹt lại một chỗ, thông thiên văn đạt địa lý là vậy.

HỎI: Thông thiên văn là sao?

ĐÁP: Thưa nghe được sự chuyển biến của Trời, tức là cảm thức chơn tâm.

HỎI: Đạt địa lý là sao?

ĐÁP: Thưa biết được nguyên lý tựu và tan của xác thân, thì cuộc sống lúc nào cũng an nhiên và tự tại.

HỎI: Làm sao có cơ hội theo kịp Bé Tám?

ĐÁP: Thưa đọc và hành thì sẽ có cơ hội theo kịp rõ rệt hơn.

HỎI: Làm người có trách nhiệm gì?

ĐÁP: Thưa giải mở là trách nhiệm của tâm linh, còn nắm bắt là trách nhiệm đối với đồng tiền.

HỎI: Giải mở để làm gì?

ĐÁP: Thưa giải mở để được tiến hóa nhanh chóng và thực tế hơn.

HỎI: Nắm bắt thì sao?

ĐÁP: Thưa nắm bắt là giữ thế đứng trong xã hội kim tiền hiện tại, rồi cũng phải từ bỏ nó mà ra đi, của Thiên trả Địa. Còn người tu thì biết làm mà không biết tính, ngu đời ngoan đạo là vậy, vàng vòng thể hiện trong chơn

tâm của ánh đạo vàng ra đi thanh nhẹ và dứt khoát, không còn sự luyến tiếc của tình đời nữa.

Ngày 26-08-1991

HỎI: Sách vở tặng miễn phí sao bây giờ lại cho bán?

ĐÁP: Con người của xã hội vật chất văn minh này, hay khinh thị việc miễn phí, nhưng bằng lòng đóng góp trong giá trị thực tế môi sinh, phổ hóa tương đồng, công của thực hành chung tiến, thu tiền để phát triển sự chung sống hòa bình thay vì hưởng thụ cá nhơn, công lúc nào cũng miễn phí, tức ý thiện lành không mua và không bán được, tự nó phát tâm, cống hiến trình độ sẵn có cho nhơn sinh, còn tiền bạc và vật chất là hạnh lưu trữ sự công bằng và bác ái.

HỎI: Bác ái là gì?

ĐÁP: Thưa bác ái là sự hòa đồng tìm tiến cho chung, không dị biệt màu da và chủng tộc.

HỎI: Chủng tộc là gì?

ĐÁP: Thưa giống con người thể hiện trên mặt đất, nó là một khả năng trong vũ trụ quang, cũng là một điểm linh quang của tâm đạo, hồi sinh trong một bộ não siêu sinh và bất diệt, điển lành xuất phát từ trung tim bộ đầu, phát quang trong nội thức, có vị trí phát triển rõ rệt, thực chất của nó là vô sanh.

HỎI: Con người nên đứng ra tổ chức việc này việc nọ để giúp đỡ lẫn nhau không?

ĐÁP: Thưa sự phát tâm là chánh, từ không chủ thuyết biến thành chủ thuyết là vậy.

HỎI: Chủ thuyết là sao?

ĐÁP: Thưa tự nó hội tụ thành hình, trong sự việc tình thương và đạo đức cộng với tâm linh, nhơn loại sẽ được tu tiến dễ dãi, sống vui đầm ấm và thăng hoa rõ rệt, chủ thuyết của nó là tiến hóa chung, không có sự ràng buộc, phát tâm, hạnh đức rõ rệt, trăm hoa đua nở, hòa ái tương thân, cộng đồng là một.

HỎI: Ý thiển lành là sao?

ĐÁP: Thưa ý thiển lành là ý Trời, tận độ quần sanh, lúc nào cũng phát triển từ trong tia từ quang sẵn có, của mỗi linh quang, hội tụ trên mặt đất này.

Ngày 27-08-91

HỎI: Vũ-trụ là gì?

ĐÁP: Thưa vũ-trụ là nơi hình thành cơ cấu âm dương, từ điển năng cho đến thể chất, thu gọn lại mà nhìn thấy tức là xác của loài người mà định, xương sống đứng là vũ-trụ đứng hiên ngang giữa Trời Đất, hình thành một cơ cấu tinh vi, bao gồm điện năng thâu và phóng, qui định trong trật tự vô sanh, hữu giác, qui hồi chấn động của càn khôn tự thức.

HỎI: Càn khôn là gì?

ĐÁP: Thưa càn khôn là nơi phóng thâu vô tận, tia sáng từ quang mà nhập định, liên hệ với khối óc của loài người, nó là một guồng máy tinh vi nhứt của vũ-trụ,

cảm thức từ trong không mà có, hướng thượng chỉ có phát triển, hướng hạ chỉ có đấu tranh, nhiên hậu mới cảm thức được sự xây dựng là quí, người tu đứng đắn chỉ biết xây dựng thay vì đả phá, xuất ngôn tròn trịa, tiềm tàng chơn lý trong thực chất.

HỎI: Con người có cần thiết trong vũ trụ này hay không?

ĐÁP: Thưa rất cần thiết cho sự phát triển tâm linh, nằm trong định luật hóa hóa sanh sanh không ngừng nghĩ, tiết ra độc tố trụ hóa trường tồn trên mặt đất, xấu tốt quân bình, giả ảo thực chất tương chiếu, hồi sinh linh động qui về thanh tịnh vô sanh, tạo niềm hy vọng.

HỎI: Hiểu được nguyên lý vô sanh thì con người sẽ đi đến đâu?

ĐÁP: Thưa hiểu được nguyên lý vô sanh thì con người phải dấn thân vào bất cứ hoàn cảnh nào, cũng thực hiện và khai mở hòa tan với chơn thức, ý linh khai triển tới vô cùng thức giác, định và huệ.

Ngày 28-08-91

HỎI: Định là sao?

ĐÁP: Thưa định là hoàn toàn bước vào nguyên lý sanh tồn mà thức tâm, chỉ có điển tâm xuất phát từ trung tim bộ đầu thì mới cảm thức điều này, đi đứng ngồi nằm đều định cả.

HỎI: Huệ là gì?

ĐÁP: Thưa huệ là qui hồi sự sáng suốt tâm linh, thấy rõ mọi việc, từ cái có đi đến cái không và từ cái không cũng không luôn thì mới thật sự viên mãn, tiến sâu và sống trong Như Lai tánh, cam lồ phân giải sống động, những thắc mắc tự nó tan biến theo chất lượng từ bi sẵn có.

HỎI: Cam Lồ là sao?

ĐÁP: Thưa nước Cam Lồ qui hội thủy điển tương giao cả càn khôn vũ trụ, ẩn tàng trong cơ hình Tiểu Thiên Địa, giải phân đủ điều, chơn giả, ảo hư, cho nên làm người, thiếu lại buồn, dư lại mạnh, quân bình lại hòa, lượng chất từ bi lại được phát triển, lượng từ bi càng ngày càng lớn rộng thì sự giận hờn và hiểu lầm tự nó sẽ tan biến mất, qua sự thanh lọc nguyên thủy cam lồ, cho nên người thật tình tu học, rất khó giận hờn, người thực hành pháp Vô Vi co lưỡi răng kề răng, niệm Phật nước miệng chuyển chạy, vận hành theo nghiêm luật trụ tâm, lâu ngày biến thành cam lồ, giải tiến mọi cơ năng liên hệ với càn khôn vũ trụ. Cho nên người tu Vô Vi không học chữ, mà vẫn hiểu được nguyên lý sanh tồn mà tự thức và tự giác.

Ngày 29-08-91

HỎI: Thủ Lăng Nghiêm là gì?

ĐÁP: Thưa Thủ là bộ đầu điển tâm, Lăng là chuyển hóa không ngừng nghỉ, Nghiêm là nghiêm luật thần chú tiến hóa và ổn định tùy theo điển tâm, gặt hái sau giờ thiền giác, hội tụ và thừa tiến theo sự ổn định của khối thần kinh cơ tạng và khối óc, kinh kệ khai thông, cho nên có rất nhiều người đọc kinh Thủ Lăng Nghiêm cảm thấy thoải mái và nhẹ nhàng, đọc đi đọc lại nhiều lần mà không hành thiền thì

cũng như không. Cho nên Bé thường nhắc cho người đời biết rằng không thiền, thì rất khó thấu đáo tâm kinh.

HỎI: Thần chú là sao?

ĐÁP: Thưa thần chú là qui hội tâm linh tiến hóa, người tu Vô Vi có thần chú tiến hóa là phép Soi Hồn, tập trung điển năng thanh tịnh sẵn có, trong một kiếp làm người hội thành Mâu Ni Châu, xuất phát và hòa hợp với vạn năng linh động của cả càn khôn vũ trụ, học hỏi không ngừng nghỉ, cho nên Bé nói không học chữ mà tu hiểu là vậy, chỉ có dầy công công phu là thành đạt.

HỎI: Thành đạt là sao?

ĐÁP: Thưa thành đạt là tự thức tự hiểu tròn đầy không dấy động.

HỎI: Dấy động là sao?

ĐÁP: Thưa dấy động là hiểu một mặt còn một mặt chưa minh, biến thành thắc mắc và dấy động là vậy.

HỎI: Tâm kinh là sao?

ĐÁP: Thưa Tâm kinh là sự hội tụ tự nhiên và hồn nhiên trong lành thể hiện Tâm kinh, tràn đầy từ bi và tự giác, người đạt được tâm kinh thì cặp mắt lóng lánh trật tự, từ quang rõ rệt, nhìn vào nơi nào thì tức khắc chiếu vào chiều sâu của nơi đó, độ tha là vậy, không có một mảy may nào chia rẽ, nhưng hòa hợp là chánh.

HỎI: Luật vận hành của Tâm kinh nằm ở đâu?

ĐÁP: Thưa luật vận hành của Tâm Kinh nó từ vị trí tiến hóa không ngừng nghỉ mà ra. Cho nên Bé thường nói có tâm và vô quái ngại, ngược lại không tâm thì chỉ có ngại với nghi. Tâm cũng là một công án đo lường vạn năng, không bao giờ nghĩ chuyện cá nhơn, nhưng luôn luôn chú trọng vào việc đại chúng quần sanh, từ quang sống động, không không gian và thời gian, vô lượng kiếp hồi sinh.

HỎI: Bé nghĩ sao về những người đã và đang cộng tác với Bé?

ĐÁP: Thưa Bé luôn luôn quí trọng những người đã và đang giúp đỡ Bé, tất cả đều là ân nhân của Bé trên mặt đất này.

HỎI: Bé có nghĩ đến chuyện đền ơn không ?

ĐÁP: Thưa mang ơn thì phải đền ơn, nhưng đền ơn cách nào cho đúng? Bé chỉ có thấy được thật tình tu học thì mới đền ơn được cho những người mong muốn Bé thành đạt. Bé thực hành giải được khổ thì tất cả hướng về Bé cũng sẽ đồng được giải khổ trong nội tâm, tức là làm một việc cho tất cả mọi việc là vậy, Bé chỉ biết cắm đầu lo tu trong đêm dài thanh vắng.

Ngày 30-08-91

HỎI: Việc đời lắm việc phải lo làm sao yên ổn mà tu thâu đêm được?

ĐÁP: Thưa nó cũng là một tập quán tốt hay xấu đó thôi, nếu chúng ta thấy đó là một tập quán tốt, thì ta cứ áp dụng cho ngày lẫn đêm thì tương lai chắc chắn sẽ ổn định và tốt đẹp, hướng về không có lợi, mỗi ngày mỗi tiến hóa trong lãnh vực tâm tư, tự

mình cảm thức sự mê chấp, rất có hại cho phần hồn và điện năng trong cơ tạng lưu thông không được điều hòa, dễ sanh ra bệnh tật. Biết được chính mình đã đến đây với hai bàn tay không cộng với khối óc thật thà và minh mẫn. Vậy ta không nên ôm lấy việc đời và làm ô nhiễm khối óc, lúc ra đi trí không lành mạnh, óc không thông, đường đi không rõ rệt, vậy lỗi tại ai? Có phải chúng ta đã nuôi dưỡng những điều không cần thiết, biến thành tập quán tai hại không?

HỎI: Phải làm sao để rời bỏ tập quán hàng ngày?

ĐÁP: Thưa chúng ta biết nấu một nồi cơm để ăn, thì chúng ta cũng có thể xây dựng một cơ đồ cho tâm linh tiến hóa, đó là trật tự nằm trong nguyên lý hóa hóa sanh sanh, chỉ có làm mới đạt, hành thì mới thông, nhơn thân nan đắc, pháp nan ngộ, ngày hôm này chúng ta đang có cả hai. Vậy còn chần chờ gì nữa mà không hành cho đến đích, tình thương của vạn linh đang tận độ tâm thức của chúng ta tiến hóa, xét cho kỹ thì rất ổn định, chỉ có sự tham dục tạo cho chúng ta bất ổn mà thôi. Vậy chúng ta nên chấp nhận thực hành hành trình tiến hóa cao đẹp cho tâm lẫn thân, đêm dài cũng có thể rút ngắn lại, chấn động của khối óc càng nhanh và thanh nhẹ hơn. Siêu văn minh sẽ thể hiện sự thanh tịnh là cứu cánh, tự động hướng về thanh tịnh thì sẽ đạt thông, chẳng còn tội phước.

HỎI: Tội là sao?

ĐÁP: Thưa chính mình bỏ mình mới là tội.

HỎI: Phước là sao?

ĐÁP: Thưa phước là gia công tu luyện không tính toán, đó là phước sẽ có ở về sau. Như ngày hôm nay chúng ta có cơm ăn áo mặc cũng do phước của tiền kiếp đã hành thiện, ngày hôm nay mới có đầy đủ, vậy chúng ta không nên tạo động mà đánh mất phước duyên sẵn có, chỉ lo tu để tiếp tục cấy thiện tâm cho kỳ tới, dù rơi vào lãnh vực nào cũng vinh quang.

Ngày 31-08-91

HỎI: Cơ duyên nào thúc đẩy Bé viết ra những câu vấn đáp này?

ĐÁP: Thưa do tâm của Bé tưởng đến chúng sanh cũng như tưởng đến Trời Phật nhiều, nó mới tạo ra duyên tận độ và hòa giải, từ cơ năng này cho đến cơ năng khác, càng ngày càng rõ rệt hơn, trong chu trình tiến hóa chư Phật chư Tiên phóng từ quang, còn chúng sanh thì ước vọng, kết hợp thành một cộng đồng tâm linh sống động, phước cho người nào được đọc và nghe qua những tình tiết lời văn sống động trong Mục Bé Tám.

HỎI: Tình Trời là gì?

ĐÁP: Thưa tình Trời lúc nào cũng ban chiếu từ nguy nan khổ cực cho đến sự vinh quang tốt đẹp khai mở và chứng minh rõ rệt trong nội tâm của vạn linh trong vũ trụ quang này.

HỎI: Tình người thì sao?

ĐÁP: Thưa tình người thì tự nó phát

triển tùy duyên độ hành, cho nên những bộ óc thiếu thông minh hay chấp trước và sân si, lúc nào cũng không đồng nhứt thương yêu và tận độ như tình Trời, chuyển hóa hai mặt, trong sanh có tử, trong tử có sanh.

HỎI: Làm sao biết được trong tử có sanh?

ĐÁP: Thưa chúng ta có thể chứng nghiệm rõ rệt khi ăn vô thì vạn linh đều bị nghiền nát tức là tử, sau cái tử sẽ đem lại sức khỏe tâm linh sống động và điện năng dồi dào, từ quang của vạn linh dấn thân trong định luật sanh sanh hóa hóa và qui về nghiêm luật hồi sinh trong điển giới không ngừng nghỉ, từ miếng ăn chúng ta cũng có thể nhận định được tình Trời cao quí và vô cùng, trong tử có sanh, nếu biết nghiêm luật của Trời Đất thì không bao giờ sợ chết cả.

HỎI: Trong sanh có tử thì sao?

ĐÁP: Thưa trong sanh có tử, là tình tiền danh vọng sanh ra ở đời này ai cũng có, trải qua thời gian điêu luyện, dần dần những bản chất đó nó sẽ chết lần lần tùy theo duyên phước của hành giả, xác phàm cũng qui hội lòng đất, thấy sống đó mà chết không hay biết gì, bước qua một dạng khác tùy duyên phước mà hành triển, hiểu được điều này cảm thông định luật của hai mặt, thì mới có cơ hội cảm thức được nguyên ý vô sanh, tâm thức mới bằng lòng sống trong hoà bình và tận độ thoát vòng sanh tử luân hồi.

Cairns, 17/05/98 4: 45 AM

Hỏi : Nguyên lý là sao ?

ĐÁP : Thưa nguyên lý là gốc gác của sự việc từ không mà ra.

Kệ:

Gốc tâm ở cõi bao la sáng
Chuyển thức phân minh rõ mọi đàng
Việc nhỏ hình thành nên việc lớn
Bao la vũ-trụ thật là an

Cairns, 18/05/98 5: 26 AM

Hỏi : Duy linh là sao ?

ĐÁP : Thưa duy linh là tâm hướng về Đại La mà tiến hóa, dứt khoát tình đời đen bạc, thực hành chánh pháp.

Kệ:

Tự mình dứt khoát triền miên thức
Giải tỏa phiền ưu rõ tiến trình
Kiến tánh minh tâm không luyến tiếc
Bền tâm tu luyện tự mình minh

Cairns, 19/05/98 3: 15 AM

Hỏi : Ăn năn sám hối có hữu ích cho người tu không ?

ĐÁP : Thưa ăn năn sám hối sự sai lầm của chính mình rất hữu ích cho phần hồn tiến hóa, thật thà xây dựng cho chính mình thì phần hồn mới có cơ hội tiến hóa tốt. Nếu ngược lại thì tự phá hoại hạnh đức của chính mình, nói thì giỏi mà hành thì không, mang tiếng tu mà thiếu tu.

Kệ:

Tự mình hướng lộn tạo thành ngu
Thức giác ăn năn tránh lạc mù
Qui hội tình người trong nhập định
Nhân gian thử thách học rồi tu

Cairns, 21/05/98 2: 22 AM

Hỏi : Trì niệm để làm gì ?
ĐÁP : Thưa trì niệm để tự khai triển huyền bí của nội tâm, lâu ngày nhớ thay vì niệm, nhớ là vô biệt niệm.

Kệ:

Nguyên lý nằm lòng tạo nhớ nhung
Khai thông trí tuệ tiến vô cùng
Tràn đầy ánh sáng trong chơn thức
Giải tiến thâm sâu khắp các vùng

Sydney, 27/05/98 5: 25 AM
Hỏi : Muốn có sự vui trong thanh tịnh thì phải làm sao ?
ĐÁP : Thưa muốn có sự vui trong thanh tịnh thì phải thật tâm hành pháp, hòa hợp với càn khôn vũ-trụ, sẽ không bị sự kích động và phản động của ngoại cảnh, thẳng tiến một con đường thanh tịnh và sáng lạn của tâm hồn, tự mình giải tỏa mọi sự lo âu, mà tận hưởng sự thanh nhẹ của Trời Phật.

Kệ:

Tu tâm giải tỏa trược muôn phần
Sáng lạn chơn hồn tự xét phân
Đời tạm cũng là nơi thức giác
Sửa mình tiến hóa tự mình phân

Honolulu, 03/06/98 5:50 AM
Hỏi : Những gì gọi là cơ hội tu ?
ĐÁP : Thưa cơ hội tu là sự nhồi quả của tâm thức, cần tu giải thì mới tiến, thực hành nhịn nhục sẽ được thăng hoa.

Kệ:

Sóng nhồi thuyền vẫn thân trôi
Vượt khỏi trùng dương chấp nhận nhồi
Dũng mãnh hành trình tâm sáng lạn
Qui về thanh cảnh tự về ngôi

San Jose, 10/06/98 4:25 AM
Hỏi : Luồng điển trung tim bộ đầu rút thẳng đi lên càng ngày càng cao và lớn rộng để làm gì ?
ĐÁP : Thưa luồng điển rút đi lên thì tâm từ bi càng ngày càng lớn rộng, rất dễ tha thứ và thương yêu trong tinh thần xây dựng cho chung.

Kệ:

Qui nguyên giềng mối tự phân tầm
Trí sáng tâm minh lý diệu thâm
Cởi mở phân minh đường trí đạo
Muôn vàn sáng suốt tự phân tầm

San Jose, 11/06/98 4:40 AM
Hỏi : Muốn trí tâm phát triển thì phải làm sao ?
ĐÁP : Thưa muốn trí tâm phát triển thì phải niệm Phật bằng ý nhiên hậu mới phát triển đại trí, tâm thân thanh nhẹ.

Kệ:

Hồn nhiên tự trở hướng tâm về
Giải tỏa sân si chẳng bối bê
Qui hội tình người trong trật tự
Khai thông trí tuệ thức muôn bề

San Jose, 12/06/98 3:15 AM
Hỏi: Làm người cần có sức mạnh tâm linh để làm gì?
ĐÁP : Thưa sức mạnh tâm linh rất cần trong cuộc sống tại mặt đất, để tự tránh mọi sự cám dỗ không cần thiết.

Kệ:

Tâm linh là vốn của Trời độ
Thực hiện Nam Mô tự bước vô
Vũ-trụ càn khôn khai lớn rộng
Vô cùng tiến hóa chẳng mơ hồ

Bé Tám Trực Diện Với Nông Dân

Vấn: Kính thưa anh chị, nguyên do gì anh chị lại chịu đựng mưa nắng hằng ngày để săn sóc từ hạt lúa cho đến cây mạ non ?

ĐÁP : Thưa Bé, chúng tôi đã và đang vì sự sống còn của gia đình mà tự ý thức tình Trời bao la lớn rộng, ban chiếu và xây dựng cho chúng tôi có một khối óc, nhịn-nhục trong tinh-thần xây dựng cho chung. Chúng tôi tự cảm thấy vui trong việc làm hằng ngày của chúng tôi, không ngoài tinh-thần phục-vụ và xây dựng theo chiều hướng hoá hoá sanh sanh của Trời Đất. Một hạt lúa sống trong nhịn-nhục, trong nguyên nhân xây dựng của nước lửa gió đất, tự vươn mình lên hiên ngang giữa Trời Đất, bất chấp bão bùng nguy hiểm và sự chiếm đoạt của người đời vì lợi vì danh, hy sinh và nhịn-nhục trong sự sanh trưởng, ước mong được phục-vụ quần-sanh ở tương-lai và tự cảm thức sự quí giá vô-cùng của một hạt lúa Trời, cứu sinh và xây dựng với niềm tin bất diệt. Trời Phật và nhơn quần đã hình thành trên mảnh đất hiền lành, gieo duyên tận-độ từ vật chất cho đến tâm-linh đều phát-triển, cũng nhờ sự âu yếm của Trời Đất đã tề tựu xây dựng bằng nguyên-lý điện-năng của Trời Đất, mặt trăng mặt trời quang chiếu cộng với sự hợp tác của nhơn quần. Từ sự cày cấy thô thiển, cho đến sự cộng tác tinh-vi của những khối óc lập được trật-tự của cơ giới thay sức người làm việc nhanh chóng, kịp cho mùa màng hoá sanh phát-triển. Chung vui trong dịp gặt hái, hạt luá quí của Trời Đất lúc đã hình thành phục-vụ không biên giới, thân thương giữa loài người và loài người.

Cuộc sống tinh-vi ban hành vĩ đại của Trời Đất, toàn là điện-năng của tứ-giả, nước lửa gió đất hợp thành, tề tựu chung vui khi mùa màng gặt hái được kết-quả tốt. Có người đi trước mới có sự hiện diện xây dựng và phục-vụ của chúng tôi ở ngày hôm nay. Chúng tôi luôn luôn ca tụng tiền nhân và điện-năng của Trời đất đã và đang hình thành và cung ứng cho nhơn-loại mưu sinh. Sự ấm áp tràn đầy nhựa sống, chúng tôi gọi là Luá Trời và đồng hoan ca như sau:

Lúa Trời

Lúa Trời xây dựng cứu nhơn sinh
Tiến hoá không ngưng rõ tiến trình
Danh lợi ân ban không gián đoạn
Quần-sanh tiến-hoá rõ chính mình

Thật là một tuyệt tác của Trời Đất đã hình thành bức tranh Trời quang chiếu khắp mọi nơi, giữa tình người và tình người chung sống trong cuộc sống an vui và hoà bình. Chúng tôi vẫn có sức khỏe và tâm-linh, phụng dưỡng cho phần hồn tiến. Tưởng nhớ Trời Phật bằng lòng sống trong thanh bần và chất phác. Mặc cho ai tranh đua vì danh lợi, chúng tôi vẫn sống trong ba buổi cơm Trời và sửa tu, không tạo nghiệp, dứt khoát hướng về Trời Đất mà tu.

Quí thương Trời Phật phục-vụ nhơn quần không biên giới.

Hạt Gạo

Thân hành chỉ có trắng thơm
Người người hoan hỷ bữa cơm của Trời
Cùng chung thưởng thức hợp thời
Đời nay tiến bộ do Trời dựng xây
Xa xưa cho đến ngày nay
Tình thương đạo-đức phải vay của Trời
Tự mình thức giác chơn lời
Từ bi rộng mở đời đời dựng xây
Sống trong nguyên-lý vui vầy
Đời là tạm cảnh xưa nay vẫn hoà
Tình Trời sống động thiết tha
Tình người cũng vậy chan hoà yêu thương
Chén cơm manh áo mở đường
Tình thương đạo-đức là gương của Trời
Thực-hành tự mở chơn lời
Giúp người tiến-hoá về Trời an vui
Thức tâm mới rõ đạo mùi
Cùng chung hợp tác tự trui luyện lần
Tâm thân thức giác chuyên cần
Nâng niu hạt gạo góp phần cứu sinh
Tâm thân an lạc chơn tình
Dựng xây khai triển chính mình lo tu

Đồng ruộng mênh mông, người trần kham khổ trữ giống gieo mạ bảo vệ nhơn sinh, tạo thành cuộc sống chung hoà bình, tận hưởng những gì của đấng toàn-năng đã và đang ban bố.

Lúa Vàng

Lúa vàng mảnh đất Trời ban
Hoá sanh liên tục khai màn dựng xây
Cùng chung cày cấy vui say
Tình người ươm nở đổi thay thế tình
Từ bi ban bố trong mình
Lúa Trời hớn hở giúp tình đạt thông
Nằm trong nghiêm luật hoá công
Đến đi rõ rệt khai-thông muôn bề
Cõi Trời mới thật là quê
Vạn năng tiến-hoá tự về đến nơi
Điện năng chuyển hoá hợp thời
Giúp hiền tiến-hoá tự rời nghiệp thân
Cùng chung xây dựng góp phần
Tình Trời rõ rệt cao tầng thăng hoa
Càn khôn vũ-trụ chung nhà
Chiếu ban không ngớt tự hoà tiến lên
Dựng xây xây dựng đạo nền
Quí yêu sống động cõi trên phân hoà
Chẳng còn lý luận gần xa
Tự mình thức giác chan qua đạo đời
Cùng chung thưởng thức của Trời
Dày công tu luyện hợp thời dựng xây
Còn Trời còn Đất là may
Chung vui hoà hợp dịp may vẫn còn
Chung vui điển giới thanh tròn
Một mình chơn lý chẳng còn si mê
Càn khôn thuận thỏa muôn bề
Thành-tâm phục-vụ tự về đến nơi
Tự mình sửa tiến chẳng rời
Quê xưa chốn cũ là nơi an toàn

THƯ TỪ LAI VÃNG

Los Angeles, 13 tháng 11 năm 1996

Kính thưa thầy,

Thầy khỏe không thầy? Hai tháng trước, con có xin thầy đưa Ba Má con đi Đại Hội Thái Lan. Thầy nói thôi đừng đi, mệt lắm, con xin thầy con đi, thầy nói ở nhà trông mẹ con. Việc này làm con lo xa, năm tới là năm Sửu, năm tuổi của mẹ con, mẹ con sanh năm Quí Sửu, không biết có chuyện gì đến không. Con xin hỏi thầy, con lo xa, nếu chẳng hạn một khi mẹ con đi, thì nên chôn hay nên thiêu, có cần thầy Địa Lý (Bác C. T. ba của L) coi hướng, coi tuổi, coi ngày giờ tốt không hở thầy. Con xin thầy chỉ cho con biết, mẹ con thọ được bao lâu nữa, lúc khi có chuyện xảy ra, khi mẹ con mất, thì con phải làm gì trước tiên.
Vài hàng con xin làm phiền thầy, con xin tạm ngưng, con xin chúc thầy luôn luôn khỏe mạnh, thân tâm an lạc. Mong sớm gặp lại thầy.
Kính thương
Con, L L N

Tái bút: *Con nhớ năm ngoái ở Thiền Viện Hai-Không, thầy nói ba má con lên được một cấp, thỉnh thoảng con nhớ lại câu này con thắc mắc không hiểu thầy nói lên được một cấp là làm sao? Con xin thầy dạy con, con xin cám ơn thầy. Ý quên, con xuống tóc rồi, khi cha mẹ mất, hoàn cảnh của con có phải để tang không thầy? Con xin cám ơn thầy.*

Thư hồi âm
Manila, ngày 9/1/97
L N con,

Thầy vui nhận được thơ con đề ngày 13/11/96 được biết con vẫn hiếu thảo phục-vụ phụ mẫu và cộng thêm sự lo âu tương-lai cho phụ mẫu, của cha mẹ. Cha mẹ lớn tuổi rồi thì phải ra đi theo đúng đường sanh trụ hoại diệt của Trời Đất. Sống để nhịn-nhục, sống để học hỏi; không có bệnh hoạn không có dịp nhịn-nhục. Sanh lão bệnh rồi phải tử. Chết cái xác thôi, mà má con hiểu rõ phần hồn là chủ thể xác, hướng-tâm về thanh nhẹ mà tu thì phần hồn sẽ có cơ hội ra đi một cách dễ dãi hơn những người khác, nhưng mà nghiệp thân, mẹ phải chịu để học chữ nhẫn. Cha cũng vậy, học chữ nhẫn trước khi ra đi tùy theo cái luật nhân-quả của người. Lúc sống biết tu, không có hủy hoại thể xác nhiều. Nếu không biết tu, hướng về dục, hủy hoại thể xác thì lúc đó chết phần hồn sẽ

đau-khổ. Con cũng vậy, con đã nghe nhiều, thầy đã thuyết giảng nhiều lần, con hiểu vô sinh là cái gì? Phần hồn giáng lâm xuống thế-gian nhờ sự kích động và phản động mới chịu tu, mới chịu thức tâm. Thấy cái tình dục là tai hại, hủy hoại thể xác nên bằng lòng dứt khoát lo tu thì phần hồn sẽ được thanh nhẹ.

Khi cha mẹ qua đời, nếu có đất riêng thì nên chôn và con cháu đông thì nên chôn. Còn nếu không, chúng ta có thể thiêu lấy tro. Cái phần tro đó sẽ rải khắp bờ biển để cho phần hồn được thanh nhẹ, giải tất cả những nghiệp từ bao nhiêu kiếp, người sống sẽ bớt lo âu. Đối với những gia đình đông con cháu, muốn có một kỷ niệm thì nên chôn đi, có đất thì nên chôn. Chôn để làm kỷ niệm. Cái đó tùy nơi khả-năng của mỗi gia đình. Nếu mà người tu khi lìa xác chết rồi thì chỉ có thiêu thôi. Thiêu cho nó thanh sạch, dứt khoát hơn. Phần hồn dễ tu hơn, không có bận rộn, không có bị tất cả những chuyện này nhắc nhở chuyện kia nhắc nhở phá rối luồng điển của chính mình. Sự hiện diện ngày hôm nay, có mặt tại mặt đất đây, tương-lai có tu thì phần hồn sẽ ở một nơi thanh nhẹ tốt đẹp hơn, hội nhập trong cõi tu - cõi ánh-sáng của Trời Đất; đó cũng do luật nhân-quả ấn định. Nhân tốt ở đời không có làm điều ác, không có hại ai thì khi chết khác hẳn người thường. Nếu mà giết người lúc chết sẽ khổ hơn. Trời Đất đều có luật lệ. Con thấy những người chết, cơ thể yếu dần, không có hoạt động được, phần hồn lúc đó không có sáng-suốt, không tỉnh táo ra đi, không dứt khoát thì sẽ bị bên kia hạch tội, nhiên-hậu mới cho hội nhập vào cõi âm mà hành-sự để giải quyết cái luật nhân-quả của mỗi cá nhơn. Không khác gì thủ tục ở thế-gian, không dễ gì nhập cảnh xứ của họ. Bên kia cũng vậy, tuy là tầng lớp thấp nhưng mà có thủ tục của tầng lớp thấp; tầng lớp cao có thủ tục của tầng đạo. Khi hiểu được cái nguyên-lý này thì chết không sao hết. Còn sống thì còn phục-vụ thương yêu; người phục-vụ thì được phát-triển tâm từ-bi. Lúc chết thì người cũng theo đường lối đó mà đi, không có gì phải lo âu. Trường hợp của con, ba má có mất thì con chỉ vui đưa ba má đi bình an, đó là tốt nhất, không nên khóc, lo âu nữa. Ba má có nơi gởi gấm, hiểu được đường đạo thì con cứ yên tâm đưa ba má đi; vui lúc ba má đi. Không nên khóc, không nên bận bịu và làm khổ phần hồn của ba má.

Thầy chỉ có bao nhiêu lời, chúc con cố gắng tu tiến. Kiếp này mình làm điều lành, kiếp sau mình sẽ được hưởng, khỏi lo. Điều lành tức là con chịu tu, chịu thiền, chịu hiểu lấy con nhiều, càng nhiều càng tốt. Càng hiểu được con là thoát được. Tự thoát được nhiều nghiệp - cái nghiệp từ tiền kiếp cho đến bây giờ. Tu thiền, người tu thiền là lợi lộc, giữ tâm không phải giỡn. Chúc con vui tiến.

Quí thương,
Lương Sĩ Hằng

S, ngày 6/2/97

Kính Đức thầy,

Con là TT ở BT, có đôi lời kính thân thương gởi đến thăm thầy với lòng chân thành kính yêu. Kính Đức thầy, kể từ thầy xa quê nhà đến nay con rất trông nhớ đến thầy, mà con không dám gởi thư qua thăm thầy. Con chỉ nhớ lời thầy dặn: "nhớ thầy, tinh tấn công phu, niệm Phật". Như quá trình con công phu lúc thầy còn ở quê nhà, đến nay nghiệp quả nó đè con nhiều hơn là con thấy con công phu tinh tấn.

Kính Bạch thầy, ngày nay, vì công trình tu học của chúng con ở BT, con cúi xin thầy tha lỗi, vì con biết thầy bận nhiều việc hệ trọng hơn việc của con, con xin kính trình lên Đức thầy hoan hỷ chỉ dạy cho con.

Kính trình Đức thầy, chúng con ở BT, có họp lại chung thiền từ tháng một năm Bính Tý đến nay. Vào khoảng đầu tháng chạp âm lịch, có một quan tiếp điển của một Đức Quan Thánh, Đức Cụ Tổ, Đức thầy, Đức Quan Âm và Đấng Vô Cực dạy đạo.

Kính thưa Đức thầy, sự kiện này con trình-độ tu học còn non yếu; do đó con bán nghi bán tín, kính xin Đức thầy, vì tình thương với công tu học của chúng con, sự hư thật thế nào, kính xin thầy chỉ dạy. Con rất mong thư thầy vì tình yêu thương của chúng con, xin thầy khẩn dạy cho chúng con biết.

Cuối thư, chúng con xin kính dâng lên thầy tấm lòng kính thương chân thành của chúng con.

T

Thư hồi âm

Sydney, ngày 12/3/97

T con,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 6/2/97 được biết con đang phân vân về điển nhập xác. Chúng ta là người tu Vô-Vi, mục đích là khai triển trực-giác của chính mình, không tin bất cứ những gì từ đâu đưa đến mà chúng ta không thấy rõ rệt. PLVVKHHBPP là khứ trược lưu thanh, hòa với thanh mới tiến-hóa tới vô-cùng được. Con nên dày công bỏ thì giờ thực-hành PLVV để khai triển thần kinh khối óc của chính con. Chúng ta nhìn lại cái xác của chúng ta từ siêu-nhiên mà hình thành, đã qua biết bao nhiêu năm mới hình thành được cái Tiểu Thiên Địa này, là tài sản cuối cùng: Thiên Địa Nhân, bản thân của con là đại-diện Trời Đất mà hành-sự, càng tu càng niệm Phật, càng giải nghiệp tâm. Nếu tu mà tin ông lên bà xuống, tức là tạo thêm nghiệp mà không tiến. Phật-Pháp khai triển trực-giác của hành-giả tới vô-cùng, và dẹp bỏ tất cả những hình tướng loạn thuyết ở bên ngoài. Chỉ khai triển từ bên trong ra, đi lên thức giác,

sáng-suốt mới tiến tới cảnh vô-cùng-tận là Thiên Quốc sáng-lạn.

Tâm chúng ta thanh nhẹ thì chúng ta mới nhận được luồng điển của Đại Từ Bi tận-độ từ giờ phút khắc. Càng tu càng vui, càng tu càng khỏe mạnh, càng trẻ trung, chớ không phải tu mà ỷ lại nơi ông lên bà xuống được. Tại vì các con còn vị nể thiêng liêng và không có dám đặt câu hỏi trực tiếp: "Ngài từ đâu đến? Đến bằng cách nào? Ai cho phép Ngài nhập xác? Luật nhân-quả ra sao?" Hỏi thét một hồi thì đối phương phải nể chúng ta và tự-động rời khỏi thể xác ô-trược. Thiêng liêng xưng danh: Tiên, Thánh, Trời, Phật, Thượng-Đế đủ thứ đâu có nhập vào trong cái thể xác ô-trược? Các con đâu có thấy bộ ruột các con dơ dáy, cơ-tạng các con dơ dáy, mất trật-tự chừng nào! Ráng tu đi để giải bớt; khi nó thanh-tịnh, nó mới khôi phục lại trật-tự siêu-nhiên, lúc đó âm dương hợp nhứt, cơ-tạng chúng ta được vui hòa thanh nhẹ và thoát khỏi sức hút của hồng trần, không còn nuôi-dưỡng sự mê tín dị đoan.

Nhiều người đã tu thiền Vô-Vi nửa chừng rồi cho rằng tôi thấy Quan Thánh, tôi thấy Quan Âm này kia kia nọ, mà nó không hiểu là vì trong cơ-tạng của nó có sán lải nhiều lắm, vi khuẩn bất chánh nhiều lắm... chạy vô trong máu huyết của nó, nên nó tưởng đến đâu thì hiện đến đó; tưởng là thật, mà không phải thật! Khi mà tôi thấy thật rồi, người tu thấy thật là biết được chính mình đã phát-triển thanh nhẹ tới vô-cùng như một Vị Phật, thì không có nuôi-dưỡng bất cứ những mê tín dị đoan hay là thiên-cơ đủ chuyện để phá hoại cuộc sống hiện-tại của nhân sinh. Những điều đó các con nên cảnh giác rõ ràng. Chính mình có một pháp để thực-hành phát-triển tâm thức của chính mình và khỏe mạnh phục-vụ quần-sanh. Tại sao tu mà còn phải phục-vụ? Con càng tu, con càng muốn nhiều người tu, mà nhiều người đến với con, con phải tận tâm phục-vụ cho họ biết họ là một khả-năng của càn khôn vũ-trụ, đã và đang hành và đang tiến; đó mới đứng đắn xây dựng hướng về Phật-Pháp là thanh nhẹ, vô-danh, vô-hình, vô-tướng. Nếu còn hình còn tướng là giả ảo, không phải sự thật! PLVVKHHBPP có bằng chứng rõ rệt trong thực-hành để thấy, để kiểm chứng và tiến-hóa chớ không dựa nơi lời của Phật để lại, là tam sao thất bổn, luận đi xét lại, tạo sai cho chính mình, không tiến được. Thiên Địa Nhơn, con là con người, là tài sản cuối cùng của Tiểu Thiên Địa này. Con chịu hành PLVV là khai thác lấy con, là cơ hội cuối cùng này để hiểu được cuộc sống của chúng ta đều là do điển vũ-trụ-quang ban chiếu, và chúng ta cần hành triển với thanh nhẹ của vũ-trụ mới tiến tới Phật-Pháp rõ rệt.

Thanh nhẹ mới tiến tới Phật Pháp, nặng trược nhờ đỡ là không nhẹ; nặng trược, nhờ đỡ, cúng lạy, đó là tự làm yếu thần kinh khối óc của chúng ta, kinh kệ không có, trật-tự không có, nội-tâm nội-tạng không có trật-tự . Đêm đêm các con lấy nguyên-khí của càn khôn vũ-trụ để lập lại trật-tự thanh nhẹ, hướng về thanh-tịnh thực-hành đi tới đích. Phải dày công, mọi người tại thế-

gian phải dày công! Con thấy muốn có cọng rau ăn cũng phải có ngày tháng giờ thì nó mới mọc lên nhờ điển năng của vũ-trụ. Nếu không có thì giờ, không chịu chờ đợi thì làm sao có rau, có lúa ăn--lúa Trời rõ rệt— chúng ta ăn cơm một ngày hai buổi, sửa tâm sửa tánh, tu tiến thuận hòa, giải mở tâm thức. Khuyên người đời nên tránh sự gian xảo dối trá mà thực-hành đứng đắn đi lên, thì cõi âm nó không có xâm chiếm các con được. Nếu mà các con theo chiều hướng của nó thì buộc đủ điều—càng buộc thì thần kinh của con càng yếu, hạng nhứt là cầu cơ cũng vậy. Con thử cầu cơ, rốt cuộc rồi thần kinh cũng phải yếu, rốt cuộc cũng bị bên kia nó xâm nhập mà không làm chủ lấy chính mình được. Người tu Vô-Vi hiểu rõ hồn là chủ của thể xác, sự sáng-suốt đã phục-vụ thể xác, sửa mình tiến-hóa nhiên-hậu mới có cơ hội ảnh hưởng những người kế tiếp. Tâm thân thường lạc, tu giải nó mới thường lạc, còn tu mà ôm, ôm vào càng ngày càng nhiều: một chút thì Quan Thánh nói như vầy, Tề Thiên Đại Thánh nói thế nọ, rồi ông Phật Di Lạc nói như vậy, thì làm sao mà chúng ta chứa được những cái điều mà chúng ta không có thể hiểu được. Phải thực-hành từ bước một thì mới khai triển; con thấy giá trị sức khỏe và tâm-linh của con có, con mới đóng góp cho xã-hội, quốc gia nhân quần tốt đẹp. Hiểu mình để tiến-hóa, mọi người đều có cơ-cấu siêu-nhiên. Hồn từ tam thập tam thiên giáng lâm xuống thế-gian vào ngũ-tạng thể xác đen tối này, kích động và phản động để giải tất cả những sự trược ô và trở về với thanh-tịnh. Thanh-tịnh tức là sáng-suốt. Khối óc của con là một điểm sáng trong vũ-trụ tại quả địa-cầu. Nếu con không biết lo cho con thì tương-lai không có gì hết. Đêm đêm con lo tu, là lo cho tương-lai của phần hồn; lúc lìa xác bạn bè đông đủ, sự sáng-suốt Bề Trên chiếu cố và dẫn tiến chúng ta bằng lòng hành triển. Pháp con lượm được và xác con có, là con đã có hai, nay chỉ thiếu thực-hành mà thôi. Cố gắng thực-hành để tự giải quyết trận đồ của chính mình là chuyện cần-thiết trong cuộc sống hiện-tại. Càng ngày con càng tu, hòa-hợp với càn khôn vũ-trụ, điển năng con càng ngày càng dồi dào, con mới tận-độ quần-sanh. Tiếng nói của con được quân-bình và thanh nhẹ mới giúp được người kế tiếp; thực-hành tiến tới khỏe mạnh và tâm-linh sáng-suốt, không nên mơ mộng chuyện này chuyện nọ. Thực-chất của ta đã hiểu rồi, từ tam thập tam thiên giáng lâm xuống thế-gian, bây giờ phải giải tất cả nghiệp tâm, nghiệp của tiền kiếp nhiên-hậu chúng ta mới trở về quê xưa chốn cũ của chúng ta, chớ không phải là chuyện mới đâu. Cứ việc đêm đêm tu thiền, cũng như trước kia con đã gặp thầy tại VN, thì thầy càng ngày càng khỏe mạnh, càng trẻ ra; mọi người đều vui hòa với thầy. Một thân một mình thầy đi khắp thế giới, đó là chuyện hi hữu mà chính chúng ta ở VN không có thể suy tính được cái việc ngày hôm nay của thầy, chứng minh là do sự thanh nhẹ của hành-giả mà Thượng-Đế mới chiếu cho có cơ hội tiến-hóa, là phục-vụ quần-sanh. Chúng con thấy như vậy là chuyện lớn chứ đâu phải làm chuyện nhỏ, làm cho mọi

người được vui, được hiểu lấy chính họ là điều cần-thiết trong quả địa-cầu này. Đau-khổ vô-cùng, có xác có tâm mà không hiểu lấy chính mình là đau-khổ vô-cùng, giờ phút lâm chung không biết đi đâu. Cho nên thầy cố công tu để có sự hiện diện trên mặt đất và nói lại cho mọi người nghe là phải tự-hành tự-tiến, không ỷ lại. Nếu ỷ lại là suy đồi, tâm thức càng ngày càng yếu ớt, càng lạc hậu và không có tiến-hóa nổi. Cái cảnh thanh nhẹ của Trời Đất đã sắp đặt sẵn, đón rước tâm-linh bằng òng tiến-hóa sẽ có cơ hội đến đó, và dự cảnh thanh-bình tốt đẹp của Thượng-Đế hằng ban chiếu.

Các con ở quê nhà thiếu thốn, đó là dịp cho con thức tâm. Con càng cảm thấy khổ thì con càng cảm thấy Phật từ khổ mà ra, Phật không có phải sướng, Phật không phải là những hình thờ mà đặt trong chùa đeo bóng đèn giả, làm hào quang giả—cái chuyện đó là không đúng. Chúng ta khai triển tâm thức, lấy nguyên-khí của càn khôn vũ-trụ hòa-hợp trong cơ-tạng và khối óc của chúng ta phải sáng ra, cái đó mới là chính pháp. Làm bất cứ cái gì ở thế-gian do con người bịa đặt cũng là giả, làm vị trí con người bị giới-hạn thì làm sao không bịa đặt được. Lợi-dụng bóng đèn 6 volts để gắn hào quang trên đầu ông Phật là giả chớ đâu có thật. Đã giả còn giả thêm! Người chủ thờ hình tượng đó phải có tội. Con ráng tu đi để một ngày nào con sẽ thấy rõ với hành động của những người đó như vậy, kết-quả họ sẽ đi đến đâu? Lợi-dụng Phật Pháp, tác kinh tác kệ, nói lời Phật mà lời chính mình không có thì làm sao phục-vụ quần-sanh? Mình đã tự gạt rồi, làm sao mà cứu mình được? Đã tự gạt, sẽ gạt người khác, do đó mà có cơ tội, khi lìa xác xuống địa ngục phải mò mò học từ chữ một, học kinh mà không hiểu nguyên-lý của Trời Đất, thờ Phật mà không hiểu nguyên-lý của Phật là không tiến-hóa. Phật không có hộ phò người thế-gian, nhưng người thế-gian cần khổ, khổ, khổ mới bước vào biên giới của Phật Pháp, dứt khoát tình đời mới bước vào Phật Pháp tiến-hóa được.

Ngày hôm nay chúng con may mắn mới gặp được PLVV. Con niệm Phật thường xuyên để khai triển huyền-bí trong nội-thức của chính con, không cần đi tìm những sách huyền-bí vô ích; nó nói đông nói tây chớ không có đạt cái gì hết. Chúng ta tu, dày công tu, chúng ta mới thấy rõ, tôi tu đến ngày nay chưa được cái gì hết. Tại sao? Tại tôi lo bên ngoài, tại tôi thuyết lý u ơ, tôi không nói sự thật trong nội-tâm của tôi, thì làm sao tôi phát-triển? Con niệm Phật tức là con nói chuyện với chính con và khai sáng lấy chính con, và có cơ thể chứng minh tiến bộ của chính mình.

Khối óc thay đổi, tâm thanh-tịnh lúc nào cũng vui hòa với các giới trong tinh-thần phục-vụ của Thượng-Đế. Thượng-Đế đã sanh phần hồn xuống thế-gian, hóa hóa sanh sanh mà Ngài không theo dõi đâu phải là Thượng-Đế? Lúc nào Ngài cũng theo dõi và chung sống với chúng ta, dẫn tiến chúng ta từ hoàn cảnh này tới hoàn cảnh nọ mà chúng ta quên ơn Ngài, nguyện kêu gọi Ngài

nhưng mà không thật với chính Ngài, cũng là bị tội, cũng là xuống địa ngục phải học lại. Địa ngục là cơ-cấu tốt đẹp để dẫn tiến tâm-linh tiến-hóa. Tâm bằng lòng dứt khoát như vậy, không có tiếp tục xảo láo và lường gạt chính mình.

Lời nói của thầy cũng có thể tam sao thất bổn, người nghe được, người này lập lại một chút, người kia lập lại chút nữa, rồi sửa là mất cái bản chánh đi, cần phải thực-hành mới khai triển chuyện sẵn có của chính mình, thức giác khai triển. Khi con tu, trực-giác của con là khả-năng của chính con. Lúc con phát-triển ra minh triết giảng giải cho người kế tiếp rõ rệt đường đi của chính họ, chớ không cần phải xin Phật Tiên, không cần tìm sư phụ. Thích Ca đâu có tìm sư phụ, mà Thích Ca vẫn đắc đạo! Sư phụ của Thích Ca là đâu, là ở đâu? Sư phụ của Thích Ca là người đau-khổ, là chúng ta có cơ hội đến gần biên giới của Phật-Pháp để tu tiến tới thanh-tịnh.

Dốc lòng tu sẽ đạt tới kết-quả tốt, khuyên các con không nên mê tín dị đoan như nhiều người thấy mà không nghiệm được, không nên đem vào óc hại tâm thân.

Chúc con vui tiến.
Quí thương,
LSH

Santa Anna, Ngày 26 tháng 3 năm 1997

Kính gởi Đức thầy,

Tết qua con có về VN và có thăm một số bạn đạo. Mọi người rất ao ước thầy về VN một lần để các bạn đạo thỏa mãn phần nào lòng mong muốn. Nhìn và nói chuyện với các bạn đạo, con thấy họ rất khao-khát làm sao được diện kiến với thầy. Trước sự khao-khát nầy, con nghĩ chắc chắn cũng có ngày thầy sẽ về....

Trong dịp nầy, con cùng có dịp theo chị H. ở Hawaii tới thăm bác B. (anh của thầy), bác vẫn khỏe và trông rất giống thầy. Tại đây, con có chỉ cho bác B. thở Pháp-Luân Chiếu Minh. Pháp nầy bác B. không có tập trước đây, còn Pháp-Luân Thường-Chuyển thì bác B. thở theo chú Ngầu chỉ lại, có hơi khác đôi chút. Con có hướng dẫn lại và khuyên bác B. nên coi cuốn Phương Pháp Công Phu của thầy hướng dẫn qua băng video để tập cho thật đúng. Con ghé bác B. 3 lần tất cả để coi lại bác B. thở đúng chưa con mới đi.

Còn cô T., con của Đức Ông Tư, con cũng có ghé thăm. Nhà cô T. đã

thượng kiếng và cô đã hành thiền. Con cũng có dịp gặp cô và hướng dẫn cô làm Pháp-Luân Chiếu Minh và Soi-Hồn...

Riêng đối với các bạn đạo, có một số bạn đạo ở K. H., có nhiều ấn chứng:

- cô bạn đạo sau khi thở PLTC thấy điển chạy theo xương sống lên đầu nở ra toà sen và người con gái đứng trên đó ... thấy tất cả được 4 lần, như vậy thưa thầy có tốt hay không ?

- còn 1 bạn đạo khác hít một hơi thật dài hai ba tiếng mới thở ra . Con nói theo một băng giảng của thầy để một miếng bông gòn vào mũi là biết được mình đang hít hay đang thở được bao lâu khi miếng bông gòn rớt xuống !! Bạn đạo nầy chưa chịu giải thích nầy .

- còn phần yểm trợ các bạn đạo nghèo ở Việt Nam, qua anh S. nhờ con hỏi bạn đạo, thì được biết anh S. L. cùng với anh H. V. E. và anh Ch. T. ở V. T. sẽ đứng ra đảm nhận số tiền từ thầy hay các bạn đạo tại hải ngoại yểm trợ cho các bạn đạo nghèo tại Việt Nam. Sự phân phối nầy sẽ cho 3 anh đảm trách. Đây là ý kiến của anh S. L.. Khi anh ra chỉ pháp tại Hà Nội, con cũng có yểm trợ tài chánh cho chi phí băng và sách cộng thêm tiền lộ phí từ Sài Gòn ra Hà Nội ....

Mọi việc con kính trình lên đức thầy để thầy biết. Thư con viết có dài, mong thầy được nhiều sức khỏe, hy vọng một ngày không xa thầy sẽ có mặt tại Việt Nam để gặp lại những người thân yêu, những bạn đạo đau-khổ vẫn cố gắng hành tại quê nhà .

Kính thương,
PNQ

Thư hồi âm

Montréal, ngày 6 tháng 5 năm 1997

Q. con,

Thầy đã vui nhận được thơ con kể lại những chuyện con mắt thấy tai nghe tại quê nhà. Người tu của chúng ta đều hướng về thanh nhẹ tự-giải tỏa mọi sự phiền muộn trong nội-tâm tức là sử dụng nguyên-khí của Trời Đất khai-thông trí-tuệ của chính mình. Vốn căn bản tự-nhiên và hồn-nhiên Trời Đất đã hình thành và đã dìu tiến cho chúng ta mọi người có sự hiện diện trên mặt đất, cấu trúc bởi Trời Đất rất tinh-vi. Mọi người ôm xác phàm đều phải nhịn-nhục mới thấy rõ sự nhịn-nhục là quí giá, sự nhịn-nhục là trên hết, sự nhịn-nhục là có thể giải quyết tất cả sự nan giải ở tương-lai.

Bao nhiêu ngày tháng con đã tu, con cảm thức Pháp-Luân Thường-Chuyển đã giúp con không ít, tâm con lúc nào cũng sẵn sàng giúp người và quí

yêu mọi người trong xây dựng, đó là điều lành cho chính con. Với từ-trường phát-triển, điển năng dồi dào con mới thật sự ảnh hưởng cho những người kế tiếp. Đứng về con đường tâm-linh phải tự phát-triển hòa-hợp với nguyên-lý của cả càn khôn vũ-trụ vô-cùng-tận, người đời không thể kiểm soát, nói chuyện khoa-học mà đâu có biết khoa-học là gì? Khoa-Học Huyền-Bí, khoa-học trong nội-tâm của chính mình không biết thì không biết được khoa-học ở bên ngoài, ở bên ngoài là chuyện đã rồi, ở bên trong mới là phát-triển. Mọi người biết niệm Nam Mô A Di Đà Phật, thầy đã thực-hành cuốn băng Nam Mô A Di Đà Phật, đó là để cho mọi người tự-thức tự niệm và khai triển huyền-bí trong nội-tâm, có một không hai, con người ở mặt đất có một không hai, hiểu được nguyên-lý của Trời Đất thì lúc nào cũng bình an vui hòa với các giới, sống trong luật nhân-quả, đêm đêm ngày ngày lo niệm Phật là xây dựng nhân lành cho chính mình, càng niệm Phật càng cảm thức sự sai lầm của chính mình, càng dũng-mãnh tu tiến hơn.

Tu là gì? Tu lập lại trật-tự của chính mình. Mà trật-tự ở đâu? Trật-tự là đang ẩn tàng trong tâm thức của mọi hành-giả tại mặt đất. Chúng ta niệm Phật lần lần khai triển. Niệm, thường niệm, vô biệt niệm mới thấy cả càn khôn vũ-trụ đều nằm trong nguyên-lý của Nam Mô A Di Đà Phật mà phát-triển, khai triển thức hòa đồng của chính mình thì lúc đó mới thấy chiều sâu của khoa học, diệu thanh thanh nhẹ, tận-độ quần-sinh bất cứ lúc nào, từ hơi thở một, nguyên-khí của Trời Đất đã ân độ cho chúng sinh từ giờ phút khắc. Nhựt Quang Phật, Nguyệt Quang Phật, tại sao kêu bằng Nhựt Quang Phật? Mặt Trời Chiếu sáng, sự chiếu sáng đó là Phật-giả thanh nhẹ vô-cùng; Nguyệt Quang Phật cũng vậy, thanh diệu ban chiếu cũng là Phật, cũng là thanh nhẹ. Phật là dứt khoát trần tâm, không có dính líu chuyện thế-gian, dứt khoát chủ-kiến thì mới cứu được mình đó là phần hồn bất diệt.

Con càng ngày càng tu con thấy rõ Trời Đất đang hỗ-trợ cho con, đang xây dựng cho con từ giai-đoạn một, từ việc làm câu nói cũng thay đổi, chúng ta nên hướng về thanh-tịnh để tự cứu và xây dựng cho chung, đó là điều lành của người Vô-Vi đã tự-tu tự-đạt và hành triển như vậy. Con tu tới ngày hôm nay con nhìn nhận là hơi thở là vô-cùng-tận, hít vô nhẹ nhẹ, đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu là chiều hướng đi lên thay vì đi xuống. Người đời đâu có biết được khai triển tâm thức của chính mình bằng cách nào, chỉ có nguyên-khí của Trời Đất mới là khai mở được nội-tâm nội-tạng và hội nhập sự thanh-cao từ khối óc trở lên, lúc đó mới thấy khoa-học huyền-bí của Trời Đất đã và đang có từ nhiều kiếp không phải bây giờ.

Càng ngày càng ca tụng sự văn-minh của tình đời, quảng cáo đủ thứ, nói đủ lý luận nhưng mà hành không có bao nhiêu thì tâm thức vẫn không có

phát-triển, cho nên chúng ta người Việt Nam là người dân đau-khổ, đau-khổ từ nhiều kiếp, bị chèn ép từ chế độ nầy tới chế độ nọ, không đem lại sự bình an cho tâm thân của người dân, tại sao? Tại mất hẳn vị trí tâm-linh.

Ngày hôm nay chúng ta hiểu được, chúng ta mượn pháp niệm Phật tức là có cơ hội xây dựng tâm-linh của chúng ta khôi phục, dũng-mãnh sống với Trời Đất, vị tha độ hành, không còn ích kỷ, không còn eo hẹp, nhân-loại với chúng ta là một. Chúng ta người dân đau-khổ, chịu tu, chịu phát-triển, dũng-mãnh khổ hành thì chúng ta sẽ có cơ hội tiến tốt và ảnh hưởng cho tất cả nhân-loại cùng tu cùng tiến. Là người đau-khổ mới có thể làm điều nầy, người sung sướng không làm điều nầy, người có tiền có bạc sung sướng là nó bầy ra nhiều chuyện ô-trược tham dâm, làm sao phát-triển được tâm thức. Người nghèo như chúng ta đã bị nạn bị khổ rất nhiều, bị vật chất xâm chiếm, bị hành động xâm chiếm, bị đủ chuyện không giúp đỡ chúng ta tiến-hóa được; ngày hôm nay chúng ta mượn được cái pháp tự khai mở, mà phải dầy công tự khai mở, hành đúng pháp sẽ có kết-quả tốt. Người nào hành đúng pháp thì không có tham muốn chuyện ngoại cảnh nữa mà chỉ có muốn xây dựng nội-thức của chúng ta càng ngày càng sáng-suốt hơn. Nhắm mắt thấy ánh-sáng mới thật là sáng, mở mắt thấy ánh-sáng cũng chưa thật là sáng, phải dầy công tu thiền nhập định mới thấy được diệu thanh của Trời Phật, của Đại Bi là gì?

Ngày hôm nay con có duyên lành trở về quê nhà, thấy mọi người đau-khổ, hỏi chớ những người ở ngoài nầy có đau-khổ không? Có, vẫn có đau-khổ như những người ở quê nhà, là tại sao? Không thoát được, phần hồn không thoát được thể xác là đau-khổ, giờ phút lâm chung bơ vơ không biết mình sẽ đi đâu và sẽ làm gì, rồi đâm đầu kiếm tiên tri, thầy bói, tử vi đủ chuyện nhưng mà đó là luật sanh khắc của ngũ-hành, chúng ta giáng lâm ngự ở trong thể xác nầy bao gồm sự sinh khắc của ngũ-hành, kim mộc thủy hỏa thổ, mọi người đều có tim gan tì phế thận tức là đại diện kim mộc thủy hỏa thổ, ngũ sắc ngũ quang, huyền sắc huyền quang trong nội-thức của chính mình nhưng chúng ta thiếu thanh-tịnh không thấy, đó là khoa-học huyền-bí tâm-linh. Người đời không làm không hành cho đó là siêu, cho đó là hay mà người đời chịu hành, chịu dũng-mãnh giải nghiệp tâm thì chuyện đó thì chúng ta đã có từ lúc chào đời. Lúc chào đời chúng ta hoàn toàn thanh nhẹ, không lo âu, ngày hôm nay lớn lên lo đủ chuyện; cái gì cũng muốn nói hay nhưng mà chính tâm thức của chúng ta hay mà không làm, hay mà không phát-triển; phát-triển hướng về thanh-tịnh mới thấy rõ khả-năng sẵn có của chúng ta có thể hòa đồng với cả càn khôn vũ-trụ mà tiến. Tu Pháp-Lý Vô-Vi mỗi ngày mỗi phát-triển, ban đầu phát-triển từ tuần, rồi tương-lai từ giờ từ phút từ khắc thay đổi triền-miên trở về không thanh-tịnh. Nghèo mà không còn lo âu nữa, không còn sợ sệt và không còn lo âu vì

chúng ta thấy rõ lúc đến cũng như lúc sẽ đi, giáng lâm xuống thể xác trần trược trong kích động và phản động. Bao nhiêu năm chúng ta đã học hỏi kẻ lớn cũng như người nhỏ chạy theo chiều hướng của cặp mắt lỗ tai cái lưỡi, động loạn thôi. Ngày hôm nay Pháp-Lý Vô-Vi có đường lối, co lưỡi răng kề răng, Soi-Hồn đóng cửa thế-gian mở cửa Thiên Đàng. Tại sao chúng ta đi mở cửa Thiên Đàng để làm gì, mở cửa Thiên Đàng thanh nhẹ mới thấy cái chiều sâu vô-cùng của tâm-linh sẽ tiến-hóa tới đó và nơi đất dừng chân cuối cùng khi lìa xác. Nếu không hành thì làm sao trọn hiếu trọn nghĩa được, trọn hiếu là chỗ nào? Chúng ta con người chịu tu thì chúng ta sẽ đem lại sự bình an trong nội-thức, quân-bình điển năng trong người thì mới thấy rõ cha mẹ bớt lo cho chúng ta, có một đứa con hiếu thảo, biết nó biết Trời Phật biết nhân-loại cùng tu cùng tiến thì tổ tiên cửu huyền thất tổ rất quí mừng chúng ta. Còn ngược lại chúng ta chỉ phá hoại lấy chính mình, ăn cho nhiều, nói cũng muốn hơn người ta, lý luận đủ chuyện nhưng mà thực-chất không có, đó người đời có một đứa con như vậy cũng đủ buồn lắm, đừng có nói chuyện Thượng-Đế, nói chuyện Trời Phật. Trời Phật là gì? Là một người khổ nhứt trần-gian nầy, tự-tu tự thoát nghiệp chướng và xây dựng khả-năng thanh-tịnh vô-cùng, con người chỉ có đi lên không có đi xuống, đi lên thấy sáng-suốt rồi mới tận-độ quần-sanh; như bây giờ các con ra đây cũng vậy, ở ngoại quốc chúng ta có đầy đủ, cơm ăn áo mặc không nhiều thì ít thì chúng ta nghĩ đến người quê nhà thiếu thốn, động loạn đau thương, lúc nào tâm chúng ta cũng động và hướng-tâm và muốn giúp người, nhưng mà giúp tiền giúp bạc có được cái gì đâu! Tiền bạc tạo tánh tham cho mọi người rồi gây gỗ chia rẽ lẫn nhau. Nếu chúng ta thật tâm tu hướng-thượng, lấy sự thanh-cao của Trời Đất, lấy lửa Trời xây dựng tâm thức của chính mình thì chúng ta giầu có vô-cùng, từ-trường tốt con mới có cơ hội bố thí chơn ngôn là nói những lời thật mà con đã đạt được cho những người kế tiếp, bao nhiêu đó đủ rồi, còn hơn vàng bạc nữa.

Ngày hôm nay Hà Nội qua bao nhiêu thử thách, con người trong khổ nạn triền-miên, ngày hôm nay ngộ được Pháp-Lý thực-hành, tự-tu tự-tiến, xây dựng cho chính mình, phát-triển từ-trường tốt, giải trược cho toàn dân để mọi người cộng-hưởng hòa-bình giữa Trời Đất và người. Thiên Địa Nhơn, con người là đại diện Trời Đất mà không chịu khai sáng lấy chính mình thì không có cơ hội tiến-hóa về phần hồn được, sẽ bị tiêu diệt và bơ vơ, ác ôn trở lại làm trùng dế tại mặt đất chớ không có một cái tâm-linh tốt đẹp. Mọi người, vua chúa, chết rồi cũng bị đọa đầy như thường chớ không phải vua chúa là yên đâu; vì trí tâm không khai triển được, làm điều ác, hạ lịnh giết bao nhiêu người đùng đùng đi chết, chớ không khai mở. Còn Pháp-Lý Vô-Vi mọi người ý thức được, tự-tu tự-tiến, khai mở thức hòa đồng, hoà hợp, Pháp-Luân Thường-Chuyển hiệp khí với

cả càn khôn vũ-trụ thì chúng ta sẽ khỏe mạnh và giàu có, thì chúng ta người Việt Nam đau-khổ không có bị thiệt thòi. Nếu có Pháp-Lý Vô-Vi không bị thiệt thòi và sẽ thức giác và xây dựng những điều lành và sáng-tạo những chuyện gì hữu ích cho quần-sanh, đem lại cơ hội quốc thái dân an, dân hiểu nó nó mới an, dân không hiểu nó dân đâm đầu hiểu chính phủ và ỷ lại nơi chính phủ là dân hư chớ dân không có tiến, người dân hiểu nó mới thật sự là người dân tiến và thật sự đóng góp cho cộng đồng, chung vui hòa-bình và tiến-hóa tốt đẹp.

Con thấy thầy đã rời khỏi Việt Nam, một thân một mình đi đây đi đó, các con cũng tham dự cũng giúp đỡ rất nhiều, xây dựng in kinh sách phụ giúp bạn đạo, mỗi người một tay chúng ta đóng góp, chúng ta không có tiền mà có tâm, ngày hôm nay đã hình thành một số người rất đông cùng tu cùng tiến với chúng ta. Con thanh-tịnh thì con thấy rõ duyên Trời rõ ràng, thầy đã làm thơ cho người ta hát Hồn Quê Duyên Trời, con nghe lại cuốn băng nầy con sẽ thấm thía những lời thơ của thầy muốn đưa vào tâm của mọi người tự-thức và tự xây dựng trong cơ-cấu tốt đẹp của nhân-sinh.

Ai cũng có nhân-quyền, nhân-quyền tận hưởng nguyên-khí của Trời Đất chớ không phải nhân-quyền là giành của ăn, chúng ta có cái nhân-quyền tự-tu tự-tiến liên-hệ với Trời Đất chớ không phải nhân-quyền giành của của người thế-gian, chúng ta không làm điều đó.

Dân chủ là gì? Dân chủ là cái hồn làm chủ được thể xác mới là dân chủ, nếu không biết cái hồn ở đâu, không làm chủ được thể xác là không có dân chủ, cạnh tranh theo chiều hướng kích động và phản động của xã-hội đề ra mà thôi gọi là chính trị. Nhưng không biết làm chính trị là cái gì? Lấy điều chơn chánh tự sửa trị tâm thân của chính mình mà không làm, mà lấy nhà to của lớn súng ống lại cai trị người dân, đó là sai lầm vô-cùng, không tiến nổi. Không nhiều thì ít con đã thấy, cuộc đời nhiều chế độ đã suy thoái vì hướng ngoại, hướng về vật chất sai lầm rồi chạy lạc với của cải danh vọng, địa vị, quên mình, quên phần hồn, quên cơ sở tâm-linh, thật sự thiệt thòi khi giờ phút lâm chung không biết đi đâu. Thậm chí những vị đã nghiên cứu về tử vi đủ chuyện nhưng đó nguyên-lý của nó chỉ là sanh khắc mà thôi, sanh thì tặng thêm ít câu tốt, còn khắc thì quyết định những câu xấu, có bao nhiêu đó thôi, nhưng mà chính người xem tử vi cũng chưa biết chính họ là ai, thầy bói cũng chưa biết họ là ai. Cho nên, thầy có những băng hát để cho người đời nghe và cảm thức, từ trẻ cho đến già không biết giờ phút lâm chung mình sẽ đi vào lúc nào— vì sao, vì chúng ta thiếu thanh-tịnh, không có dấn thân tu hành, không có dấn thân tiến-hóa theo chiều hướng thanh nhẹ của Trời Đất.

Chúng ta không phải đi xin ông sư nầy bà sư kia để làm gì, ông lên bà xuống để làm gì, đó là thuộc về âm binh; cõi âm, họ có cái chiều hướng võ Phật

để cai trị người dân nhưng mà cái đó không có đúng đường theo về Phật-giới. Đúng đường theo Phật-giới thì tự-tu tự phát-triển, không có tin cậy nơi âm khí. Ông lên bà xuống hiện-tại ở Việt Nam rất nhiều, xưng danh nầy xưng danh nọ làm lũng đoạn tinh-thần của người dân càng ngày càng yếu và không có đóng góp được việc gì; mê tín và không biết người lên đồng đó là ai, mặt mũi ra sao, quần áo ra sao, tâm thức họ ra sao, không hiểu, chỉ nghe lời họ nói mà chạy theo, đó là làm cho người dân yếu không phải làm cho người dân mạnh. Muốn làm cho người dân mạnh thì chỉ đường cho họ tự khai sáng; cơ hội cuối cùng nầy là cái thể xác của họ, từ khối óc cho tới thể xác chằng chịt thần kinh mà không chịu lấy nguyên-khí của Trời Đất tự khai thác lấy chính mình. Nên nền tảng văn-minh siêu thoát không có chỉ ôm lấy sự khổ nhục và thờ ma thờ quỷ đó thôi, cúng lạy tùm lum, làm ô nhiễm phổi của người dân, không có phát-triển được, sống trong ỷ lại; người nầy nói hay, con ma nó cũng biết trong túi con có mấy đồng, trong túi con có mấy đồng nó biết hết nhưng mà cái đó không phải cái đường của chúng ta tìm, chúng ta tìm sao thanh nhẹ để hiểu mình, khai triển trực-giác của chính mình mới thật là người tu; nếu chưa khai triển được trực-giác của chính mình cũng là người ngu mà thôi, có học cho mấy, ôm chuyện ở bên ngoài chớ bên trong chưa phát sáng được. Tất cả sự qui hội chằng chịt từ khối óc đến cơ thể của Trời Đất đã hình thành là cơ hội tài sản cuối cùng của con người tại mặt đất mà không chịu khai sáng lấy chính mình làm sao dũng-mãnh thăng hoa được mà xây dựng cho nhân-loại cùng tu cùng tiến trong tinh-thần nhịn-nhục và sáng-suốt. Thầy nói sơ lược cho con thấy quá trình người Việt Nam, chính bản thân con từ nhỏ đến lớn có hưởng gì đâu, cũng làm đủ chuyện mà không hưởng gì hết, mà tới lúc con thiền rồi con mới thấy thật sự con hưởng, thanh-tịnh rồi con nhìn kiếng Vô-Vi thấy mặt mày con tươi tắn là con luôn luôn sẵn sàng phục-vụ người kế tiếp, rồi con ý thức được Thượng-Đế là ai là sẽ thanh nhẹ vô-cùng, đang phục-vụ quần-sanh trong định-luật hóa hóa sanh sanh tận độ.

Cho nên những lý thuyết của những vị tâm-linh đã giáng lâm xuống thế-gian xưng là Cha cũng đã nói cho các con biết rõ con khổ là cha khổ. Tại sao xưng danh Cha? Nguyên-khí của Trời Đất, tinh khí thần của con người sanh ra con người, mà nếu chúng ta tu Soi-Hồn, trung khí tinh khí tụ hòa-hợp với tinh ba của vũ-trụ, chúng ta mới thấy tinh ba của vũ-trụ. Càn khôn vũ-trụ là bao trùm tất cả, định-luật hóa hóa sanh sanh, chúng ta là người có gốc gác, có cha có mẹ, có đầu có đuôi, không có đi ngang được, đi ngang là thất bại, chắc chắn là thất bại. Nhiều cha mẹ ở Việt Nam bây giờ không dạy được con vì đường lối không rõ rệt, các con chạy theo ham vui rồi tạo ra một đường lối bất chánh; nghịch nhau, phá nhau, rồi thất tín, không tiến nổi.

Chúng ta là người tu Vô-Vi, buông bỏ tất cả nghiệp lực, thực-hành đứng

đắn, lấy nguyên-khí của Trời Đất thì pháp lực chúng ta sẽ mạnh, pháp lực mạnh rồi chúng ta sẽ giải được nghiệp lực. Sự ô-trược không có được xâm chiếm chúng ta vì đêm đêm chúng ta giải ra, làm Pháp-Luân Thường-Chuyển giải ra; giải, khứ trược lưu thanh, thanh chỉ có hút đi lên và giải chớ không có khống trị người khác; chỉ có hút và đi lên và tự-giải. Mọi người đều có khả-năng như vậy nhưng mà hướng ngoại trong tập quán xa xưa tới bây giờ chỉ có biết cúng lạy mà không biết cái ông đó có thật không, thấy mặt ông đó chưa, rồi xuống nó xưng danh nầy danh nọ rồi mình cứ mê tin cái có nhưng mà không thật. Cho nên nền tảng văn-minh khoa-học của người Việt Nam không có, bị bơ vơ, không phát-triển được; rồi chiến tranh dồn dập, đề cao sức mạnh của vật chất, giết hại lẫn nhau, làm sao có tâm-linh. Ngày hôm nay vỏn vẹn có một số người biết về tâm-linh và thực-hành về tâm-linh là phước, đại phước đại duyên cho dân-tộc Việt-Nam.

Thầy đã tu mấy chục năm, đêm đêm lo tu, không dám cãi cọ bất cứ ai, sửa mình và xây dựng tiến-hóa chỉ thấy rõ mình sai chẳng có ai sai thì tinh-thần phục-vụ nó mới dồi dào. Ngày hôm nay thầy tuổi ta cũng là 75 tuổi nhưng mà ngày đêm phục-vụ tất cả những khao-khát bất cứ cái gì, thầy hiểu được, thầy phân giải rõ rệt cho mọi người cùng tu cùng tiến, tình thâm huynh đệ trong quả địa-cầu nầy không bỏ nhau, thương nhau và xây dựng cho nhau, đó là đường lối siêu thoát của tâm-linh.

Con có duyên về Việt Nam thăm bà con, thấy mọi người đau-khổ nhưng mà con phải hiểu rằng chúng ta sống ở mặt đất nầy có luật nhân-quả, mọi người phải chịu luật nhân-quả mà tiến thân. Nhiều khi con nhìn họ khổ nhưng họ không có khổ, họ vẫn sống năm nầy tới năm kia; họ ý thức phương pháp tu thì họ thấy họ đã và đang giải được khổ. Cho nên Vô-Vi là cứu khổ ban vui, khi con người đau-khổ mà giải tỏa được, vui biết là bao nhiêu; muốn đem những cái điều hay lẽ phải cho tất cả mọi người cộng-hưởng trong tâm thức của chính họ. Chúng ta không phải là người khoe khoang, mấy chục năm nay thầy cứ lầm lì đi tu, mặc ai chê mặc ai quở nhưng mà tâm thầy thầy sửa và thầy tiến, thầy tự cứu vậy thôi. Ngày hôm nay vẫn khỏe mạnh và việc làm không ít. Thầy không có từ chối việc gì, cái gì thầy hiểu được là thầy phục-vụ, không có bán đạo ăn, xây dựng cho chung, thực hiện tình thương và đạo-đức là khí giới sắc bén nhứt. Người Việt Nam hiện-tại muốn làm điều đó, muốn có hoàn cảnh đó để cộng-hưởng hòa-bình sau bao nhiêu năm chiến đấu khổ-cực, muốn thực hiện tình thương và đạo-đức cho chung. Tình thương và đạo-đức là đại sự chung của người đau-khổ, nên hiểu được và cố gắng thực-hành thì sẽ có kết-quả, Pháp-Lý Vô-Vi chỉ thực-hành chớ không có nói lý thuyết, luận đi xét lại cũng là bơ vơ mà thôi, thực-hành khai triển trực-giác của chính mình mới thật sự tiến giữa tâm

lẫn thân.

Những người ở Việt Nam đã gặp qua thầy, nhưng mà trước khi đi thầy đã cho biết rằng nếu không tu thì rất uổng. Tôi có đi đâu nữa tôi cũng chỉ tu không có làm gì hơn, không có chính trị, chính triết, không có hại ai hết, chỉ sửa mình để tiến-hóa, khai triển tâm thức của chính mình, khai mở trực-giác để tránh những sự mê tín dị đoan lầm lạc. Một lần mê tín dị đoan là lạc 60 năm mới trở lại được. Chúng ta có mấy lần 60 năm, cho nên không mê tín dị đoan, khai triển trực-giác của chính mình; cơ hội cuối cùng để khai thác cái Tiểu Thiên Địa nầy tức là xứ sở và của cải với tâm-linh nằm ngay trong khối óc con người ở thế-gian. Khối óc của người thế-gian được quân-bình thì sẽ có cả hai, không có nghèo khổ đâu.

Hiện-tại con thấy khắp thế giới mọi người đều quí thương thầy, tại sao họ quí thương thầy, từ lớn đến nhỏ, tại thầy lo tu, thầy quí yêu họ và thầy kính trọng mọi người; người có óc đều là có giá trị trên mặt đất nầy, thầy rất kính nể, không dễ mà hình thành được; cho nên vì đó mọi người thương thầy, vì lòng kính yêu của thầy đã đối đãi với tất cả mọi người bất phân giai cấp, nghèo giàu chỉ có một tâm thức mà thôi, chỉ đường lối cho họ tự khai sáng tài sản cuối cùng thể xác và khối óc của họ. Hướng về tâm-linh, xây dựng cho chung là điều lành sẽ đến cho toàn dân vui hợp trong hòa-bình ở tương-lai. Ai ai cũng chúc thầy có sức khỏe, nếu thầy không chịu tu thì đâu có sức khỏe, thầy chịu tu chịu luyện tập hằng đêm, ngày hôm nay thầy mới có sức khỏe để nói chuyện với con. Những gương lành con đã nghe thầy giảng không ít và con đã thấy hành động của thầy, mọi chiều hướng thầy chấp-nhận trong nhịn-nhục, mặc cho tình đời chửi mắng, báo chí đăng chửi thầy cũng chấp-nhận, thầy cám ơn những người phá phách thầy; những người phá phách, họ tự hại tâm thân của họ nhưng thầy vẫn khỏe mạnh. Quá trình con đã thấy, thì đó cũng là một đường lối cho chúng ta đồng hành, thầy đi được, con đi được, chúng ta sẽ cùng đi trong vui và xây dựng hạnh-đức cho chung. Chuyện nên làm chúng ta làm, xây dựng tập quán tốt và dẹp bỏ tập quán xấu thì mọi sự sẽ êm đẹp. Người Việt Nam ở hải ngoại được nghe lời thầy, tu hành tinh tấn khai triển từ-trường, về xứ ai cũng kính mến, các con là thầy, thầy là các con, tại sao đòi hỏi thầy để làm gì? Tu đi rồi một ngày nào chúng ta có từ-trường tốt, hòa-hợp với mọi người, dẫn dắt cho nhau, mách bảo cho nhau trong tình thương và đạo-đức, tốt biết là bao nhiêu; mọi góc đường, mọi sinh viên đều nói đạo, đều xây dựng cho tâm-linh, làm cho xã-hội tốt tươi, người ngoại quốc đến cũng phải kính nể hạnh-đức hiền từ của chúng ta đều cần-thiết, mọi người sẽ thương quí chúng ta, chúng ta không có thiếu ăn đâu, chỉ có thừa; mà hạnh-đức của chúng ta sẽ dẹp phần độc tài, ngu si và để cho họ tự-thức trong xây dựng thật sự; đó là nguyên-lý tự-nhiên và hồn-

nhiên của Trời Đất đã và đang sắp đặt cho mọi người tự vượt qua cơn đau-khổ hiện-tại.

Thầy có bao nhiêu lời thỏ thẻ cùng con. Chúc con vui tiến!

Quí thương,
Lương Sĩ Hằng.

Tái bút: Còn những ấn chứng mà hành-giả đã cho con biết, đó là chuyện của mọi cá nhơn đều khác nhau, vía nhẹ hồn nhẹ đều khác nhau, không theo những ấn chứng, là mọi người có một vị trí tự phát-triển. Chúng ta chỉ thực-hành cái pháp để đạt tới sự thanh-tịnh bình an và dẹp bỏ tất cả mọi sự lo âu tương-lai, đó là điều chánh. Còn ấn chứng là tùy duyên của mọi người, nhiều người tiền kiếp tu, bao nhiêu kiếp bây giờ mới được một chút, mỗi người một vị trí khác nhau, mọi người một ấn chứng khác nhau; con nên khuyên những người đã đạt ấn chứng chỉ làm thinh lo tu, càng nhập định tốt càng lâu càng tốt; mà những ấn chứng đó vô-cùng-tận, nhiều chuyện khác nhau không thể kể hết được, giữ lấy đường lối đó mà tiến, mà nếu kể đi kể lại là động, luồng điển không có phát xuất được rồi nó mất đi. Phải giữ kín trong thực-hành mà thôi, giữ pháp, hành cho đúng pháp thì không bị âm giới xâm nhập; âm giới nó chực sẵn một bên chúng ta, nếu chúng ta nói ấn chứng nó tìm cách nó xâm chiếm rồi nó ngự trong ta rồi nó bầy biểu những chuyện không tốt. Cho nên nhiều người đã tu ở bên ngành nầy nửa chừng phản trắc, bỏ pháp. Thầy không sợ người ta bỏ nhưng mà nó bỏ pháp thì tội nghiệp cho nó thôi, nó nhờ cái pháp phát-triển được rồi nó thay đổi, đó là tội nghiệp cho chính nó chớ không tội nghiệp cho thầy, thầy không có lo. Xưng danh Minh Vương Việt Nam đủ chuyện hết, xưng ông nầy ông nọ oai quyền đủ chuyện nhưng mà chuyện đó là chuyện không có. Tâm từ-bi của Phật là phát-triển luồng điển từ-bi của chính mình là ánh-sáng thật sự để tiến-hóa trong thanh-tịnh và sáng-suốt vô-cùng. Chúng ta làm những điều cần-thiết và không làm những điều không cần-thiết, vậy con không nên quan tâm bất cứ ấn chứng nào mà con khuyên họ nên giữ lấy để thực-hành, mọi người thấy một chuyện khác, không có đem ra nói chuyện cho cộng đồng được. Ai cũng là tham, nói tôi thấy cô Tiên trên đầu, tôi thấy ông Phật trên đầu, rồi người nầy cũng tham, người kia cũng tham, trong tưởng nó có tượng rồi ma quỷ nó xâm chiếm cái luồng điển của chúng ta, biến thể của nó bầy đủ chuyện hết, hại người, chúng ta không có nhận điều đó. Nhiều người bây giờ đang lên đồng, bây giờ hỏi cái mặt cô đó ra sao, cậu đó ra sao, ông đó ra sao, cái người bị lên đồng không có biết, không thể tả được, không hiểu, xưng danh nói tùm lum đó làm cho mọi người sợ, thần kinh yếu ớt; điều đó người Việt Nam phải giải tỏa

và không nên ôm giữ, ôm giữ làm yếu thần kinh của người dân, không tiến tới khoa-học huyền-bí được, phải dẹp bỏ những cái hành động đó; chùa chiền, đặt Phật giả đã mang tội rồi, gắn hào quang giả là hai cái tội, ông Phật đâu có chịu, ông Phật đâu có chịu ngồi trong cái chỗ đó và gắn những cái bóng đèn đó và cho là hào quang của Đức Phật, hai tội rõ ràng, không thay đổi được. Chính mặt nó mà đi chụp hình có nút ruồi mà mất nút ruồi nó cũng chưa chịu mà nói chuyện dám làm cái hình của ông Phật để chưng bày để làm cái gì, gây sự mê tín dị đoan rồi đổ thừa cho nhau, không tiến được. Nền tảng văn-minh không có, làm bậy thôi, rồi chê đạo nầy chê đạo kia chê đạo nọ, chính mình chưa được đạo mới chê đạo khác, thấy hình giả không! Rồi ca tụng hình giả, bầy đủ chuyện, làm cho dân khổ-cực và không có phát-triển và xây dựng cho chung được, chúng ta vẫn là lạc-hậu, không có văn-minh. Con nhìn đó con suy xét, nếu có dịp con nói cho mọi người nghe, thầy không có xa mọi người, xác xa nhưng tâm không xa, hằng tuần thầy làm việc cho tất cả mọi người như Vô-Vi LED đã đóng góp cho mọi người, nếu mọi người chịu tham gia phát-triển trí tâm sẽ có cơ hội phát-triển trí tâm của chính họ qua Vô-Vi LED. Còn sự hiện diện của thầy, nếu có dịp thuận tiện thầy sẽ về thăm tất cả mọi người và sẽ nói lại cho mọi người hiểu lấy chính họ, giá trị vô-cùng. Chúng ta có bao nhiêu triệu người, bao nhiêu khối óc, xây dựng cho khối óc phát-triển là xứ sở chúng ta giàu mạnh vô-cùng, không yếu ớt.

Thành Phố HCM, 27/2/97

Kính thưa ông Tám,

Con tên là NND, năm nay 19 tuổi, từ nhỏ con nghe mẹ kể chuyện về ông Tám và mẹ con vẫn khuyên con nên tu sửa tánh, nhưng trong lòng con vẫn không muốn. Bây giờ con bắt đầu lớn và con cũng nhận-thức chỉ có con đường tu mình mới có thể tiến-hoá, nhưng con vẫn còn rất phân vân vì con thắc mắc chưa hiểu được, xin ông Tám hướng dẫn cho con.

Gần đây con có đọc cuốn "Vũ-trụ và Con Người", con thấy rằng thế-giới thật bao la, vô-tận, nhưng con vẫn không hiểu tại sao lại phải có Thượng-Đế và vũ-trụ ; phải chăng là để cho mọi vật đều được tiến-hoá và cùng về với cội nguồn của mình? Nhưng nếu nói như vậy thì trước sau ai cũng thành Phật cả, chỉ có mau hay chậm mà thôi, rồi sau đó có thể mỗi người lại tạo cho mình hai thế-giới khác mà chính mình làm Thượng-Đế và tiếp tục cuộc tiến-hoá mới... Cứ như vậy rốt cuộc con không hiểu mình tu và tiến-hoá để làm gì và mục đích cuối cùng là gì? Con không biết câu hỏi này có phát xuất từ sự bất mãn của con

với cuộc sống không, nhưng con vẫn cảm thấy thực chất sự tiến-hoá thật vô nghĩa, vậy mà ta phải chấp-nhận và tu để tiến-hoá. Chính vì vậy mà việc tu đối với con gần như là một sự ép buộc nào đó hoặc là vì sợ sự tiến-hoá của mình bị trì-trệ mà phải chịu thêm nhiều kiếp luân-hồi mà thôi.

Xin ông Tám chỉ dạy cho con cái nghĩa đích thực của việc tiến-hoá để con chấp-nhận và không còn sự bất mãn với cuộc sống. Lúc 15 tuổi mẹ con có cho con học pháp vô thất để chữa bệnh, con không biết nếu con tu theo pháp Vô-Vi thì con phải bỏ pháp vô thất hay con vẫn có thể giữ được. Xin ông Tám chỉ dạy thêm cho con. Con rất cám ơn ông Tám.
Con, NND

Thư hồi âm
Montréal, ngày 22/5/97

ND con,

Ông Tám đã vui nhận được thư con đề ngày 22/2/97, được biết con đang thắc mắc trên đường tu học và muốn tìm hiểu Thượng-Đế là ai? Tại sao phải tu? Tu để làm gì? Điều này không phải một mình riêng con, chính ông Tám trước khi đi tu cũng vậy, cũng muốn tìm hiểu như con muốn tìm hiểu.

Con đã có duyên lành, mẹ đã sinh được con, đã vất vả trong cuộc sống để giúp đỡ con có ngày hôm nay, nhắn nhủ cho con những điều cần-thiết là phải tu đi con. Tu để hiểu lấy chính con nhiên-hậu mới hiểu được giá trị của Thượng-Đế. Tu để học nhịn-nhục mới hiểu được giá trị của TiênPhật, từ đó mới hành chuyển. Trong thực-hành mà con đạt được, con mới thấy đường đi là vô-cùng. Phải tu mãi, tu hoài mới là thành-sự tốt đẹp được, tâm thức của con thay đổi.

Mười chín năm trời con nhìn lại lúc sơ sanh tới bây giờ, hai lãnh vực khác xa lắm: Sơ sanh con tươi đẹp im lìm, ai cùng quí mến ai cũng thương con; ngày hôm nay con đã 19 tuổi, con biết xem xét tình đời đen bạc, con biết chọn cái con thích và cái con không thích. Tuổi tác càng ngày càng dẫn tiến con trong hoàn cảnh kích động và phản động để con tiến. Con đi học, con phải làm việc, con phải nhịn-nhục, con mới có cơm ăn, có áo mặc. Con càng lớn con càng quí yêu mẹ hiền của con, mẹ hiền đã hy sinh vì con rất nhiều, từ miếng ăn, áo mặc, chỗ ở mẹ lo. Mà ai lo cho mẹ, con có hiểu ai làm, ai lo cho mẹ, mẹ mới có ngày hôm nay? Thì ông ngoại bà ngoại lo cho mẹ, mà ai lo cho ông ngoại bà ngoại? Phải có người nữa, nguyên-khí của càn khôn vũ-trụ đã lo cho ông ngoại bà ngoại, và tất cả chúng ta đã và đang sống nhờ nguyên-khí của Trời Đất. Từ đó con sẽ khám phá ra, càng tiến càng sâu càng đi lên. Bây giờ con muốn tu về Vô-Vi, con phải hiểu đường lối của Vô-Vi là sao? Tại sao kêu bằng Vô-Vi? Từ

không, còn không nữa, nó mới thanh nhẹ và sáng-lạn được.

Con thấy ánh-sáng là thanh-tịnh và không. Đạo vốn không, con làm sao tu trở về không con mới thấy rõ là đạo; mà khi con đạt được sự không đó con nhận thấy tâm thức con quân-bình, không còn bơ vơ nữa, hiểu nguyên-lý của Trời Đất mà sống, thì cuộc sống con sẽ an vui. Con niệm Phật lo tu theo đường lối của PLVVKHHBPP thì tâm thức con sẽ trở về không, thanh nhẹ và sáng-suốt, lúc đó con mới nhận xét tại sao trước kia tôi thắc mắc mà bây giờ tôi không thắc mắc. Vì trước kia tôi muốn đi mà không biết cách đi, bây giờ tôi biết đi là tôi chỉ có tự đi trong sáng-suốt thì không còn sự thắc mắc nữa. Càng đi con càng thấy xung quanh con có Thượng-Đế, ánh-sáng đã ban chiếu cho con, điển năng dồi dào. Con ăn cọng rau, một chén cơm cũng là nguyên-khí của Trời Đất hợp thành mà thành lúa gạo. Con ăn vô trong bụng nó biến sanh thủy, thủy biến sanh sắc; lúc con đói thì mặt xanh, ăn cơm no thì mặt hồng, con thấy rõ chưa? Là điển năng của Trời Đất đã hỗ-trợ và dẫn tiến con người, nhưng mà phải làm mới có. Cái làm đó là ai làm? Ai cho? Cũng là sự thanh-tịnh của càn khôn vũ-trụ phải giải và đưa con đi tới đó, thực hiện cái định-luật hoá hoá sanh sanh, có trồng cây tốt mới có trái ngọt. Vậy mẹ con sanh con ra, con ở trong một cái giáo-dục tốt, mẹ hiền khuyên con tu là để con trở về với đường tu, con hiểu đường tu để trở về Thiên Quốc; đó là nguồn gốc của con, thì khi đó con mới hiểu Thượng-Đế là ai?

Phần hồn của con là Thượng-Đế của thể xác này. Thể xác của con, cái Tiểu Thiên Địa của con có tim gan tỳ phế thận, có kim mộc thủy hỏa thổ, có ngũ sắc ngũ quang huyền sắc huyền quang : Gan màu khác, tim màu khác, phổi màu khác, bao tử màu khác; ngũ sắc ở trong đó. Rồi con chỉ hướng ngoại con đâu có thấy nội-tâm, đâu có thấy cái ngũ sắc ngũ quang ở bên trong của con đâu, con không thấy. Cho nên con cần phải tu hành trong thanh-tịnh, nhắm mắt mà thấy ánh-sáng mới thật là sáng, mở mắt mà thấy ánh-sáng cũng chưa thật là sáng đâu con. Nhưng mà cần phải có ánh-sáng chúng ta mới có sự sống. Nói về phần hồn thiêng liêng liên-hệ với Trời thì chúng ta phải có ánh-sáng diệu thanh ở bên trên để tiến-hoá tới Thiên Quốc là nơi không có động đất, không có khổ-cực nữa, nơi vô-cùng-tận, sáng-suốt, giúp đỡ mọi người chớ không có lề lối chèn ép như ở thế-gian, luật lệ u ơ tạo loạn cho người dân.

Tu để phát-triển tâm bình đẳng chúng ta mới thấy Trời Phật rất bình đẳng, xây dựng và phục-vụ cho chúng ta bất cứ giờ phút nào trong chu-trình tiến-hoá của tâm-linh chớ không phải chuyện hạn hẹp mà con suy nghĩ rồi đâm ra bực bội. Phải thực-hành mới thấy rõ chính mình, con chưa thấy rõ chính con, con là ai, xuống đây để làm gì, rồi sẽ đi về đâu. Tại sao tôi phải khổ, tại sao tôi phải làm, tại sao tôi phải đi học? Môi trường nào cũng giúp đỡ cho tâm-linh

tiến-hoá nếu chúng ta bằng lòng học trong trật-tự và hướng về sự trong lành của Trời Đất mà thực-hành từ nhịp một thì tương-lai chúng ta sẽ có cơ hội làm việc cho chung, xây dựng đại sự chung, mỗi người chung tiến mới có hoà bình.

Thế-gian khao-khát hoà-bình mà không biết chính chúng ta có sự hoà-bình mà không khai sáng, chúng ta làm sao sử dụng khả-năng hoà-bình của chính ta. Hoà-bình là bằng lòng học, bằng lòng tiến, bằng lòng xây dựng trong trật-tự thì mới có hoà bình.

Con tuổi trẻ biết tu thì tương-lai con sẽ là một món quà quí của xã-hội, thì con hiểu con nhiều hơn, thay vì mọi người làm tới vua cũng chưa hiểu lấy chính họ, chỉ biết hạ lịnh thôi, chưa hiểu lấy chính mình thì đâu có thức bình đẳng và xây dựng cho chung được; chúng ta ăn sung mặc sướng, mặc ai chết, mặc ai khổ. Người VN chúng ta đã qua nhiều chế độ đau-khổ không tiền. Ngày hôm nay chúng ta thức giác, thấy cái thể xác này liên-hệ với càn khôn vũ-trụ, chúng ta tự-tu, tự-thức, Soi-Hồn, Pháp-Luân, Thiền-Định theo PLVVKHHBPP, khứ trược lưu thanh, giải trược ra khỏi thể xác chúng ta, rồi trí óc chúng ta minh mẫn, khai sáng trực-giác của chính mình, không mê tín dị đoan, thực-hành đến đích để nhận xét rõ rệt thay vì ảo ảnh mơ mộng.

Con có duyên lành viết thơ cho ông Tám, thì ông Tám trước kia cũng ở vị trí của con, từ thắc mắc này tới thắc mắc nọ, ông Tám nhịn-nhục bằng lòng tu, ngày hôm nay mới sửa được tâm tánh và có khả-năng thanh-tịnh để phục-vụ con. Vậy từ đây về sau, con chịu tu là tương-lai con sẽ có một khả-năng tương-đồng như ông Tám hay là tốt hơn ông Tám nữa nếu con chịu tu. Lúc ông Tám tu, ông Tám cũng cảm thấy ông Tám quá trễ, nhưng ngày nay ông Tám dấn thân một mình đi khắp thế giới phục-vụ mọi người ngày cũng như đêm, ông Tám có một chút kinh-nghiệm để nói lại cho những người kế tiếp tự-thực-hành tiến-hoá thay vì mê tín dị đoan và tự hại mình, không tiến.

Thơ con, con nói rất có lý, tại sao tôi phải tu, tu để làm gì? việc này ông Tám phân tách ở bên trên con thấy rõ. Tu để hiểu con, tu để biết con, cảm-thông vị trí của con sẽ làm việc ở tương-lai, chớ không phải tu ngu, tu khờ, tu ỷ lại, tu trong sự tham muốn và không giải quyết được. Con có duyên lành đọc được những lời thổ thẻ của ông Tám gửi đến con. Con muốn hiểu con, con bằng lòng tu tập để hiểu con càng ngày càng nhiều hơn, vì tuổi tác con sẽ trưởng thành, sẽ lên cao hơn, mà con không hiểu con thì con bơ vơ, người bơ vơ trong xã-hội con có đóng góp được cái gì? Con làm sao có sự thanh-tịnh để sáng-tạo một việc gì cho xã-hội cộng-hưởng. Ngày hôm nay con đọc được thơ của ông Tám, con thấy rõ con hơn, và con dấn thân sửa tâm sửa tánh, lo tu tiến để học hỏi sự vô-cùng-tận của Thượng-Đế đã ân ban cho chính con. Đã nói Thượng-Đế là không lời, không sự bàn bạc, trong sự thanh-tịnh tận-độ quần-sinh, đó là Thượng-Đế, mà

con thiếu thanh-tịnh thì con đâu có cảm nhận được sự huyền-vi ân độ của Thượng-Đế đâu? Con phải mượn pháp sửa con từ động loạn đi tới thanh-tịnh, trở về thực-chất của chính con, như con lúc chào đời. Khi nào trí óc con trưởng thành, con mới cảm nhận được nguyên-lý của Thượng-Đế ân ban cho con và tất cả quần-sinh bằng cách nào? Con thanh-tịnh con mới thấy giá trị đại thanh-tịnh của càn khôn vũ-trụ đang dìu dắt quần-sinh trên mặt đất.

Chúng ta may mắn lắm mới được làm con người, làm con người có cơ hội phê phán tìm hiểu Thượng-Đế, tìm hiểu Thần Thánh, tìm hiểu chính mình có cơ hội tiến-hoá tới vô-cùng, sẽ không bị bơ vơ trên đường đời cũng như đường đạo. Chúc con vui tiến,

Quí thương,
Lương Sĩ Hằng

LT ngày 1 tháng 7 năm 1997

Kính thưa thầy,

Con tên là P. 61 tuổi, nguyên quán tại QN; từ năm 1988 đến nay thường trú tại huyện L., tỉnh Đ. Chồng của con là L. 71 tuổi. Con gái của con là PP 44 tuổi. Cả nhà đều tu theo PLVVKHHBPP. Kính thưa thầy:

Vợ chồng con từ lúc còn tuổi thanh xuân đến lúc bạc đầu đều là công nhân, cán bộ của nhà nước và QĐND VN, nay đã nghỉ hưu. Kính thưa thầy:

Con bị rất nhiều bệnh nan y như ung thư tử cung, hẹp vanh tim, viêm và loét dạ dày và hành tá tràng, gãy đôi cột sống, viêm khớp mãn tính, muà rét rất đau nhức, đi lại khó khăn, đi chữa trị nhiều nơi mà không khỏi, nên con tự-giác làm đơn xin nghỉ hưu từ tháng 8 năm 1978. Trước khi nghỉ hưu cấp trên cho con được giám định sức khỏe, được biết là bệnh nan y, cấp trên khuyên con là ưng đi điều trị Sàigòn hay Hà Nội thì trên vẫn giải quyết vì sợ không sống quá hai năm nữa. Nhưng con vẫn kiên trì xin nghỉ để được tự-do lựa chọn con đường chữa trị cho chính mình. Sau khi được nghỉ hưu từ 1/8/78, con tự nghĩ chắc kiếp trước có làm điều gì sái quấy nên kiếp này mới gánh chịu như thế này. Từ đó con theo đạo Phật tụng kinh, gõ mõ, rước ảnh, lộng khung thờ, tụng tại nhà, nhưng thấy không hiệu nghiệm. Con lại thêm một bước nữa là đến các điển lên đồng bóng cúng lạy cầu xin để chữa trị nhưng bệnh vẫn không giảm tí nào. Có một lần đang cầu xin Ơn Trên thì một vụ nhập xác đồng về xưng là Địa Mẫu, bảo rằng nếu con không nghe, ngang bướng thì bà cho xe cán chết. Khi về

con nghĩ rằng nếu thật là Tiên hay Phật không bao giờ có lời lẽ như trên, nên con giảm đi cúng các điển. Ở nhà lo tụng kinh, gõ mõ, nhưng môn tu này rất khó là dễ lộ bí mật, ồn ào, tổ-chức dễ phát hiện. Nhiều lần con bị kiểm điểm tư cách người đảng viên CS trước CB là mê tín, dị đoan... Những lần đó đến các điển thì ông chồng con phải đưa đi ban đêm, ông đứng ngoài gác, có gì ông xin hộ và đỡ đầu cho, nhưng không thể lâu dài được vì con nghĩ là mình cầu xin Trên nhiều quá, Trên thì bảo không nghe theo họ sẽ hại đến tính mạnh mình nên thôi là đúng.

Kính thưa thầy: Duyên lành lại đến, một hôm con đang bế tắc con đường tìm tâm-linh chân chính, đến nhà bà bạn ở ĐN chơi, tâm sự về bệnh tình... thì gặp con gái bà bạn là sinh viên trường Đại Học Tổng Hợp H. về phép, cháu nghe con tâm sự về sức khỏe và đang chọn con đường để tu học, thì cháu lại cho con 1 quyển sách Tôi Tầm Đạo 1-2-3 do anh H. viết, được quyển sách ấy, xem thoáng qua, con mừng vô kể, con xin luôn đem về nhà làm tài liệu luyện tập để tu theo pháp của Đức Thầy. Kính thưa Đức Thầy, từ khi đọc được quyển Tôi Tầm Đạo 1-2-3 từ 1/79 đến nay con luyện tập chưa bỏ một đêm nào, từ đó hằng năm con đều vào SG tìm đến anh H. và anh N. để được học hỏi thêm. Sau này lại tìm đến anh Sáu L. Bình Thạnh và bà B. ở cư xá TĐ để học hỏi kinh nghiệm tu tập. Kính thưa thầy, tâm nguyện của con là làm sao gặp được thầy để thoả lòng mong ước một vị ân sư đã đưa con vào con đường tu chính pháp, giúp cho con giải quyết nghiệp trần, từ nhiều căn bệnh hiểm nghèo khó trị, sống tạm vài năm để rồi rời khỏi cõi trần, nhưng nay đã 10 năm rồi vẫn còn sống, vẫn khỏe mạnh, sáu bệnh nan y nay không còn nữa. Từ 42 cân con lên đến 63 cân lúc trên 58 tuổi, từ 60 tuổi đến nay còn gần 60 cân, đặc biệt da thật hồng hào, tươi vui khỏe mạnh. Kính thưa thầy: Ông chồng con thấy con tu theo pháp của thầy có hiệu quả rõ rệt, không tốn tiền, không tốn thuốc mà những bệnh nan y đều tiêu hết, người khoẻ, trẻ hơn xưa, đúng là cải lão hoàn đồng, nên ông ấy đã vào tập luyện từ 7/91 đến nay, theo ăn chay trường cả nhà, giảm và đi đến bỏ hút thuốc lá, không nghiện rượu chè. Chồng con hay đau đầu, bị cột sống, nhưng ngồi và Soi-Hồn, Thiền Định, nay cũng đã đỡ nhiều, không tốn tiền thuốc. Thầy ơi! Con quá thương, quá nhớ Đức Thầy, con luôn tâm niệm là làm sao gặp được thầy là một vinh hạnh nhất đời con. Được tin Đại Hội Vô-Vi Á Âu Tương Hội tại Thái Lan năm 96, con đã làm đủ thủ tục để đi dự Đại Hội cùng gần 90 bạn đạo VN, nhưng rồi tan biến mất, đã đi không được mà công an còn gọi lên thẩm vấn. Con đến công an vui vẻ trả lời là nhiều căn bệnh và tình tiết như trình bày trên với thầy cho công an nghe, và nói với công an rằng con tu theo pháp ông Lương Sĩ Hằng PLVVKHHBPP nhờ đó mà lành bệnh, mạnh khoẻ lên cân như hôm nay. Họ rất ngạc nhiên, nhờ con bày họ tập như con và chỉ nhà con, hẹn

ngày họ đến con cho họ 1 quyển Phương Pháp Công Phu của Đức thầy để họ tập. Từ đó đến nay gần 7 tháng rồi chưa thấy họ trả lời ra sao cả. Kính thưa thầy, trên đây là tóm tắt đôi nét về con đường tầm đạo của con và chồng con để thầy cho thêm lời dạy và con qua thực nghiệm một thời gian dài có 1 điểm hơi là con xin trình bày để thầy minh giải cho con hiểu thêm:

1- Qua 17 năm công phu ròng rã không bỏ một đêm nào thì ngay trên đỉnh đầu nơi xoáy óc có một lỗ trống từ từ mở rộng đến nay đường kính cỡ 4-5 cm, chỗ ấy rất mềm và vòng quanh chỗ ấy hơi mềm hơn chỗ khác.

2- Khi gặp anh H., anh bảo con ngồi thiền giờ âm từ 7 giờ tối đến 11 giờ đêm vẫn được. Con chưa dám ngồi vì sợ ma nhập, nhưng tháng 4/97 gặp anh N. về phép anh có ghé nhà con thăm chơi trên chuyến cùng đi VT về, anh N. cũng bảo con là chị Phượng nên ngồi thiền giờ âm như anh H. đã bảo trước, nghe lời chỉ dẫn của 2 ông anh đi trước, con đã ngồi từ tháng 5/97 đến nay từ 7 giờ đến 1, 2 giờ sáng con xả thiền và đi ngủ, nhưng lại có một số đông bạn đạo VN bảo con đừng ngủ, mà ngồi theo thầy chỉ dẫn. Vậy thì việc đó như thế nào, thầy giải cho con.

3- Sau khi thiền xong (từ 7 giờ đến 1, 2 giờ sáng) con xả thiền đi ngủ, có đêm thấy cả lũ r. . vào phá con, nhưng trong giấc mơ con thấy con ngồi tư thế thiền, miệng co lưỡi, răng kề răng niệm Phật, bảo họ đi tu đi, đừng quấy phá nữa, thế là một lát sau đi mất. Khi tỉnh giấc thấy mình đang nằm ngủ chứ không phải ngồi thiền, niệm Phật, đuổi ma, vậy cái đó là gì, mong thầy giải cho con.

4- Cũng là việc thấy ma thật tương tự như trên: có một đêm đến đúng 11 giờ con dậy đi súc miệng, rửa mặt, chuẩn bị chải tóc trước khi vào thiền, từ buồng tắm đi ra, con thấy ông chồng con dậy đứng xoa tay và nhìn con, xong ông ấy mở cửa hông đi ra. Con từ buồng tắm đến cửa hông thì cửa không mở, con ráng bước lên phòng nhà trên thì thấy ông chồng con đang ngủ, từ đó con lạnh hết cả người, trong tâm nói là ma rồi, trong lúc ngỡ là hở miệng ra chải tóc, chưa chải tóc xong thì tê hết cả người, ráng bò đến ghế ngồi thiền, con làm thủ tục vào Soi-Hồn, Thiền-Định co lưỡi, răng kề răng, niệm Phật, đến 2 giờ sau tỉnh lại con xả thiền, đến sáng hôm sau thấy mặt mày xám xịt, cả tuần chưa lại sức, vậy điểm thứ 4 này là gì nhờ thầy giải cho con.

5- Con công phu được 6 tháng, trong lúc đi dạo xóm thì bị 1 con chó dại cắn con một miếng vào ống chân lúc 12 giờ trưa ngày trước đến 12 giờ khuya cùng ngày con đang ngồi Soi-Hồn thì nghe tiếng chó sủa rất to 2 bên lỗ tai, nghe chó càng sủa thì con càng ngộp thở và không co lưỡi răng kề răng được, nhưng tâm ý vẫn niệm Phật, và Soi-Hồn, Pháp-Luân Thường-Chuyển và Thiền-Định, đến lúc chó hết sủa con hết ngộp, bỏ tay xuống thì xem đồng hồ đã 2 giờ rồi, sáng hôm sau

đến chủ có chó cắn đó thì chủ nhà bảo nó sủa lúc 12 giờ đêm, sau sủa cách gần 2 giờ nó chết. Con chó rất mập to, khi chết chỉ còn xương bọc da, vậy điều đó là gì, có phải do có tâm tu mà giải nghiệp chó dại cắn chết không? Nhờ thầy minh giải cho con. Chó suả chết cùng 1 lúc con đang Soi-Hồn nghe trong tai chó sủa, tại sao lại trùng hợp một giờ.

Qua 2 lần gặp ma, chó dại cắn, người con bủn rủn tay chân, đuối sức, tại sao vẫn ngồi tư thế thiền, Soi-Hồn, Pháp-Luân Thường-Chuyển suốt 2 giờ mà không mỏi mệt, đến tỉnh lại mới biết là đã 2 giờ rồi, nếu đọ sức thì chắc con không chịu nổi, nhưng tại sao gặp nạn mà con vẫn Thiền-Định được, và chính nhờ kiên quyết ấy mà vượt qua và tồn tại đến hôm nay, con suy đóan là có Bề Trên hỗ-trợ, chớ con chả có tài cán gì. Mong thầy minh giải cho con.

6- Còn một việc cuối cùng con xin hỏi thầy giải cho con:

Con có một thằng bé cháu ngoại nay được 5 tuổi, mẹ nó tu và ăn chay trường từ 79 đến nay, cháu sinh ra có 3 vá trên đầu, 2 bên có nhô 2 cục xương như 2 cái sừng, thường đêm ngồi thiền con thấy cúi hôn nó 2, 3 lần nhưng tỉnh lại thì nó không ở đó mà nó ngủ với mẹ nó, vậy mong thầy cho lời giải cho con.

Đã lâu chưa viết thơ thăm thầy, nay lần đầu tiên thì thơ quá dài, con tạm dừng bút tại đây. Kính chúc thầy an khang trường thọ để dìu dắt đàn con trở về nguồn cội. Con xin gởi lời thăm bà Tám và cô Tuyết vui khoẻ tâm thân an lạc.

Tôn kính,
Con P.

Thư hồi âm

Montreal, ngày 18/9/97

P. con,

Thầy vui nhận được thơ con đề ngày 1/7/97 được biết con đã trải qua một cuộc thử thách lớn lao nhất của phần hồn, từ lúc chào đời cho đến nay. May thay và lành thay, con đã ngộ PLVVKHHBPP, dốc lòng tu-sửa cho chính mình, hướng về phần hồn và tiến-hóa. Con và chồng con cũng đã nhận-thức được cuộc đời là tạm: Mắt mũi tai miệng nghe theo một lý thuyết xây dựng Thiên Đàng tại thế, nhưng ngược lại tai nạn và khổ nghèo lại triền-miên tại thế thì có. Tại sao chúng ta thật tâm thật tình góp công góp của xây dựng mãi, nhưng chưa bao giờ thành đạt được? Ngày hôm nay con tu về PLVVKHHBPP thấy rõ phần hồn là chánh, xác là tạm, cảnh đời và chế độ kềm chế cũng là tạm - chỉ có phần hồn mới thật sự tiến-hóa về cõi thanh nhẹ của Trời Đất, gọi là Thiên Đàng vô-sanh bất-diệt. Con bằng lòng tu tức là giải bỏ tất cả nghiệp tâm, không ôm chấp và giải quyết trận đồ tâm-linh tiến-hóa tới vô-cùng, thì chúng ta sẽ được mạnh

khỏe, thức giác trở về Thiên Quốc chung sống hòa-bình thay vì ôm xác phàm, nhận lãnh mọi sự kích động và phản động không lối thoát. Ở đời này, có thanh có trược. Thanh là cõi Tiên Phật, Thiên Đàng. Trược là hăm he, giết chóc, hù hiếp tạo ra tà thuyết, u ơ không lối thoát. Con đã xác nhận sự tiến-hóa của tâm-linh của chính con, con tự-tu tự-tiến, không cầu xin nhờ đỡ bất cứ hồn ma nào giáng lâm xuống thế-gian, xưng danh đủ thứ, nhưng rốt cuộc chúng nó là phần tử vô trách-nhiệm, ham địa vị để hưởng ngũ-vị mà thôi, đòi hỏi cúng quảy, quần áo, trang bị cho tốt đẹp dưới mắt phàm, ngược lại Tiên Phật là phần hồn giải nghiệp, tự-tu tự-tiến phát-triển đến thanh nhẹ vô-cùng. Phần hồn tiến tới điển giới thanh quang tốt đẹp, ánh-sáng lộng lẫy hộ trì tiến-hóa. Hiện-tại ở Việt Nam, âm binh đang lộng hành, lập ra đạo này đạo nọ để thống trị phần hồn là điều không cần-thiết cho toàn dân. Con ma có thể biết trong túi con có mấy đồng, mấy cắc nhưng không làm được việc cứu phần hồn tiến-hóa, đồn nhau bước vào cõi âm u không thoát, lúc chết sẽ bị tội tham dâm tại địa ngục, càng không có lối thoát hơn. Tại sao người tu lại tham dâm? Vì hoàn cảnh xung quanh của những người mê tín dị đoan đã bưng bít và đóng góp, tạo thành đọa lạc và bất chánh. Tu theo đạo này đạo kia nhưng rốt cuộc phải thọ tội tại địa ngục là vậy. Ngược lại, con bằng lòng tự-tu tự-tiến, cương quyết dũng-mãnh hành triển thì phần hồn càng ngày càng sáng-suốt minh mẫn, dứt khoát tình đời, tiến-hóa trong thanh-tịnh, dù có chết đi nữa, cũng không có tội vì PLVVKHHBPP thực-hành đứng đắn thì chỉ có giải nghiệp tâm, tức là dứt khoát tội tình tại thế và không tiếp tục tạo nghiệp, thì làm sao phần hồn bị đọa được? Phật không có hộ phò, chúng ta dốc lòng tu đến đó thì pháp lực của Phật sẽ ảnh hưởng và dẫn tiến chính chúng ta. Mục đích của người làm cách mạng - cách mạng là sao? Dứt khoát xa lìa thất tình lục dục thì phần hồn mới được siêu thoát. Nếu làm cách mạng, ôm xác ôm tiền thì tạo dục cho tâm thân bất ổn trong giờ phút lâm chung. Con và vợ chồng con đã hy sinh quá nhiều, nhưng học được gì? Chỉ học được sự thù hận mà thôi, tức là tự sát chứ không thoát nghiệp. Lúc tuổi trẻ, thầy cũng rất quí mến những người đã hy sinh vì đất nước, nhưng cuối cùng thầy đã xét lại thời gian của cuộc sống đều giới-hạn, không thể thực thi đường lối không thoát tục được. Cho nên thầy tìm đường tu cho tâm thân hoàn-tất, hướng về nguyên-lý hóa hóa sanh sanh của Trời Đất mà tiến thân. Càng tu càng thấy sự vi-diệu của Đấng Toàn-Năng đã an bài cho chúng ta vượt qua không biết bao nhiêu khổ cảnh trước mắt và trong tâm, nhiên-hậu mới cảm thức được điều lành của Trời Đất đã hành-sự. Niềm tin của thầy từ đây tới lúc bỏ xác không bao giờ thay đổi. Các con đã thấy, thầy một thân một mình không tiền không bạc đến ở xứ người, nhưng vẫn đi đây đi đó, khuyên độ mọi tầng lớp tâm-linh tiến-hóa. Ngày hôm nay con cũng đã nghe không nhiều thì ít sự vi-

diệu thầy đã thành hình tại hải ngoại; được nhiều người quí thương và bằng lòng tự xây dựng như thầy. thầy càng tu càng nhỏ, ở VN thì càng tu càng lớn, chức vị càng to; đó là trật đường rồi! Thầy không biết lấy danh từ gì hơn là thấy mình như một cậu bé đang giao du khắp càn khôn vũ-trụ, giữ vững lập-trường tự-tu tự-tiến. Ma quỉ ở cõi trên cũng không ít, nhưng thầy trì tâm niệm lục tự Di Đà, mọi sự đến với thầy tự nó sẽ tiêu tan, đến ngày hôm nay thầy vẫn bình an và khỏe mạnh, dấn thân phục-vụ nhân-loại không ngừng nghỉ. Những gì thầy kể ở bên trên, chính vợ chồng con cũng ý thức được và ước mong xây dựng cho chính mình, thì tương lai sẽ ảnh hưởng những người kế tiếp. Cầu mong quốc thái dân an, ăn cơm trời phải hiểu tình trời yêu quí. Tuy người thế-gian lao động trồng tỉa, nếu không có nguyên-khí của Trời Đất thì cây lúa làm sao hình thành tại mặt đất mà nuôi-dưỡng quần-sanh.

1. Nếu con trì tâm niệm Phật nơi đó, thì nó sẽ phát-triển điển tâm - nơi đó mới thật sự tâm hành pháp của con, càng tu sẽ càng sáng-suốt và sẽ hiểu được nhiều điều mà hồi nào đến giờ con chưa hiểu được. Cố gắng niệm Phật nhiều hơn, thì nơi đó sẽ trụ tốt.

2. Nên ngồi bắt đầu từ 9 giờ tối cho tới sáng nếu có thể ngồi được. Từ 9 giờ đến 11 giờ, âm khí mặt đất và cơ-tạng sẽ tan biến dần dần, cho nên bên ngoài này có nhiều người đã cố gắng thiền từ 9 giờ đến 5 giờ sáng, sau đó họ tiếp tục đi làm, vẫn khỏe mạnh và tươi đẹp. Họ đã ngủ được trong lúc thiền, thật tâm dũng-mãnh tiến về thanh quang thanh nhẹ. Tại VN, có nhiều người thiền tứ thời nhưng mà không hiểu luật trời thì cũng như không. Giờ Tí từ 11 giờ trở đi là giờ Trời Đất thông khai, không có ma quỉ phá quấy, nghiêm chỉnh tu từ giờ đó trở đi thì tốt lắm. Tu đúng theo nghiêm luật của Trời Đất, đừng nên tham tu nhiều giờ mà không kết-quả. Tu không đúng luật là mang danh tu mà thiếu tu.

3. Cái đó là vì khi con nằm xuống, phần vía của con chạy trong cơ thể - trong cơ thể của con cũng có cõi âm, kích động và phản động, hưởng ứng theo trược khí bên ngoài xâm nhập. Đó là chứng minh con tu không đúng giờ vận-hành của càn khôn vũ-trụ, hay thấy chiêm bao là vậy, nhưng con nhớ cố gắng niệm Phật thì những chuyện lẻ tẻ đó sẽ tan biến không còn ở trong tâm thức của chính con - gọi là giải nghiệp, thì không còn nghiệp lai vãng trong lúc thiền nữa.

4. Cái đó là vía của con nhẹ xuất ra cảm ứng như vậy, chứ không sao đâu. Tu về PLVVKHHBPP, kẻ hung hóa hiền là vậy. Từ đó con thấy sợ sệt, thì trì tâm niệm Phật, thì lần lần con sẽ hết sợ và vui lên. Tất cả đều từ trong cơ-tạng của chúng ta xuất phát ra, nếu chúng ta ăn uống bất cẩn, thì âm dương bất

hòa thì nó sẽ xảy ra những việc chúng ta thấy mà người khác không thấy. Nhiều người tu theo PLVVKHHBPP thích xem phim chưởng, đọc truyện tàu, thì sẽ thâu nhận chuyện mơ hồ, biến thể ra nhiều cảnh Tiên Phật, tự xưng danh là ông này ông nọ, nhưng gia cang và tâm thân bất ổn, bệnh hoạn không hay. Tội nghiệp cho những người đó, không thành thật và trì tâm niệm Phật, tưởng lầm sách vở là chánh, kinh kệ là hay nhưng không hiểu sự dối trá của văn chương là sắp đặt cho gọn mà thôi: mê lầm trong mê lầm, tưởng mình là thật sự ngộ được Tiên Phật, lãnh nhiệm-vụ đi đây đi đó quyến rũ người tu theo họ, nhưng cuối cùng cũng phải bị tan rã, không tiến-hóa nổi. Mỗi hành giả tại thế-gian cương quyết tự-tu tự-tiến thì mới giải quyết được trận đồ tâm-linh của chính mình, và dấn thân độ đời. Tu theo Phật thì phải bằng lòng hành khổ như Phật, chứ không phải vào chùa cầu xin Phật độ là được đâu. Phật ở chùa là Phật gỗ. Phật vốn không, thanh nhẹ vô-cùng, vô-hình vô tướng, chỉ có người tu Vô Vi, khai triển điển tâm thì mới thấy ở cõi thanh nhẹ, chứ không phải trong căn nhà nhỏ hẹp ở thế-gian đâu. Cho nên thầy đã khuyên bạn đạo trước khi rời khỏi VN, đã đặt kiếng Vô Vi khắp các nơi để cho người tu VôVi ý thức rõ sự trong lành và thanh nhẹ của Trời Đất mà tu, hướng-tâm về trong lành thì luồng điển Đại Bi mới quang chiếu cho hành giả tu thiền. Tu Vô-Vi là phát-triển điển năng sẵn có của chính mình, tiến tới vô-cùng nhiên-hậu mới thấy đời đạo là gì? Đời là trược, Đạo là thanh.

5. Đó là cơ hội con đã giải được nghiệp cho con và chó. Chó cũng là một phần hồn bị đọa. Vậy con nên lo niệm Phật, cầu xin cho con chó được siêu thăng tịnh độ; con có cơ hội phát-triển tâm từ-bi. Con sẽ xác nhận cho mọi người sự liên-hệ về điển quang, không xa cách mà chỉ có tu mới giải quyết được nghiệp duyên, ngược lại người đời khi hiểu được chút đỉnh bùa phép thì không giúp người mà lại làm tiền của người khác, tức là tạo nghiệp lực cho chính họ - triền-miên như vậy, thì sẽ hình thành ác nghiệp, tức là nạn tai, có nhân có quả, con có bị chó cắn cũng theo luật nhân-quả mà thôi, không có gì phải lo, chúng ta tu trì tâm niệm phật, giải quyết nghiệp lực thì chúng ta sẽ trở về thanh giới dễ dãi hơn. Con thấy hoa sen từ vũng bùn vươn lên, hình thành tốt đẹp, thì con nhìn lại cuộc sống của con cũng không khác gì cuộc sống của một cây sen, ngày nay bộ đầu con sẽ bắt đầu ướm nở tốt, không khác gì hoa sen - con dày công niệm Phật và tu luyện đứng đắn thì con sẽ có cơ hội hái hoa dâng Phật - Hoa hạnh-đức của chính con nghìn năm không héo, mới thật sự là hoa của Trời Đất.

6. Cháu của con nhờ con gái con tu nên nó mới có cơ hội bước vào chỗ thanh sạch mà tiếp tục tu tiến. Nó cũng là một phần hồn tu chưa đắc, có duyên lành đến với con trong tình thương âu yếm, xây dựng cho nhau tiến-hóa ở kỳ này. Vậy con nên vui nhận cháu và giúp cháu tu. Mẹ nó có thiền, thì sau khi

thiền, lấy tay rờ đầu nó, và cho nó nghe băng niệm Phật của thầy - lớn lên nó sẽ thực-hành trong đạo-đức, và học hành khá hơn các đứa trẻ khác. Những phần hồn giáng lâm xuống thế-gian, tức là phần hồn từ 33 giới giáng lâm - nhập xác để học nhịn-nhục để tiến-hóa. Còn những phần hồn từ cầm thú tiến-hóa thì thích ăn thua tranh chấp, tạo loạn cho xã-hội, không có lối thoát. Các cõi đều giáng lâm xuống thế-gian học hỏi, nhịn-nhục và tiến-hóa về cõi trời. Cho nên, cõi trời lên xuống nườm nượp, chứ không phải chỉ có một vài hình ảnh đề cao để bán đạo ăn như ở thế-gian - xây chùa cho lớn, xây hình cho to nhưng không chỉ dẫn cho mọi người biết phải thực-hành-giải tiến và hiểu rõ căn cội của chính mình, là điển khí của Trời Đất đã tạo thành, cho nên bị lầm lạc mê tín dị đoan rất nhiều. Giới đó càng ngày càng bành trướng, rất tai hại cho toàn dân, tin theo đó mà hành sai là nguy hiểm cho phần hồn.

Chúc vợ chồng con khỏe mạnh và tiếp tục thực-hành trong thanh-tịnh. Cần thực-hành để hiểu nguyên lai bổn tánh của chính con, nhiên-hậu mới có cơ hội tiếp xúc với Trời Phật. Con tu đến đó, con sẽ thấy Trời Phật là bình đẳng, lúc nào cũng nâng niu và xây dựng chúng ta.

Qúi thương,
Lương Sĩ Hằng

Hanau, ngày 4/9/1997

Đức thầy kính nhớ,

Như con đã thư cho Đức thầy rõ, chúng con có tổ-chức khóa sống chung. Đức thầy đã đặt tên cho khóa là: Thân Thương và Hòa-bình. Sau 6 tuần lễ chờ đợi kết-quả, có tất cả 28 bạn đạo ghi danh tham dự.

Chúng con xin Đức thầy hỗ-trợ và ban cho chúng con sáng-suốt, để hiểu rõ ý nghĩa "Thân Thương và Hòa-bình" như thế nào? chúng con sẽ cố gắng lo tu học, để Đức thầy được vui.

Chúng con xin Đấng Cha Trời ban cho Đức thầy, bà Tám và cô Bê được nhiều sức khỏe.

Kính bái,
Thay mặt các bạn đạo tham dự khóa,
con, Nguyễn văn Quang

Thư hồi âm

Montréal, ngày 12/9/97

Kính gởi anh Quang,
Hội trưởng HAHVV Cộng Hòa Liên Bang Đức

Chúng tôi đã vui nhận được thư anh sẽ tổ-chức khóa sống chung tại Cộng Hòa Liên Bang Đức trong tinh-thần Thân Thương và Hòa-bình. Chúng ta phải ý thức tại sao thân thương? Vì chúng ta đã cùng tu cùng tiến lên và giải thoát nghiệp tâm trong sự cố gắng thực-hành của huynh đệ tỷ muội; hiện-tại chúng ta cảm thức được trần-gian là tạm, tu tiến là chánh, bằng lòng ngồi lại với nhau chung sống hòa-bình.

Hòa-bình chỗ nào? Chung một đường lối mới hòa-bình, chia rẽ là không có hòa-bình, giai cấp không có hòa-bình. Thực thi trở về không, không còn không nữa mới thật sự hòa-bình. Đường chúng ta đã chọn, chính chúng ta đã hành và chúng ta đã tháo gỡ được lần lần, gặt hái được sự thanh-tịnh trong nội-tâm. Quý vị huynh tỷ muội có duyên sum hợp tưởng đến Thượng-Đế, thì Thượng-Đế sẽ ban ơn và xây dựng duyên lành cho mọi người cùng tu cùng tiến trong giai-đoạn biến chuyển bất thường ở kỳ này. Chúng ta cố gắng hợp tác, xây dựng cho chính mình, nhiên-hậu mới có cơ hội ảnh hưởng cho người kế tiếp.

Chúng ta sống biết chọn một con đường hữu ích, sửa mình để tiến-hóa là người tu, ảnh hưởng người kế tiếp, sau khi chúng ta đã đạt được một kết-quả tốt cho tâm thân và thành lập được một Hội Ái Hữu khắp năm Châu. Chúng ta không làm chánh trị, chúng ta không có ôm độc quyền đè đầu người khác, không có chuyện đó, vì quá khứ cho chúng ta thấy những người làm chính trị quyến rũ người làm việc này việc nọ, rồi đưa người vào chỗ chết, không có tiến-hóa được. Thể xác và phần hồn đã không tiến-hóa được qua nhiều kỳ rồi, những vị lãnh đạo nào nổi tiếng ở thế-gian này cũng bị tù tội, khổ-cực, gia đình tan nát—các bạn đã ý thức đường lối này—chúng ta cương quyết dứt khoát, dẹp bỏ những hành động bất chánh đó, những hành động mê chấp, chê khen, chúng ta cũng không có áp dụng nữa, chỉ sửa để tiến, không sửa thì không bao giờ tiến.

Tu bất cứ đạo nào, làm bất cứ đường lối nào mà không chịu sửa là không tiến. Nói được mà sửa không được là chỉ có hại dân mà hại mình luôn mà thôi. Chúng ta cần sửa đổi, rồi mới cho cái đó là chánh. Cho nên bạn đạo Vô-Vi có người đã tu, có cảm thức được, có lòng buông bỏ tất cả những sự tranh chấp và tiến tới sự thanh nhẹ cao siêu sẵn có của chính mình, tu trong thanh-tịnh và nhịn-nhục.

Khóa sống chung là một niềm vui để nhắc nhở cho nhau thấy luồng

điển của mọi cá nhân có thể khai triển được, tiến tới vô-cùng trong thực-hành. Hôm nay chúng ta có duyên lành. Một ít người chịu thực-hành tu tiến là chuyện phước đức cho chính mọi hành-giả, bằng lòng ngồi lại để tu, còn lảm nhảm nói bậy nói bạ, cái đó là ma quỷ. Chúng ta không cần biết, chúng ta chỉ thực thi để khai triển tâm thức của mọi hành-giả Vô-Vi cho xứng đáng với hai chữ Vô-Vi, và tiến tới vô-cùng-tận. Cuộc sống chúng ta có đầy đủ, chúng ta chỉ thiếu cái chết thôi, không sợ chết, mà dũng-mãnh sửa mình để tiến-hóa là không bao giờ phần hồn sẽ bị sa đọa. Đường lối chính của chúng ta là tu-sửa để giải thoát. Giải thoát cái gì? Phần hồn đã bị giam hãm trong cơ thể Tiểu Thiên Địa eo hẹp này mà không có pháp để tìm hiểu lấy chính mình. Ngày hôm nay chúng ta có pháp sửa khối óc, sửa tâm, sửa cơ-tạng, một đường lối phát-triển tốt đẹp cả tâm lẫn thân, thì chỉ có thực-hành mới đạt được.

Thiền là bất khả luận bàn ở chỗ đó, các bạn có thì giờ thiền - thiền là bàn bạc về đạo pháp, mọi người sẽ phát-triển và đóng góp trong xây dựng, thật tâm thật tình tới đại hội, tới khóa sống chung. Chúng ta cứ buông bỏ tất cả mọi sự tranh chấp, quên đi thù hận mới là người tu—còn nhớ sự thù hận tranh chấp thì vẫn không phải là người tu—đó là hành động ma quỷ. Nếu chúng ta bằng lòng tu, khôn thì hiểu mình, tu-sửa, dại thì tranh chấp tự hại mà thôi.

Lần lần các bạn làm được 1 lần, sẽ làm được 2 lần, 3 lần. Mỗi lần sẽ có thêm một số người ý thức được phương pháp thực-hành để tự cứu, và xây dựng cho nhau tình thương giữa các bạn. Thân thương là sao? Thân thương cả thiên địa nhân. Các bạn hằng ngày hằng giờ, hằng phút đều có Thân thương với Thiên, Địa Nhân, và tình Thân thương đó cộng với tình thương của huynh đệ tỷ muội là một. Quý biết là bao nhiêu, đó là kim cương bất hoại đó bạn! Tâm thức đó là tâm thức kim cương bất hoại, quý thương lẫn nhau, xây dựng cho nhau thì khóa sống chung của chúng ta là một liều thuốc xây dựng tâm thức và độ cho mọi người cùng tu cùng tiến.

Ở nhà các bạn ăn thừa, mặc thừa, mà chỉ có cái tu-sửa, chung hợp hòa-bình là thiếu thôi. Vậy bây giờ chúng ta phải xây dựng chung hợp hòa-bình đâu đó cho có trật-tự thì quý biết bao nhiêu. Nam phụ lão ấu, chung hợp hòa-bình, tu tiến mới đem lại tin lành cho mặt đất ở ngày mai sẽ bớt khổ đi.

Phương pháp PLVVKHHBPP là cứu khổ ban vui. Chúng ta giải được khổ của nội-tâm thì sự vui sẽ ẩn hiện trong cặp mắt lóng lánh của hành-giả tu thiền Vô-Vi—bớt tham ăn, bớt vọng động, dũng-mãnh tu tiến là chỉ có khỏe mạnh mà thôi. Ở thế-gian tham ăn, tham chơi, động loạn gây gổ tự hại mà không tiến. Chúng ta thấy rõ đường lối của thế-gian và người tu khác hẳn. Tu chỉ cấm đầu tu mà thôi, một đường lối đó đi mãi. Các bạn đã hằng ngày ăn cơm gạo, ngày nào cũng ăn cơm mới có khỏe mạnh, thì các bạn muốn có điển quang

thực tế hơn, thì ngày ngày phải tu, thì điển quang của các bạn sẽ dồi dào và khỏe mạnh. Sức mạnh đó ai cho? Thượng-Đế ban mà chúng ta cần có sự thanh-tịnh mới nhận được. Cho nên các bạn vui hợp kỳ này, gây thành một tập quán lần lần chúng ta sẽ quen thuộc, từ đó chúng ta mới bằng lòng chung sống hòa-bình và tu tiến nhẹ nhàng, không có gì bỡ ngỡ trên đường tu cả. Ma quỷ không có thể lui tới với thanh quang tốt đẹp. Bóng tối lúc nào cũng phải tan. Các bạn không lo thị phi, không lo chuyện bên ngoài, họ nói gì là nói; cái gì của bạn là các bạn cứ làm, thích ứng với sự tiến-hóa của Trời Đất thì cứ việc làm, vô hại không có mích lòng bất cứ ai, tâm thanh-tịnh, phát-triển tâm từ-bi của chính mình để dẫn tiến mọi người kế tiếp—đó là nhiệm-vụ của các bạn—nhiệm-vụ của cuộc sống của một sanh linh ở thế-gian này phải hiểu điều này thì mặt đất mới có hòa-bình. Nếu không thì sống trong sự tranh chấp, chỉ có phá hoại tâm thân mà thôi. Nếu mình có cái óc phá hoại và độc tài chèn ép người khác, là đương sống đã mang tội rồi. Các bạn phải ý thức những lời gì tôi nói đây. Tôi đã thực-hành trong ba cõi, biết bao nhiêu sự chèn ép, biết bao nhiêu sự phá hoại nhưng mà sự thanh-tịnh của tôi vẫn vượt qua đến ngày hôm nay, các bạn thấy nhiều chuyện lắm. Cho nên với tuổi trên thất tuần, nhưng tôi vẫn làm việc đều. Sức khỏe có bao nhiêu, cống hiến bao nhiêu, xây dựng bao nhiêu cho tất cả mọi người kế tiếp. Cho nên tại mặt đất này, cái gì có giá trị hơn, các bạn đã thấy rồi. Tôi đi khắp 5 châu trong lúc thiếu thốn, không phải là giàu mạnh có tiền, nhưng đi khắp 5 châu ai cũng thương, không ai ghét, vì đường lối thực tế. Tôi đã thực-hành và ảnh hưởng mọi người cùng tu cùng thực-hành; trong giai-đoạn làm người phải tự phát-triển, không có bao giờ đi lui được.

Thành thật cám ơn sự lưu ý của các bạn nhân dịp cuộc sống chung Thân Thương và Hòa-bình. Các bạn sẽ thực-hành và thời gian tới đây, chúng ta chung hợp hòa-bình trong một ý thiện lành của cộng đồng Vô-Vi.

Quí thương,
LSH

Marseille 27/10/1997

Kính thưa thầy,

Con tên là LTB 66 tuổi. Thưa thầy, con được người bạn cho mượn cuốn Thượng-Đế Giảng Chơn Lý (Tôi Tầm Đạo 7) ngày trước mỗi khi con khổ con khóc lóc và oán trách ông Trời đã sanh ra con mà để con khổ quá vậy, khi đọc

cuốn sách nầy nhiều chỗ con đã khóc thương cho Cha Trời đã vì chúng con mà khổ: khi con khổ tức là Cha khổ, con tìm địa chỉ chỗ làm ra sách của Vô-Vi ở tại Mỹ. Con viết thơ đến địa chỉ đó nhưng thơ bị trả về vì Hội đã dời đi chỗ khác.

Thời gian sau em một người bạn cho con địa chỉ nhà in Vô-Vi tại Mỹ, con viết thơ xin kinh sách thì được anh Đ K M gởi kinh sách cho con và những lời chỉ dẫn. Thưa thầy, con bắt đầu hành theo Pháp-Lý Vô-Vi từ ngày 13 tháng 10 năm 1994 tới nay đã được 3 năm. Cuộc đời con khổ lắm thầy ơi, người chồng nào cũng ở với con 5 năm hoặc 7 năm rồi người ta cũng bỏ con để một mình con làm nuôi 7 đứa con. Người chồng sau cùng cũng bỏ con từ 1974 đến 1992 mới gặp lại.

Chồng con hiện nay cũng chết rồi thầy ơi, chúng con hẹn gặp nhau tại Bangkok để cùng về Việt Nam, mới về Việt Nam được 4 ngày thì ông bắt đầu đau tim, con dục đi bác sĩ ông không chịu, bệnh càng nặng, con năn nỉ mãi mới vào nhà thương, nằm nhà thương 20 ngày bệnh bớt người ta cho về nhưng sáng hôm sau 7 giờ 30 đau tim nặng, chồng con đau liên miên lăn lộn từ 7:30 đến 5 giờ chiều, ông đang nằm chợt vùng dậy nói với con: anh không thở được 3 lần, rồi nằm vật ra đi luôn. thầy ơi, con chết điếng cả người con không ngờ rằng ông chết. Một người ngoại quốc Mỹ chết ở Việt Nam vào thời buổi nầy biết bao nhiêu khó khăn về giấy tờ thủ tục, ông chết tại nhà thương mà công an đêm tối đến tìm con để điều tra xem có ai đầu độc chồng con và có thể giải phẫu tử thi để tìm ra nguyên nhân cái chết. Con phải dùng lời êm dịu khéo trình bày với họ và đưa phong bì tiền nhờ họ giúp cho đừng giải phẫu và làm giấy tờ để thiêu chồng con và xin Toà Đại Sứ Mỹ cho phép vì chồng con là Thiếu Tá Quân Đội Mỹ.

Thưa thầy, chồng con cũng già rồi, sanh ngày 1 tháng 8 năm 1923 tại Mỹ chết ngày 27 tháng 11 năm 1996, có điều tội nghiệp là chồng con không biết tu để sửa mình mà chỉ có chạy theo tình và danh lợi. Con nhớ lời thầy nói: người không tu, chết cũng như con chó chết vậy. thầy có giảng: gần xác chết bị mất điển nhưng con không làm thế nào được, mỗi ngày con phải đến nhà xác thăm ông một lần cho tròn bổn phận một người vợ, một người bạn đối với ông, con cũng buồn và thương ông. Mỗi đêm sau khi nguyện con cầu xin Thượng-Đế cho linh hồn ông được siêu thoát, con cầu được 100 ngày.

Thưa thầy, bây giờ thỉnh thoảng con chợt nghĩ đến chồng con thì trong lòng con tự dưng thấy giận ông không muốn nghĩ đến ông nữa. Con nhớ lời thầy giảng: không nên để sự oán giận ở trong lòng, phải tha thứ và thương yêu. Con hiểu nên mỗi lần xảy ra như vậy, con ăn-năn sám-hối con đã cố gắng gần cả năm rồi thì chỉ bớt đi chứ chưa trừ diệt hẳn, con cũng biết ông chết rồi còn giận làm chi nữa. Xin thầy từ-bi chỉ cách cho con diệt trừ sự giận hờn với chồng con. Hồi năm 1993 mẹ con mới mất, con chưa tu theo Vô-Vi, đêm tối con ra ban công

nhìn xuống đường, núi đồi cô quạnh lòng con buồn khổ vô-cùng, mẹ con mới mất, chồng con thì đối xử tệ bạc với con. Nhưng sau một thời gian con hành theo Pháp-Lý Vô-Vi chừng 5 tháng sau, cũng ban đêm con ra ban công nhìn xuống đường núi đồi vẫn thanh vắng nhưng lòng con cảm thấy một sự êm đềm có một niềm an ủi vỗ về làm con vui và không còn thấy buồn tủi bơ vơ nữa. Con cũng thấy lạ và con tự kiểm điểm tìm hiểu tại sao có được sự vui nầy và thầy ơi, con đã tìm ra đáp số là từ ngày con hành theo Pháp-Lý Vô-Vi của thầy, con bớt được sự buồn khổ giận hờn, con ít bị cảm cúm và bệnh như hồi trước và trong lòng con có một niềm tin ở Pháp-Lý Vô-Vi của thầy.

Thưa thầy, con già rồi mới tìm thấy đúng đường để tu, con sanh 7 đứa con, con lại có bệnh ở xương sống nên sức khỏe kém nên con ngồi lâu không được. Con ngồi thiền lưng thẳng từ 30 hoặc 40 phút, nên con cố gắng niệm Lục Tự Di Đà.

Thưa thầy, con chưa có ấn chứng gì hết, nhưng con biết từ ngày con hành theo Pháp-Lý Vô-Vi thì lòng con không còn phiền não nữa. Tham con cũng hết từ lâu rồi, sân và si thì 10 phần đã hết 7. Đời sống hàng ngày con có nhiều tiêu nhiều, có ít thì tiêu ít, con thấy tâm rất thanh thản không lo lắng buồn phiền. Hiện nay con đã hưu trí, mỗi năm con về Việt Nam ở 6 tháng tránh mùa Đông vì khi trời lạnh con hay bị đau lưng. Ở Việt Nam con cũng sống giản dị nên dư được chút ít tiền, con cũng học theo gương của thầy cứu khổ ban vui giúp cho những người nghèo, khi giúp cho người lòng con cảm thấy rất vui hoặc con giúp vốn cho họ để họ tự buôn bán kiếm sống. Thưa thầy $100.0 cũng làm vốn được, có người chỉ cần $10.0 họ cũng làm được nồi chè ra chợ bán kiếm sống qua ngày. Đồng bào mình nghèo lắm thầy ơi. Con có vài điều xin thầy chỉ dạy cho con.

1) - 12 giờ đêm con: Nguyện, Soi-Hồn, Pháp-Luân Thường Chuyển, Thiền. Mỗi lần riêng về Thiền con chỉ Thiền từ 30 cho tới 40 phút lưng con thẳng. Con không ngồi được vì con đau khớp xương. 6 giờ sáng con: Nguyện, Soi-Hồn, Pháp-Luân Chiếu Minh, Pháp-Luân Thường Chuyển, Thiền.
2) - Ban ngày khi có thì giờ con niệm Nam... Mô..... A ..... Di .... Đà ..... Phật ....., ý niệm ngân dài như thầy niệm trong băng cassette. Còn lúc làm việc, nấu ăn, tắm giặt, vv.... thì con vẫn ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật nhưng ngắn gọn, con xin thỉnh ý thầy nên niệm ngân dài hay ngắn gọn ?
3) - Gần 12 giờ đêm gần tới giờ Thiền thì trên đầu con con điển rút mạnh ?
4) - Hồi còn trẻ con vì hoàn cảnh đã phá thai nhiều lần, con biết là có tội nặng xin thầy minh giải cho con ?

Thưa thầy, khoảng tháng 9/ 1996 Thiền Ca Paris, con từ Marseilles đi Paris mong được nhìn thấy thầy, khi tan hát con ra chờ thầy đi ngang qua, con chấp tay nói lạy thầy, tuy giây phút ngắn ngủi nhưng con cũng rất vui mừng là đã nhìn thấy thầy và lạy thầy. Cha Mẹ con sinh ra con, nhưng thầy là người đã dẫn con vào đường đạo để con tìm về nguồn cội. Con xin cố gắng tu để khỏi phụ công ơn của đức Tổ Sư và của đức thầy. Xin thầy nhận cho tấm lòng thành kính quý yêu của con gởi đến đức thầy.

Cầu xin Thượng-Đế ban cho thầy được nhiều sức khỏe, tâm thân an lạc trong những ngày còn tại thế. Con xin thầy tha lỗi cho con vì thơ con viết quá dài làm mất thời giờ của đức thầy. Con xin phép gửi đến đức thầy ít tờ coupon để thầy viết thơ gởi tới các bạn đạo. Xin thầy ban cho con vài lời ân huệ để khuyến khích con trên đường tu học.

Con kính lạy thầy,
LTB

Thư hồi âm
San Jose, ngày 21/11/97

B con,

Thầy đã vui nhận được thư con đề ngày 27/10/97, được biết con có duyên lành thực-hành Pháp-Lý được 3 năm. Con đã cảm thức được đời là tạm: học khổ, học sướng rồi cũng sẽ ra đi với hai bàn tay không. Tình tiền duyên nghiệp cũng sẽ về không. Nay con chịu niệm Phật và chịu tu là tương-lai phần hồn của con sẽ được sung sướng nơi Tiên giới, cuộc sống tâm-linh an vui và thanh-tịnh. Tình đời đen bạc và tạm đều nằm trong luật nhân-quả của tội tham dâm. Nay con đã được học tình đời đen bạc, lại được tu thì mới thật sự đời đạo song tu, dấn thân trong khổ và tự-giải khổ và lo âu. Con trì niệm Phật và tu thiền thì sẽ khai mở huyền-bí của nội-tâm. Thực-hành đứng đắn sẽ tự cứu mình và ảnh hưởng những người kế tiếp.

Hành-trình

66 năm sống ở trường đời
Vui buồn lẫn lộn khó thời dựng xây
Tham dâm học hỏi hàng ngày
Nuôi buồn nuôi khổ dịp may ngỡ ngàng

Lắm khi rơi lụy đôi hàng
Biết mình loạn động chẳng bàn được chi
Tự mình giải bỏ sân si
Bằng lòng dứt khoát tâm thì mới an
Từ đời qua đạo chuyển sang
Tùy tâm khai triển tùy đàng mà đi
Tự mình tái xét nghĩ suy
Quá trình động loạn cũng vì lòng tham
Sửa mình tiến-hoá chẳng lầm
Nay đà thức giác diệt tham tiến lần
Lân la cực khổ từ tầng
Trong không mà có lần lần được tu
Sửa mình giải toả khờ ngu
Giải phân đời đạo trùng tu hoài hoài
Chơn tâm có sẵn thanh đài
Quí yêu Trời Phật tiến hoài không ngưng
Dù cho thiên hạ người dưng
Cùng chung xây dựng cùng đường khai tâm
Biết Cha nguyên-lý mừng thầm
Tầm đường tiến-hoá chẳng lầm chẳng sai
Công phu luyện đạo hằng ngày
Dũng hành tu tiến lập đài thanh-cao
Lui về thực-chất về mau
Cảnh Trời Thiên Quốc trước sau đạt thành
Mong con tiến-hoá giới thanh
Thành-tâm tu luyện đạt nhanh hơn người
Chúc con tiến-hoá nghỉ ngơi
Hướng về Thiên Quốc đời đời dựng xây

Quí thương,
Lương Sĩ Hằng

LT, ngày 8 tháng 11 năm 1997

Trọng kính thầy,
Kính thưa thầy quí mến của đàn con nghèo khổ và tật nguyền của thầy,

Thưa thầy, chúng con luôn nhớ xin Ơn Trên luôn hộ phù cho thầy và toàn thể gia đình an khoẻ. Thưa thầy, con rất thích đọc thư của thầy vì trong đó chứa đựng một đời nội-tâm dồi dào, về mặt tinh-thần thật là cao siêu vượt bậc. Của cải trần-gian đối với thầy không là gì. Con càng đọc càng say mê ý nghĩa từng từ của thầy thật là quý báu cho cuộc sống hôm nay. Con thấy tất cả học trò của thầy đều say sưa nói về thầy, con cảm thấy họ đang truyền cho con một sức sống mới. Thưa thầy, con thấy ông P C T và N Đ thầy giới thiệu về trường điếc của chúng con. Họ tự phát tâm một cách sâu đậm cũng nhờ những lời vàng ngọc của thầy trao ban. Kính thưa thầy, con sống với các em gần 10 năm, gặp biết bao nhiêu khó khăn, nghèo khổ, đổ cũng không ít nước mắt. Có nhiều lúc buồn chán, đau-khổ chồng chất, nghèo túng, thiếu đủ phương tiện để lo cho các em. Nhưng hôm nay nhờ tình thương của thầy và quí vị đại ân nhân, bộ mặt khốn cùng được thay đổi, mọi vấn đề được giải quyết, nhẹ nhàng.

Vậy con xin vòng tay cám ơn thầy và quí vị đại ân nhân, nhất là ông bà P C T và Đ H. Giờ đây con cảm thấy lòng hăng say phấn khởi hơn như lời thầy nói "ở đời này không có gì quí hơn xây dựng và phát-triển tâm-linh". Kính thưa thầy, con thấy thầy sống cạn kiếp sống làm người và những học trò thân thương của thầy cũng vậy. Chúng con luôn nhớ đến thầy và quí vị đại ân nhân của chúng con trong lời kinh hướng về Thiên-chúa, thầy và học trò của thầy sống đúng như lời Chúa phán "ta khát các ngươi cho ta uống. Ta đói các ngươi cho ta ăn. Ta trần truồng các ngươi cho ta mặc... Vậy các ngươi hãy vào hưởng vinh phúc đời đời.

Chúng con kính trao về thầy và quí vị đại ân nhân những lời chân thành của chúng con.

Con,

P T N

T.B.: Thầy ơi! Lời thơ của thầy con ngẫm đi nghiền lại đã thuộc làu.

Thơ của Soeur P T N, T-T C Đ,

T A, B D

Thư hồi âm

San Jose, ngày 20 tháng 11 năm 1997

Kính gởi Soeur N,

Vui nhận được thơ của soeur đề ngày 8 tháng 11 năm 1997 tràn đầy tình cảm bác ái đối với người khốn cùng mà soeur đã nâng chìu khoảng 40 năm qua. Sự kiên trì và nhịn-nhục mà soeur đã hành trong cảnh thiếu thốn, tinh-thần

phục-vụ tràn đầy ý nghĩa tốt đẹp của nhơn sinh quan.

Phước cho các em được sự tin yêu và xây dựng của soeur. Mãi cho đến ngày hôm nay, lại gặp được nhiều người có thiện chí cứu đời vượt bể khổ của trần-gian. Hồn là sự sáng-suốt tạo dựng bởi Đấng Toàn-năng. Phải theo dõi nguyên-lý vô sanh mà hành triển.

HOA TÌNH THƯƠNG

Bốn mươi năm xây dựng cảnh thương người
Bác ái từ-bi vẫn rưới tươi
Tâm đạo tình đời nay giác ngộ
Trời cao không phụ kẻ thương người

Thương người hành tiến chẳng rời
Toàn-Năng xây dựng vượt nơi tình đời
Hồn là chánh gốc chẳng rời
Xác thân tạm bợ sống nơi tình người
Bình minh chiếu sáng vui cười
Toàn-Năng ban chiếu người người lạc an
Từ đời qua đạo chuyển sang
Thành-tâm phục-vụ hai hàng lệ rơi
Tình thương chỉ biết có Trời
Dựng xây xây dựng hợp thời thăng hoa
Sống chung trong cảnh chung nhà
Có ăn có mặc có hoà có vui
Tình đời đen bạc rèn trui
Tự mình thức giác tự vui lấy lòng
Biết Trời chẳng có co còng
Trong không mà có chẳng trông vẫn thành
Cảnh đời ban chiếu diệu thanh
Khí thanh hỗ-trợ tình anh em hoà
Dù cho xa cách gần xa
Anh em là một chan hoà tình thương
Thế-gian tạm cảnh dựa nương
Thiên đàng cảnh thật vẫn thương loài người
Bằng lòng học hỏi rưới tươi

Tình người sống động vui cười nở hoa
Các em chung sống một nhà
Thương nhau dìu tiến vượt qua khổ nàn
Thế-gian cho đến Thiên Đàng
—còn thiếu một câu nữa—
Chơn tu chẳng có giận hờn
Bình tâm nhịn-nhục keo sơn đất trời
Cùng chung giải tiến chẳng rời
Vía hồn chung cảnh chung thời thăng hoa
Biết mình biết họ chan hoà
Trời ban thanh khí chan hoà tự-tu
Biết mình khờ dại còn ngu
Trì tâm tu luyện giải mù giải mơ
Cảm-thông nguyên-lý từ giờ
Trí tâm là một thiên-cơ hợp bàn
Chung vui vẫn cảm thấy an
Suối tình tuôn chảy vượt sang đạo đời
Bao năm vẫn thấy chơn lời
Sanh trụ hoại diệt hợp thời tiến tu
Hồn nay phân giải mê mù
Trong không mà có vẫn tu vẫn hoà
Tình thương sống động gần xa
Cộng chung một mối cùng hoà tiến lên
Tâm-linh khai triển đạo nền
Bền lâu vững tiến chẳng quên tình Trời
Quí thương soeur đã vì đời
Nay hồn thức giác hợp thời thăng hoa
Thiên thần đón rước chan hoà
Tình thương đạo-đức chung nhà dựng xây
Chúc soeur vui tiến hằng ngày
Thanh-tịnh là gốc đổi thay thế tình

Quí thương,
Lương Sĩ Hằng

KH, ngày 6 tháng 11, năm 1997

Thầy kính thương,
Thầy ơi!

Sao con khổ quá, vì không còn biết than với ai, nên mạo muội than với thầy. Thầy ơi! Từ nhỏ con có cha mẹ, nhưng coi như không, được dì chị nuôi nấng, nhưng con sống thật khổ sở và chịu nhiều khổ nhục. Con nuôi ý thoát ly vì mặc cảm, ấy tưởng lớn sẽ tự mình tìm hạnh-phúc, dù đời con gái chỉ được một lần hạnh-phúc là vu qui . Con chấp-nhận theo người ta và mang ý " củi tre dễ nấu, chồng xấu dễ xài". Nhưng con đã lầm, con lại bị áp chế và khinh thường. Con không dám trốn, vì nghĩ nợ của mình, sợ gặp người khác còn tệ hơn. Thầy ơi! Đời con may mắn gặp pháp giải thoát của thầy, và chồng con cũng cùng con bước theo pháp, nhưng nghiệp của anh ấy nhẹ hơn, có lẽ anh ấy là đàn ông. Con cố gắng tu, ngày ngày phải đi bộ tiếp xúc hàng ngàn người, chịu sự nhục nhã, đầu lụy năn nỉ. Từng tờ vé số lời không bao nhiêu, nước mắt cứ rơi, bán vé số thì ít, bán nước mắt thì nhiều, có khi còn bị người ta gạt mất hàng trăm ngàn, con tự nghĩ có lẽ kiếp xưa con gạt lừa quá nhiều nên kiếp này con ráng vui để trả. Rồi nợ lại tăng lên, nợ mẹ, nợ con. Có khi con xin anh ấy 10 ngàn, anh ấy cũng nhằn, con tủi thân lắm. Có khi con có tiền, anh ấy hỏi là con đưa liền, không quan trọng tiền bạc, tại sao là bài học của con.

Thầy ơi! Nợ chỉ làm con khổ một phần, còn nhục nhã, liêm sĩ làm con khổ muôn phần. Vé số con bán không lời bao nhiêu, mà người ta sàm sở, bốc hốt làm con nghẹn ngào chua xót, nhưng phải cắn răng chịu, sợ chiều bán không hết phải ôm lại, mà ôm lại thì có bao giờ trúng số đâu, dù trong lòng cũng có ham trúng số trả nợ lắm.

Thầy kính thương! Đã bao lần con viết thơ cho thầy, tâm sự với thầy, nhưng con thương thầy quá, thầy đã già , sức khỏe không bao nhiêu mà bận bịu hết người này đến người khác, nên con viết rồi lại xé bỏ đi . Con ráng tu và tâm sự bằng nước mắt với thầy lúc ngồi thiền. Những lúc ấy con cảm thấy tâm-hồn với đi sự đau-khổ.

Nhưng lắm khi con thật nản chí. Sao tu hoài mà nghiệp tâm không dứt, có lẽ kiếp trước con ác lắm, thôi kệ, bỏ liều coi giòng đời đưa đẩy về đâu, rồi nhìn thầy Tám cười vô tư, nhưng nghiêm khắc, như an ủi mà cảnh cáo, con lại xóa ngay ý nghĩ dại dột ấy. Thầy ơi! Thầy là ánh-sáng soi đường, là nguồn an ủi duy nhất cho cuộc đời khốn nạn của con, dù chưa bao giờ được gặp mặt thầy. Nhưng nếu Cha Trời không cho con gặp pháp này con sẽ chết không có ngày tái sinh, thầy nên cố giữ gìn sức khỏe, đừng bỏ con ra đi. Dù biết thầy không xa các con, nhưng vẫn muốn có thầy ở thực tại và ước nằm trong vòng tay yêu thương

của thầy. Con khóc thật nhiều, dù hữu vi cũng được, vì con sợ cái nghiệp quả nặng nề của con, không thể gặp thầy trong cảnh Vô-Vi. Con đã gần lụn bại ý chí dù hằng ngày con công phu thật nhiều so với khả-năng hiện có của chính con. Thầy đừng buồn, đừng bỏ một tội hồn đau-khổ đang oằn oại trong cảnh trần-gian ô-trược này, con xin thầy hãy chính thức nhìn nhận con là đệ tử, và cho con xin vài hàng chữ, hay gởi qua anh H ở X. Nếu thầy viết về nhà thì chồng con sẽ buồn vì con là người đàn bà không tốt, chỉ biết nói xấu chồng, không biết nỗi khổ của người khác, không chấp-nhận cái nghiệp của mình, cái sai không sửa mà cứ đem cái "ta" mình lên cao quá. Thầy ơi, chỉ có thầy thay thế cha mẹ con và dạy dỗ cho con. Con xin hứa sẽ ráng sửa mình, ráng buông bỏ và niệm Phật nhiều hơn, để khỏi làm phiền thầy. Con sẽ dựa vào lòng từ-bi hỷ xả và tình thương của thầy để làm đà tiến trong lúc gian nan.

Con xin cám ơn thầy.
Con, TTNP

Thư hồi âm
San José, ngày 21/11/97

NP con,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 6/11/97 được biết con đang ngụp lặn trong tình đời đen bạc, con lại nhận-thức được giá trị của chữ "Tham" khổng lồ mà nhơn sinh đang mang và gặp phải sự kích động và phản động của tình đời đen bạc, xin từ xu từ cắc của đời. Tu thời xây dựng và cảm thức từ ly từ tí của Trời Đất đã hình thành. Con đã biết được kiếp trước thiếu tu thì kiếp này phải chịu một cuộc sống vất vả và không có ngày mai. Nước mắt chan cơm thì mới thấm thía cuộc sống và mưu sinh là gì? Con nhìn kỹ mặt Trời lúc nào cũng thanh nhẹ và sáng choang, gọi là Nhựt Quang Phật đang tận-độ quần-sanh. Người đời tạo nghiệp vì tham mà thôi. Muốn giải nghiệp thì phải trì tâm niệm Phật, khai triển huyền-bí của nội-tâm, thì mới cảm thức được lãnh vực rất cần-thiết cho cuộc sống. Hằng ngày con gặp được nhiều người thương mến hơn tùy hạnh-đức tu niệm của chính con. Tâm hướng về Trời Phật mà hành-sự trong có có không không, xây dựng tâm-linh mà tiến-hóa.

PLVVKHHBPP có một không hai tại mặt đất này, thật sự cứu độ quần-sanh, ai sẽ đắc. Có cơ hội hành khổ thì sẽ có cơ hội tự về bến giác, càng thấm thía sẽ càng dễ buông bỏ hơn. Sự suy tư và tranh chấp đều giả ảo không thật, ngược lại chỉ hại tâm thân mà thôi.

Vé Số

Mỗi người một số rõ ràng
Vui trong tham-dục bàng hoàng nội-tâm
Lý Trời siêu diệu thậm thâm
Bình tâm học hỏi tái tầm chơn như
Vô sanh ướm nở nụ cười
Trời ban tình đẹp người người dựng xây
Dù cho thế sự đổi thay
Trì tâm niệm Phật dịp may vẫn còn
Tâm-linh sẵn có đường mòn
Sửa mình tiến-hóa chẳng còn si mê
Cảm-thông nguyên-lý muôn bề
Sống còn bê trễ lại chê tình Trời
Tu tâm sửa tánh hợp thời
Quí yêu muôn loại tự rời tham sân
Chiều sâu tâm đạo tiến lần
Quân-bình tự-thức ân cần dựng xây
Xa xưa cho đến ngày nay
Chịu tu tự cứu đổi thay thế tình
Luận đi xét lại cả minh
Tình Trời cao quí đẹp xinh hơn người
Lời vàng quí ngọc rưới tươi
Giúp con tiến-hóa nụ cười quang khai
Tham dâm chẳng tiến khổ hoài
Trì tâm tu luyện lập đài thanh-cao
Vạn linh chung sống muôn màu
Cùng chung phát-triển cùng tàu sửa tu
Vía hồn thanh nhẹ ngao du
Cảm-thông thắng-cảnh tự-tu đạt thành
Thực-hành khai triển tiến hành
Dày công tu luyện các ngành đạt thông
Nằm trong định-luật hóa công
Sanh trụ hoại diệt nối vòng cảm giao
Tu hành kẻ trước người sau
Chung nhau học hỏi kết tàu dựng xây
Sống đời hoàn cảnh là thầy
Nay đây mai đó vui vầy cảm giao

Thực-hành phát-triển đổi trao
Qui về một mối trước sau dung hòa
Chúc con tiến-hóa thật thà
Tu tâm sửa tánh chan hòa tình thương

Lương Sĩ Hằng

B, ngày 5/4/1997

Kính gởi Thầy,

Con nhận được thơ Thầy với những lời từ thanh quang điển lành ban chiếu cho con, con rất vui mừng không sao nói hết được sự sung sướng. Con nghe Thầy nói là " Lúc nào Thầy cũng sát bên con", con nguyện rằng phải đi tới đích để đáp lại công đức của Thầy.

Thưa Thầy, sau đây con xin phép được hỏi những điều con chưa hiểu biết trong pháp lý công phu.

Thưa Thầy, từ ngày con công phu đến nay con chưa bao giờ biết trạng thái rút bộ đầu ra sao? Nhưng con hiểu được sự chơn giả do từ đâu đến, và con thường thấy những chấm sáng, xanh, vàng ở trước trung tâm chơn mày, và cũng thường thấy một hột sáng từ trung tâm chơn mày phóng ra. Khi con niệm Phật thì thấy trên trung tim bộ đầu và chơn mày quay vòng tròn, và trước trán có một vòng tròn ý như thoát ra, xin Thầy minh giải cho con. Và con không bao giờ có được xuất vía như các bạn thường có, như vậy không biết con có bị chậm trễ trên đường tu học không? Kính xin Thầy thương minh giải cho con, con vô cùng biết ơn Thầy.

Thưa Thầy, con nhớ Thầy thường dạy mình phải "tự tu tự tiến", không nên nhờ đỡ một ai, chỉ lo tu thôi thì duyên tốt sẽ chuyển đến, không cần phải lo gì cả, có phải đúng như vậy không thưa Thầy ?

À, con còn một việc thưa qua Thầy : Hiện nay khắp bạn đạo các nơi đều bàn mục Bé Tám và sống chung. Riêng con, con muốn âm thầm lo tu và không thích bàn và cũng không thích sống chung vì con nhớ lời Thầy và Đức Ông Tư có dạy : " Thầm tu thầm tiến tới vô cực vô biên". Như vậy con có đi sai với trào lưu tiến hóa của Pháp Lý hay không, khi con chưa hòa nhập được vì thấy mình còn tăm tối, nên chỉ lo tu lo sửa thôi.

Thầy cho phép con hỏi nữa : Vừa qua Thầy có giảng là " Âu Á Tương Hội", nhưng con không thấy, vì con còn ngu, xin Thầy minh giải.

Con xin phép dừng bút, kính xin Thầy hồi âm.

Con xin chúc Thầy sức khỏe an khang và mong tái ngộ.
Con, NTT

Thư hồi âm
Sydney, ngày 25/4,1997

T con,

Thầy vui nhận được thơ con đề ngày 5/4/97 được biết con vẫn bình an và đang hướng về thanh tịnh mà tu sửa. Thầy có cho con hay là xác xa chứ tâm không xa; giữa người tu và người tu lúc nào cũng hướng tâm về thanh tịnh mà tiến, từ tâm lẫn thân. Con hiểu được nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, tức là :
Nam: Thật phương Nam lửa Bính Đinh
Mô : Chỉ rõ vật vô hình
A : Nhâm Quí gồm thân nơi thận
Di : Giữ bền ba báu linh tinh khí thần
Đà : Ấy sắc vàng bao trùm khắp cả
Phật : Hay thanh tịnh ở nơi mình

Hiểu được nguyên lý kể trên và thường xuyên niệm Phật thì sẽ tự giải được nghiệp tâm. Khi giải được nghiệp tâm, thì luồng thanh điển trong cơ-tạng sẽ được hội tụ trên Hà Đào Thành trung tâm bộ đầu, gọi là điển tâm, vượt khỏi phàm tâm, sân si và buồn tủi sẽ tiêu tan, rất dễ nhập định. Ngược lại nói nhiều và niệm Phật ít thì bộ đầu không phát triển và cảm thấy mình bơ vơ, không giải nổi chuyện của chính mình, hướng ngoại phần hồn khó tiến.

Thấy được chấm sáng tại trung tim chơn mày là Pháp Soi-Hồn đã có hiệu lực, đó là ngũ sắc ngũ quang, từ ngũ tạng đã hội tụ, nhờ Soi-Hồn và làm PLTC hình thành. Khi niệm Phật thấy trung tim bộ đầu và trung tâm chơn mày quay vòng tròn, chứng minh nhờ hai pháp Soi-Hồn và PLTC đã bắt đầu có hiệu lực, do đó sẽ tạo niềm tin trong khả năng hành pháp có thể tự đạt đến tiến triển vô cùng, cứ siêng năng thực hành đứng đắn, sẽ có cơ hội rời khỏi thể xác trong lúc nhập định. Không nên so sánh chuyện của người khác, cứ hướng về thanh tịnh mà hành pháp môn trong trật tự, đó là nhiệm vụ dấn thân tu thiền của chính con, sẽ tạo được một tập quán tốt khai triển cho phần hồn được tiến hóa ở tương lai. Không nên vọng động và mong muốn bất cứ một việc gì mà chính ta chưa với được. Mỗi người một nghiệp lực khác nhau, chỉ có thực hành nhiên hậu mới giải được. Tu cho đến lúc hết lo hết buồn, thì phần hồn sẽ được hồi sinh tốt đẹp, dứt khoát chủ kiến mà tiến thân, vui trong khổ và sẽ không còn khổ nữa, thì mới thật là người tu theo PLVVKHHBPP.

Muốn tự tu tự tiến thì trì chí thực hành pháp môn liên tục và tin nơi khả

năng của chính mình thì mới đạt được mục đích thanh nhẹ và tốt đẹp cho phần hồn ở tương lai. Ông Tư và thầy đã từng khuyên các con, thực hành tức là thầm tu thầm tiến. Khi con đã có pháp lực thì không sợ sống chung và vui hợp trong xây dựng, thức hòa đồng khai triển tận độ quần sanh, đó là nhiệm vụ thiêng liêng, càng dấn thân càng tiến. Nếu thầy không chịu dấn thân và khai mở thức hòa đồng thì thầy sẽ không được như ngày hôm nay, đang ôm ấp và thỏ thẻ cùng các con trong kinh nghiệm thực hành.

Âu Á Tương Hội là càng ngày con chịu tu thì sẽ rút ngắn sự nhớ nhung con đã gặp được nhiều người từ Âu sang Á thăm con, nếu phần hồn càng ngày càng tiến hóa tốt thì sự tương ngộ ở cỏi thanh nhẹ sẽ không còn sự khó khăn.

Chúc con vui tiến, dấn thân tu thiền và sáng suốt.

Quí thương,
Lương Sĩ Hằng

B D, ngày 15/10/1997

Kính thưa Thầy,

Con tên là L T K S, xin chúc Thầy dồi dào sức khỏe mà tiến mãi trên đường tu.

Thưa Thầy, gia đình con đã nhận được PLVVKHHBPP của Thầy và đã hành được 5 năm và cũng đã ăn chay trường được 4 năm.

Gia đình có hai đứa con trai. Đứa lớn năm nay được 14 tuổi, nó hành trước con mấy tháng, nó học càng ngày càng tiến hơn và được xếp mỗi năm vào hạng khá. Còn thằng nhỏ, 11 tuổi, cũng dễ chịu. Nó ăn chay trường rất tốt, nhưng nó với cha nó làm biếng hành pháp lắm Thầy ơi! Chồng con đi bán kem dạo theo xóm để nuôi sống. Ảnh đổ thừa là bán suốt ngày bằng xe đạp mệt lắm, không có ngồi thiền nổi, nhưng có Soi-Hồn và thở Chiếu-Minh thôi. Con mắt của ảnh bị nhức bốn năm rồi.Bác sĩ mổ hai lần mà cũng mù luôn. Ảnh mới 38 tuổi mà đã mù một mắt, con hơi lo. Gia đình con đều trông cậy vào ảnh, còn phần con thì suốt ngày chỉ lo áo quần, cơm nước cho ba cha con và cố gắng lo tu, chứ không làm ra tiền được.

Con thấy trong mình còn nặng nề lắm, chưa được thông bởi vì cái chuyện vợ chồng, tình dục tụi con chưa dứt khoát được, chỉ giảm bớt mà thôi. Theo con nghĩ, nếu mà tình dục chưa dứt khoát thì tinh khí không có gom được. Nếu tinh khí không gom được thì không có được thánh thai, vậy thì con không thể xuất

hồn được, thì con không học được ở Bề Trên. Vậy con chỉ nghe được băng Thầy giảng, làm bổn phận làm vợ và mẹ, và làm một người chỉ biết nhịn nhục mà thôi. Con nhịn người ngoài được mà nhịn chồng không được, vì người ngoài họ có nói cái gì một lát sau cũng đi, còn chồng thì phải chịu suốt đời, cho nên không thể làm thinh được. Con giận ảnh tu rồi mà vẫn còn đánh bài và lai rai một hai ly rượu. Ảnh chỉ muốn kiếm thêm một ít tiền để giúp gia đình qua cơn túng thiếu mà thôi. Thầy giảng rằng : " Người nghèo hay giàu đều có luật nhân quả". Vậy mình dùng cái sáng suốt của mình lấy tiền người giàu giúp cho người nghèo, như vậy có trái luật nhân quả không?

Dạ con kính xin Thầy minh giải. Con kính xin cám ơn Thầy
L T K S

Thư hồi âm
Atlantic City, ngày 11/1/1998

K S con ,

Thầy vui nhận được thơ con và được biết con và gia đình đều hướng về con đường tu tiến và giải nghiệp tâm. Con đã biết được nhiệm vụ của người mẹ hiền và vợ hiền là điều quí của gia cang. Con và gia đình đã tự động trường chay, nghiêm chỉnh tu thiền, là điều may mắn cho cả gia đình của con. Làm người sống tại mặt đất này, không bị nghiệp tâm cũng phải bị nghiệp thân mới bằng lòng tiến hóa. Khi chết lìa xác, tâm là quan trọng, cần ăn hiền ở lành, tự kết thành nhân tốt mà thực hành tu tiến.

Còn về con mắt chồng con cũng từ luật nhân quả mà ra. Cần ăn năn sám hối tu tiến thì mới có cơ-hội tự cứu. Tu để cứu phần hồn ở tương lai, sẽ không bị đọa lạc. Dốc lòng tu thì mọi việc sẽ được êm xuôi. Nếu nghịch lại thì sẽ tạo nạn cho chính mình. Vợ chồng và các con của con chịu tu theo PLVVKHHBPP thì sẽ có cơ hội hiểu lấy chính mình hơn. Con tu thanh tịnh thì sẽ càng hiểu sự sai lầm của chính con mà ăn năn sám hối, thì mới giải được nghiệp tâm. Siêng năng niệm Phật đúng theo băng giảng của Thầy thì sẽ tự cứu, và khai mở huyền bí của nội tâm mà tu tiến. Về bệnh đau mắt thì phải nhờ đến bác sĩ chuyên khoa chữ trị; pháp Soi Hồn cũng giúp được một phần, nếu chồng con hành đúng.

Người tu Vô Vi phải ý thức rõ ràng cuộc sống của mỗi tâm linh tại mặt đất đều nhờ điện năng của càn khôn vũ trụ ban chiếu. Tu thực hành đứng đắn sẽ cảm nhận được điều này. Hiểu được, hành được, thì sẽ tiến được. Thanh khí điển hóa sanh vạn vật. Cần làm PLTC đều đặn thì sẽ được khỏe mạnh, chứ không phải ăn mặn là mạnh đâu. Người ăn thịt đỏ sanh nhiều chứng bệnh nan

y như cancer và lở loét, đã và đang nằm đầy dãy trong các nhà thương trên thế giới. Cần ăn lạt, bớt muối, bớt đường, thì gân sẽ không bị cứng, dễ bẽ và nhức nhối khi tuổi đã lớn.

Người bị bệnh hoạn nhiều là do cái miệng rước vào. Ăn nhiều bất chấp sự tai hại của cơ tạng, càng có tiền càng sanh bệnh nan y nhiều hơn. Vì sự ăn uống tự do và phóng túng, tạo nhân không lành thì quả không tốt như uống rượu hại gan, hút thuốc hại phổi, mà cứ khăng khăng giữ lấy tập quán xấu này là tự sát mà thôi. Người đời rất khó dạy và khó khuyên. Ngày nay gia đình con tự thức con đường tu sửa là quí, thì tương lai con sẽ tạo được hòa khí cho gia cang và ảnh hưởng người kế tiếp. Cương quyết tu thì chỉ biết sửa mình để tiến thân, thì mới đúng luật Trời. Bày biểu sai lầm là tự hại tâm thân, không cần thiết trong giai đoạn này. Có khổ mà biết tu là rất quí trong giai đoạn này. Tiền bạc càng nhiều chỉ có gia tăng mưu mô thu lợi mà thôi, không cứu được phần hồn, tội cho một kiếp người tự lôi phần hồn xuống hố sâu vực thẳm, không bao giờ tái hồi được chơn linh mà tiến hóa ở cõi trên.

Con được duyên lành gặp được bạn đạo có địa vị tốt như anh S. và anh P., bằng lòng tu sửa cũng là lo cho phần hồn ở tương lai. Tuổi trẻ tài cao chịu tu sửa mới thật là quí.

Chúc con và gia đình vui khỏe.
Quí thương,
Lương Sĩ Hằng

Người Tu

Tu thời độc lập an vui
Tâm minh đời đạo rèn trui thực hành
Hướng tâm về cõi thượng thanh
Sống trong đạo pháp tiến nhanh vui cười
Thân tâm chẳng có biếng lười
Giải mê phá chấp người người đạt an
Đạo tâm khai triển nhiều màn
Khai thông đời đạo đàng hoàng hơn xưa
Qui hồi chơn thức mới vừa
Trí tâm thanh nhẹ lại ưa luật Trời
Tự mình minh cảm hợp thời
Trời cao vẫn độ những lời chơn ngôn
Cứu tâm dẫn tiến phần hồn
Về nơi thanh tịnh ác ôn tiêu trừ
Chung vui họp mặt vui cười
Giác tâm khai trí người người an vui
Người Tu tự thức đạo mùi
Thơm tho dịu ngọt rèn trui hoài hoài
Luật sanh sanh hóa an bài
Ngày ngày phát triển ngày ngày an vui

Lương Sĩ Hằng
Montreal, lúc 3 giờ sáng ngày 27 tháng 6 năm 1993

BÀI GIẢNG PHẦN I

TẠI SAO CHÚNG TA PHẢI TU?

Tại sao chúng ta phải tu? Mắt chúng ta mở, tai chúng ta nghe, miệng chúng ta nói đều là động. Mà chúng ta nhắm mắt, chúng ta bịt lỗ tai lại nó lại trầm lặng. Cho nên chúng ta phải thầm tu, thầm tiến mới đạt niềm tin, mới thấy sự nhẹ nhàng chính chúng ta có thể đạt tới. Bao nhiêu sự động loạn ở thế-gian, qua mắt thấy, tai nghe, miệng nói , mũi ngửi đều là động; không thể giải quyết được. Vì thế, chúng ta tìm ra cái phương pháp để cho nó ổn định. Nhắm mắt mà thấy lại ánh-sáng mới là thật sự sáng. Lỗ tai chúng ta bịt lại nhưng mà trên trung tim bộ đầu nghe được mới là thật sự nghe. Bởi vì cái âm thinh hòa cảm giữa con người và con người là động; mà âm thinh thiêng liêng giải giới lên trên không trung chuyển giải đó mới là thanh-tịnh. Cho nên phải tu mở điển bộ đầu mới thấy rõ và nghe rõ được.

Các bạn trong giai-đoạn đầu thực-hành về pháp Soi-Hồn,bịt cái lỗ tai thì nghe ồ ồ. Sau này nó sẽ dứt khoát và không nghe tiếng đó nữa, thì mới thấy trong thâm tâm mình nó ổn định, rồi nó đổi tánh như thế nào. Trước kia tôi thích đi đây đi đó, động loạn, bây giờ tôi lại thích thanh-tịnh. Tôi thấy sự thanh-tịnh có giá trị với tôi, và tôi thực hiện thanh-tịnh. Tâm thần nó lần lần ổn định, rồi nó mới xa lánh. Nó thấy sự sai lầm động loạn của ngoại cảnh đối diện nó, và chính nó đã tạo ra động loạn cho nó, lúc đó nó mới cố gắng, và nó tự tin — Tôi có khả-năng làm được cho giai-đoạn một, thì giai-đoạn nhì tôi cũng có thể phát-triển được. Thì đó, nó cố gắng, nó khám phá lấy nó. Chúng ta là con người có bộ óc thông minh, biết phê phán thiên hạ, mà chẳng biết phê phán mình, chẳng hiểu mình, chẳng hiểu nguyên căn của mình. Cho nên mới mượn cái pháp để đưa mình tới chỗ sự thanh-tịnh, nhiên-hậu mới thấy rõ hành động sai trái của chính mình. Không phải ở một kiếp này, không phải ở mấy chục năm nay, nhưng mà từ tiền kiếp tới bây giờ; rồi thiếu thanh-tịnh, làm sao xét đoán cái quá khứ được ? Cho nên đòi hỏi sự thanh-tịnh, mà sự thanh-tịnh là sự sáng-suốt thiêng liêng để hóa giải mọi sự động loạn hiện hữu chính ta gieo và thâu vô hằng ngày. Mỗi ngày hai mươi bốn tiếng đồng hồ, thì các bạn thâu vô toàn là sự động loạn. Mà nếu các bạn thiếu thanh-tịnh thì rất khó giải quyết.

Cho nên chúng ta tu đây rồi mọi sự việc nó được an bài, là sao? Chúng ta từ cái động loạn đạt tới sự thanh-tịnh, thì chúng ta thật sự sáng-

suốt. Các bạn nhắm con mắt mà các bạn suy tư một cái việc gì ở thế-gian, thì nó cũng thắng hơn các bạn mở mắt suy tư một việc. Nhưng mà các bạn có cái pháp Soi-Hồn để cho nó mở trung tim chơn mày đó, và trung tim bộ đầu nữa. Rồi nó chuyển giải đi lên trên thừa tiếp cái sự thanh, chuyển hóa, phối hợp thì nó càng sáng-suốt hơn. Mà do ai làm cho mình được? Chính mình bằng lòng. Mình nghiên cứu, xét đi, xét lại cho nó rõ rệt cái sự việc đó nó hữu ích cho chính mình, rồi nhiên-hậu mới hóa giải cho những người khác. Thì trước hết, giai-đoạn đầu ai đi? Thì chính ta phải đi, phải hành. Nếu chúng ta không hành, không ai hành cho chúng ta được. Còn cái Pháp-Luân, hít thanh khí điển, đó là đem sự thanh nhẹ từ bên trên. Ban đầu, bây giờ hít thì nghe nó trược, nghe nó chạy vô lỗ mũi rõ ràng. Nhưng mà một ngày sau đó, các bạn thiền, càng ngày càng khai-thông rồi, cái ý các bạn muốn động Pháp-Luân, là nó từ trung tim bộ đầu chuyển hơi xuống tận rún. Lúc đó các bạn mới thấy rằng sự thanh nhẹ huyền diệu đã sẵn có, đang trực chờ đón chúng ta. Chỉ chúng ta chịu công phu, mở cửa đưa nó vào thì các bạn thấy thanh nhẹ. Ý các bạn động là chuyển giải liền. Cho nên con người thông minh hơn vạn vật là vậy. Ý nó muốn là phải chuyển. Mà nếu nó thanh-tịnh, thì ý nó muốn bay, thì nó cũng được bay. Mà nếu nó thiếu thanh-tịnh, nó muốn bay, cũng không bay được. Nó có cái động, có cái tịnh, có cái trược, có cái thanh. Cái trược thì đương nhiên nó bành trướng về ngoại cảnh, còn cái thanh nó trụ hóa lên trên trung tim bộ đầu.

Rồi các bạn tu lần lần, rồi mới tìm hiểu cái phần thanh thiên hạ nói, kinh sách nói rất nhiều, nhưng mà không ai tìm được. Chính ta thực-hành rồi chúng ta mới thấy. Ngay trung tim bộ đầu mà chuyển giải lên trên rồi, mới thấy rằng cái gía-trị của người công phu không có hoang phí, không có bị lừa bịp bởi ngoại cảnh nữa. Chính ta phải cố gắng công phu mới giải quyết được. Cho nên nhiều bạn, mới ban đầu, muốn nghiên cứu cái pháp này, phải nghe cho rõ, và ý thức cho rõ, chính ta có khả-năng điều khiển và hóa giải lấy tâm tư của chúng ta, từ cái trược tới cái thanh, chớ không có nhờ một ai. Thì cái gương lành của quá khứ và hiện-tại con người có thể tìm ra cái pháp để tự hóa giải lấy nó, mà chính đó cũng nhờ nó tự-giải mà thôi. Mà nếu nó không chịu công phu, nó không chịu cương quyết thực-hành, thì có nghe qua rồi cũng bỏ không thì không làm được. Tất cả mọi việc về vật chất, quá trình từ bao nhiêu năm xưa, một trăm năm về trước nói những này kia kia nọ, rồi bây giờ cũng thấy có thực hiện ra rồi. Vật chất nó cũng tiến bộ rồi. Còn tâm-linh của con người để tạo ra

vật chất, khi tâm-linh con người trụ hóa rồi, thì mới biến đổi vật chất từ cái lãnh vực này chuyển qua lãnh vực kia thay đổi. Cũng như hồi xưa đi xe đạp, răng cọ với răng là nó chạy rồi. Bây giờ đi xe hơi, cũng răng cọ với răng. Đi máy bay cũng vậy. Sự cọ sát với nhau mới chuyển hóa đi lên. Thì chúng ta hiểu được con người chúng ta, nó ở trong bản thể chúng ta có nhiều cái huyền-vi vô-cùng-tận, mà mọi người chưa tự khám phá mà thôi. Thì một vị bác học ở đâu? Nó cũng đầu, tay, chân như mình thôi, nhưng mà nó ở trong thanh-tịnh, nó thấy rõ hơn. Căn cơ nhẹ hơn, thanh-tịnh hơn, nó mới chế ra những phẩm vật tinh-vi ở thế-gian. Mà do gì? Do sự cố gắng của bản thân của họ. Thì bây giờ chúng ta cố gắng rồi, chúng ta khám phá ra cái Tiểu Thiên Địa này, bản thể này nó bao gồm kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, nước, lửa, gió, đất đầy đủ; nó không thiếu một chút nào. Nó có thể hòa-hợp với cả càn khôn vũ-trụ. Nhưng mà nó không khám phá ra thì nó phải thiếu. Tất cả Thánh, Tiên, Phật do ai xác nhận? Do con người xác nhận chớ ai đâu! Chúa cũng do con người xác nhận. Mà con người không có khối óc làm sao xác nhận Chúa? Làm sao xác nhận Phật? Cho nên khối óc của chúng ta có luồng điển. Mà chúng ta tu Vô-Vi cái luồng điển đó mới chuyển giải được. Cái luồng điển đó nó mới chuyển chạy trên bộ đầu được. Còn nếu mà chúng ta không tập trung thì không bao giờ chạy nổi, thành ra kẹt ở trong con tim gỉa tạm thế-gian, rồi nó nuôi-dưỡng cái bản tánh sân si, động loạn, rồi nó mất hẳn sự thông minh. Cho nên chúng ta tập trung bộ đầu rồi thì sự thông minh nó khác. Nó thanh nhẹ, nó không có động loạn. Thay vì nó gây gỗ, nhưng mà nó trở về suy tư sáng-suốt, thì nó mới trụ hóa được những cái hình hài đẹp đẻ trong trí óc của nó, nó mới chế ra những cái vật phẩm đẹp ở thế-gian. Mà lời ăn tiếng nói cũng phải thay đổi, âm thanh nó cũng được chuyển giải đi lên.

Cho nên cái phương pháp công phu của chúng ta đang hành đây, nó có đi từ từ trong thực tế, tùy theo trình-độ của mọi người. Bất cứ trình-độ nào cũng sẽ tiến giải, và chuyên môn nào cũng sẽ thích-hợp cho chuyên môn đó. Chớ không phải nói, tôi tu cái này rồi tôi bỏ tất cả, không được! Tôi tu cái này là điều chỉnh đi tới tột cùng nguyên căn của mọi sự việc. Và tôi mới thấy rõ phần hồn của tôi là vô-cùng-tận, có khả-năng, thật sự có khả-năng. Tôi phải tin nơi khả-năng của tôi để đi tới, thì nó mới đạt pháp được. Chứ còn tu mà ỷ lại Thần Thánh hộ độ, Bên Trên hộ độ là mất thì giờ, vô ích, gây sự chậm tiến, hoang mang. Còn chúng ta làm cái pháp này, rồi để thấy bây giờ tôi cần sự thanh-tịnh. Giai-đoạn đầu, tôi đạt được sự thanh-tịnh, thì thần kinh tôi được mạnh dạn rồi, thì cái sự bệnh

hoạn của cơ thể tôi nó phải giảm. Cái bản tánh tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục của tôi nó giảm lần lần, tự-động nó giảm. Từ trược hóa thanh, nó đi lên rồi thì nó phải giảm. Chứ còn nếu mà nó bành trướng về trược đó, thì cái sự tham-dục sanh ra cho con người ác trược, ác ôn. Mà chúng ta tu thanh nhẹ rồi, bộ đầu rút rồi, thì sự ác trược đó tự-động nó phải tiêu tan, cái sự tăm tối nó phải trở về sáng-suốt. Nhiều người trong đầu óc suy nghĩ, nghĩ tới Chúa, nghĩ tới Phật hay lắm, trong lúc suy tư hay lắm. Nhưng mà trở về trong cái tham-dục rồi thì bị kéo xuống, gây ra sự tăm tối, rồi lời nguyền của mình không gía-trị. Bề Trên thấy rõ rằng, mình đã tự khinh thị mình. Cho nên những người tu, họ nói rằng, mang cái nghiệp, khổ đó thôi, nhưng mà không biết làm sao! Nhưng mà người phàm, để cho họ đụng rồi, họ mới thức giác. Chỉ có khuyên vậy thôi, khuyên trong thực-hành để tự-đạt. Nhưng mà vì tham-dục thôi; nó điều khiển con người, tư tưởng của con người đi tới dã man. Nguyện với Chúa, quên Chúa. Nguyện với Phật, quên Phật, đâm ra sinh nghi đủ thứ, không chịu tiến-hóa lên Bên Trên, thành ra tự đi lạc tới cái chỗ gì? Chỗ sa đọa, nguy hại ở chỗ đó. Cho nên nó mới sanh ra cái nghiệp thân, cái bệnh hoạn này kia kia nọ, là để cảnh cáo sự sai lầm của bản thân đó. Cho nên chúng ta thấy rõ rồi, khi mà chúng ta thấy rõ sự sai lầm của chúng ta, chúng ta phải sửa sai. Và chúng ta phải cố gắng giữ lấy cái giềng mối tự sửa đó, để mà đạt tới sự sáng-suốt ở Bên Trên. Nếu mà chúng ta không chịu tự sửa, chẳng ai có thể sửa cho chúng ta, ngoài chúng ta.

Sự cố gắng mà các bạn đang thực hiện cái pháp này không bao giờ hoang phí. Tôi đã nói, chính bản thân tôi đem ra thí nghiệm trước cho các bạn thấy mấy chục năm nay. Tôi thấy càng ngày, càng tiến bộ, càng tinh tấn tu hành, luyện pháp, thì thấy tâm trạng càng sáng-suốt, và thấy sự tăm tối của mình, do mình tự tạo mà thôi. Rồi một ngày nào đó các bạn thấy rõ, chỉ có ta sai lầm, chẳng có ai sai lầm hết. Chỉ ta chậm tiến, chẳng ai chậm tiến. Mỗi người trong cộng đồng thế giới này hiểu như vậy, thì thế-gian thái bình. Ăn rồi chỉ lo sửa mình, đó là điều chánh. Thượng-Đế mong muốn, Cha lành đang chờ đợi mọi người thức giác, trở về với họ, mới hiểu được nguyên căn của Trời Đất. Nếu họ không chịu trở về với họ, là họ còn hoang mang đời đời, kiếp kiếp, kiếp này tới kiếp khác cũng ở trong lầm than và hoang mang, tự gạt lấy mình đó thôi. Cho nên Bề Trên đã cho mọi sự công-bằng cho mọi người được hưởng. Mà nó không chịu đi lên thì không bao giờ có công-bằng; đi xuống thì hưởng thụ về sự ác trược. Bây giờ các bạn có tiền, các bạn đi ăn, đi nhậu, đi chơi bời, tưởng là

hưởng, không có hưởng đâu! Gây thêm động loạn và bệnh hoạn cho cơ thể, rút ngắn cuộc hành-trình tiến-hóa tốt đẹp, trở nên tăm tối. Cho nên ở thế-gian họ có nói rằng "xuống Địa Ngục" là chỗ đó. Mất tất cả tâm-linh, chỉ lãnh phần hơn thôi, nhưng mà mình chưa biết mình sai lầm ở chỗ nào. Chưa biết thắng mình, mà chỉ biết thắng thiên hạ. Chậm trễ, rồi cống cao ngạo mạn, nói ta đây là hay, rồi quên Trời Đất, quên sự giúp đỡ từ giờ, phút, khắc của Thượng-Đế đã ban bố cho chúng ta từ tâm-linh đến vật chất, có đầy đủ, không thiếu một cái gì hết, chỉ chờ cho chúng ta tự-giác, tự-tiến đó thôi. Chúng ta còn chậm lụt, quên đi những cái nguyên căn của Trời Đất, và quên đi tình thương của Cha Mẹ hiện-tại. Thì con người đó, dù có tiến đến đâu đi nữa-ở mặt tiền thấy vậy-rồi một ngày kia rồi cũng bị đau-khổ. Ở thế-gian biết bao nhiêu người, Cha Mẹ sanh nó ra mà nó dám đoạt của Cha Mẹ nó, dám khinh thị Cha Mẹ nó, thì nó là người khinh thị Chúa và Thượng-Đế thôi. Thì một ngày nào đó, tới tuổi già của nó, nó phải lâm vào trong cảnh đau-khổ, không giải quyết được. Chỉ Ông Trời mới biết tôi, tôi khổ như thế nào. Lúc đó mới biết được Thượng-Đế, là nó đã trễ rồi.

Bây giờ chúng ta thấy cái pháp này nó làm cho chúng ta đạt tới sức khỏe là cái thứ nhất. Chúng ta luyện cho nó đạt được sức khỏe. Một ngày phải lo sinh hoạt, đó là cần sức khỏe. Nếu các bạn không có sức khỏe, làm sao sinh hoạt được? Cho nên phải có sức khỏe. Cố gắng luyện để đạt sức khỏe. Rồi chúng ta mới thấy rằng, sức khỏe đạt được rồi chúng ta mới đạt tới tâm-linh. Từ tâm-linh nó dẫn giải tới đạo pháp. Rồi chúng ta mới thấy rõ rằng, nguyên căn của chúng ta không phải người tại thế. Lời hứa của chúng ta không phải làm việc nhỏ. Nhưng mà ngày nay chúng ta bị gắn trong cái gia đình eo hẹp, khi chúng ta tu rồi, chúng ta mới thực hiện việc lớn, việc cho đại chúng, việc cho mọi người. Cho nên Jesus Christ, Thích Ca cũng vậy, khi Ngài thức giác rồi, Ngài mới thực hiện chính bản thân của Ngài, mà tìm hiểu ra tất cả cho mọi người, đều đồng trong hành-trình tiến-hóa, mà lưu lại cả nghìn năm tới bây giờ vẫn còn. Đọc qua những sử sách đó thì tâm chúng ta cảm động, nhưng mà chúng ta thiếu thực-hành. Bây giờ các bạn có thực-hành, thì các bạn mới hòa-hợp với đường lối đó. Còn nếu thiếu thực-hành, không bao giờ hòa-hợp nổi. Các bạn cho đó là chuyện huyền thoại, nhưng mà có sự thật. Bây giờ chúng ta phải lấy bản thân chúng ta nghiên cứu. Bản thân của chúng ta khai-thông rồi, chúng ta mới thấy cái pháp là giá trị. Tất cả mọi người chỉ thiếu thực-hành mà thôi. Cho nên cả thế giới động loạn là chỉ thiếu thực-hành mà thôi. Không có

tôn giáo nào xấu, nói rất đúng, giảng giải đường lối rất rành mạnh, mà con người thiếu thực-hành, không chịu thực-hành. Không chịu thực-hành làm sao đạt được? Rồi đâm ra hoang mang, nằm ở trong tôn giáo, mà không hiểu, không chịu mở đường mở lối, và không chịu đi theo cái đường lối mà người ta đã hoạch định rõ rệch như vậy. Tại sao mình không đi? Chỉ có thiếu thực-hành, vì ngoại cảnh nó chôn lấp cái tâm-linh của chúng ta rồi.

Nên cái pháp đẳng này nó là khóa cấp tốc để cho các bạn thực-hành, rồi các bạn sẽ tự thấy các bạn. Càng sớm thấy các bạn rồi, các bạn sung sướng. Tôi được cơ hội điều chỉnh. Tôi được cơ hội quét sạch những cái gì dơ bẩn nhất trong đời tôi, ở trong bộ óc man rợ của tôi, tôi khai hóa nó ra, rất mừng và rất vui! Ổn định là do đó. Mọi việc mình đích thân giải quyết, nó mới ổn định. Còn nếu chúng ta không đích thân tự-giải quyết, không bao giờ ổn định được. Nhờ người này, người kia, người nọ, không ổn định được. Cho nên tôi thấy các bạn có lòng muốn tìm hiểu sự siêu phàm, và muốn thấy rõ mình, muốn biết được phần hồn, nhưng mà không có gì hơn là thúc đẩy các bạn phải tự hành rồi đạt tới. Được một ly, hay một ly. Được một tất, hay một tất. Chớ không nên tôi bây giờ muốn thành Phật liền, hay thành Tiên liền, thành Chúa liền, không được! Phải thực-hành từ giai-đoạn một. Ở đời chúng ta muốn đạt được một vị kỹ sư cũng phải học từ giai-đoạn một. Chớ không có ai cho cái bằng cấp liền cho chúng ta được. Ở thế-gian còn vậy, còn cái đạo pháp nó cũng ở trong cái vòng trật-tự. Nó còn tinh-vi hơn và trật-tự hơn. Mà nếu chúng ta không chịu thực-hành, không bao giờ chúng ta có được. Mọi người ở trên thế giới đang nằm ở trong cái giấc mơ động loạn mà thôi. Vì thiếu thực-hành, không thấy rõ phần hồn của chúng ta là vô-cùng-tận. Nếu mà thấy rõ phần hồn của chúng ta là vô-cùng-tận, thì lúc đó chúng ta mới là cố gắng triền-miên trong cuộc hành hương tiến-hóa. Chúng ta đừng tưởng rằng chúng ta là phàm phu, nhưng mà chúng ta là một linh căn của càn khôn vũ-trụ, không phải nhỏ đâu! Mỗi người đều có cái óc thông minh lạ thường, không ai chịu phục ai hết đó, ở thế-gian nó vậy đó. Thì chúng ta thật sự là một điểm linh quang vô-cùng-tận. Bây giờ bắt ép giam người ta người ta cũng không phục, tại vì sao? Bị vì nó là vô-cùng-tận mà làm sao ép nó được, không ép được, không ràng buộc nó được. Chỉ nó thức giác và nó phát tâm mới là chánh. Cho nên ở thế-gian này, cái chỗ nào dễ chịu với dân thì dân chịu, mà khó với dân thì dân phản. Luôn luôn như vậy, từ xưa đến nay.

Chúng ta đây tu về trong xây dựng. Tại sao không bắt lễ nghi để buộc trong cái bản thể này, nhưng mà chỉ lấy thanh khí điển ríu ríu để hóa giải ở trong đó? Bởi vì cái phần đó thế-gian không có làm được. Trong linh căn của mình nó chỉ thiếu có cái đó mà thôi. Nó ngu muội là nó không biết nguyên căn, chớ không phải nó ngu muội với người đời. Cho nên tôi nói, chẳng ai thua ai là bao nhiêu đó. Nó ngu muội là thiếu nguyên căn, không biết nguồn cội, nguyên căn của nó. Mà bây giờ mình đem nguồn cội, nguyên căn của nó mình hít, mình làm Pháp-Luân từ từ vô, nó khoan khoái, nó chịu. Mình bắt nó hít áp phiện, hít này kia kia nọ, nó sặc, nó không chịu, mà hít hơi của Ông Trời, nó chịu. Thấy chưa? Đó là cái thực phẩm trường sanh, thì nó mới chịu. Có lợi ích cho chúng sanh trong bản thể này, từ đầu chí đuôi, nó thích-hợp, nó mới chấp-nhận; còn không thì nó không chấp-nhận. Cho nên bây giờ chúng ta lấy cái bùa, lấy cái phép bắt nó niệm, nó tụng ở trong này. Nó uống bùa này kia kia nọ vô trong bán tín, bán nghi. Còn cái này thì không có bán tín, bán nghi. Nó thấy rõ rồi, cái đó là làm cho nó lợi, làm cho nó nhẹ nhàng. Hít vô thì thấy cơ-tạng yên ổn; nó thấy rõ, phải không? Càng ngày càng hít, ban đầu tập thì thấy ề ạch, còn hơi. Rồi sau này mới thấy ánh-sáng, chúng ta đâu có hít hơi nữa. Sau này chỉ hít ánh-sáng mà thôi, nó lại càng sung sướng hơn, càng nhẹ hơn. Nó có bao nhiêu đó thôi. Trược thì thấy hơi, mà thanh chỉ thấy ánh-sáng. Bây giờ lấy trái pomme(táo) này đó, nó còn nguyên, đó là trược đó. Bây giờ lấy cái chất của trái pomme mình lọc nó thành nước, nó đã nhẹ một phần rồi. Rồi còn lấy cái hơi của trái pomme để ngửi, nó khỏe biết bao nhiêu, thấy không? Nó nhẹ hơn! Cái nào nhẹ hơn, thì có giá trị hơn, có trược có thanh.

Chúng ta thấy rõ ràng là làm phận sự từ trược giải tới thanh. Đó, Pháp-Luân là từ trược giải tới thanh. Rồi Soi-Hồn là từ động loạn đi tới cái tịnh rõ ràng. Ban đầu thì bịt vô nghe ù ù, sau này bịt không nghe tiếng ồn ào nữa, phải thanh-tịnh không? Từ động đi tới tịnh, mới là thật sự tịnh. Còn dùng lý luận, nói bây giờ tôi tịnh, tôi vô tịnh thất tôi ngồi tôi tịnh, nhưng mà trong này giải quyết không được, trong này động. Bây giờ mình bắt từ trong tịnh ra tới ngoài, thay vì từ ngoài tịnh vô trong. Họ nói tịnh, tôi vô tịnh thất, tôi ngồi tôi tịnh, là từ ngoài tịnh vô trong. Nhưng mà mình tịnh từ trong tịnh ra ngoài. Mình trị bệnh, trị từ trong trị ra ngoài, không phải ở ngoài trị vô nữa. Đó, thì cái nào thực tế hơn? Thấy rõ! Mình phải chịu khổ-cực một chút nhưng mà đạt được kết-quả tốt. Phải thực-hành một chút mới có sự sung sướng ở tương-lai, luôn luôn nó như

vậy. Thì bây giờ chúng ta còn hoang mang chuyện này, chuyện kia, chuyện nọ. Nhờ Ơn Trên cho bùa uống. Bùa là cái gì? Bùa là vẽ cong cong vo vo vậy, là điển chứ gì. Rồi bây giờ ngồi hít Pháp-Luân Thường-Chuyển, vậy phải bùa không? Cái buà này nó liên kết cả càn khôn vũ-trụ. Hít một hơi vậy đó, work chạy mạnh như thế này, nó phải bùa không? Mà con tà ma quỷ quái mà vô đó là chịu không nổi. Cái chu lực này mà nó mở rồi thì đánh cái rồi là con tà văng. Người nào làm Pháp-Luân Thường-Chuyển mà thông cái Đốc mạch, Nhâm mạch rồi, thì đối phương muốn chiếm khó lắm. Cho nên hồi trước ông Tư đánh ma, đánh quỷ là chỉ có tôi đứng đó thôi. Nó chạy ra, nó không có nhập vô tôi được, mà cho phép nó nhập, cũng không nhập. Thử thách trước mặt, giỏi thì chiếm cái cơ thể này, không được, bởi vì tới bao nhiêu thì bị quật ngã bấy nhiêu. Nó chạy như vầy, còn người phàm không có làm thì nó chạy như vầy "nhập sanh dục". Thì nó mượn cái cơ đó nó adapteur với đằng sau này, cái nó chạy theo cái đường xương sống xuống, nó làm tê tê, ríu ríu, nặng nặng cái đầu, cái nói gì nghe cái nấy. Đó, nhập sanh dục. Cho nên bây giờ mình tu làm Pháp-Luân là hít vô để chuyển đằng sau lưng lên trên đầu xuất ra. Cái sức mạnh nó vô-cùng-tận. Cho nên cái giai-đoạn đầu nó hơi khó khăn, nhưng mà làm rồi là sung sướng. Đi tới đâu cũng không sợ, cứ giữ bao nhiêu khí giới đó đủ rồi. Phép bùa hay nhất thế giới cũng không có ngán. Họ làm gì làm, mình cứ dùng ý chuyển Pháp-Luân thôi là nó phải đi. Không ngán, bởi vì sự thật là mình mượn lực lượng cả càn khôn vũ-trụ, hòa-hợp cả càn khôn vũ-trụ. Không có lực lượng nào mà lớn hơn cái đó hết.

Cho nên cái pháp này phải cố gắng. Người đi trước đã phân tích cho mình thấy rõ rồi, mình chắc chắn là phải tiến tới, thì cứ giữ đó mà tiến. *Pháp-Luân Thường-Chuyển huệ tâm khai.* Cứ làm thét, làm thét rồi nó mở, nó sáng-suốt. Giai-đoạn đầu thì nó thấy chuyện tiền kiếp, thấy đi đây, đi đó, là chuyện xưa đó thôi. Chuyện xa xưa, mình nằm xuống thấy là chuyện xưa đó thôi. Chuyện bây giờ nó phải đủ lực lượng để đi tới. Muốn cái gì, là có cái nấy. Đi là phải đi tới nơi. Chỉ dùng thanh điển mới đi tới nơi được. Chỉ dùng thanh điển mới giải quyết được mọi sự việc, còn nếu không hành làm sao được. Không hành không thế nào được, bởi vì chúng ta tập quán "nhập sanh dục", thì nó chỉ sống có bao nhiêu đó thôi; cái phạm vi rất eo hẹp. Còn "thượng thăng tiến" nó mới là vô-cùng-tận; "nhập sanh dục" là giới-hạn rồi. Có bao nhiêu đó hà, sanh con đẻ cháu, rồi khổ tới già, rồi khổ, rồi không biết cái gì hết. Còn "thượng thăng tiến" là nó vô-cùng-tận. Cái pháp Vô-Vi này là "thượng thăng tiến". Cái

Pháp-Luân Thường-Chuyển tại sao đòi hỏi đầy rún? Hít vô đầy rún thì nó ép ra cái thận. Mà từ cái thận nó chuyển cái luân xa chính giữa thông cái xương sống, đi lên tuốt lên trung ương bộ đầu, thì nó mới xuất ra được, rồi nó mới trở lại trung ương. Rồi lúc đó mình mới điều khiển được. Mình niệm Phật ở đâu nó chạy ở đó. Cái vòng quanh khối óc của mình mình điều khiển được hết, mình làm chủ tình thế được. Như tôi ngồi đây, nhưng mà tôi muốn phóng điển người nào cũng được. Mà không tin thì tới đây lấy bằng chứng, có chạy rõ ràng. Cho nên nhiều người ở đằng sau lưng tôi bái lạy tôi, tôi cũng làm việc. Tôi phóng điển đằng sau lưng cũng được. Cho nên cái đầu óc của mình, cái vòng tròn này là của mình, và hòa-hợp với càn khôn vũ-trụ. Cho nên Chúa cũng có để cái hào quang lại cho thế-gian, Phật cũng để hào quang lại cho thế-gian. Rồi các bạn tu, các bạn thấy có hào quang rõ ràng, sự thanh nhẹ, sáng-suốt. Cho nên nhiều khi những người bạn có những tâm-hồn bấn loạn, đau-khổ, tới tôi, tôi nói chuyện một chập, thấy hết, là tại sao? Tôi rút nó đó. Mà nói chuyện với người thường, nó càng rối hơn, không có lối thoát. Còn nói chuyện với tôi, nó thấy không có gì, rút ra hết. Bởi vì cái điển người ta đi lên, tới thì chuyển vô một cái thì hết, không có cái gì. Hồi xưa Đức Thích Ca nói đạo ở biết bao xa, núi non, nhưng mà họ cũng đi tới họ tìm, tại sao? Khi gặp Ngài thì tâm-hồn đều cởi mở hết, không bị kẹt nữa, thanh nhẹ! Thì bây giờ chúng ta tu cũng vậy đó thôi. Luồng điển của chúng ta mới là chánh giác. Luồng điển chúng ta mới hòa-hợp, và cởi mở với mọi người, mới thực hiện được từ-bi. Phàm tâm đâu có thực hiện được từ-bi. Đọc sách từ-bi, nói chuyện từ-bi, mà thực hiện từ-bi không được. Nó đâu có điển mà nó chia cho người ta mà từ-bi. Điển là tiền của Ông Trời, mà nó chịu chia cho người khác, nó mới là từ-bi. Nó đã tu, đã đạt được, đáng lẽ nó dấu, nó ở một góc để nó hưởng. Không, phải đem ra cho mọi người, đó mới là từ-bi.

Đó, cho nên chúng ta phải học, để có được một sự gía-trị cho chính bản thân của mọi người đã có ở bên trong. Thì mình mượn cái pháp này để khai thác ra thôi, chớ không phải cái pháp này là giỏi gì đâu. Mình có sẵn rồi, có sẵn ở bên trong rồi. Mình mượn cái đường lối này mình đi nhanh một chút, chớ còn không thì mình phải triển hạn rất lâu mới có cái đó. Thực hiện rồi thì thấy rõ, còn không thực hiện mà nói cái pháp này cũng như không, nước đổ lá môn. Ai mà tin! Có gì đâu. Cái gì kêu bằng điển? Điển gì? Điển nhà đèn. Ai tin? Thực hiện rồi mới thấy. Sự thông-cảm giữa nhau, người này nói chuyện với người kia, không có điển làm sao thông tin lẹ dữ vậy? Mới biết điển, cả bầu trời thế giới đều là điển.

Không có điển, không có chuyển chạy được việc gì mau lẹ như vậy được. Mọi người đều tu được cái pháp này, nhưng mà chỉ cấm làm biếng thôi. Có cái làm biếng là tu không được thôi. Còn con người mà dứt khoát sự lười biếng thì thích cái pháp này, và sẽ tiến rất nhanh, rất mạnh, không bao giờ bị thoái bộ nữa. Tôi nhiều khi nhức đầu nghe cắc cắc, bể như sọ dừa bể, thây kệ nó,còn mừng nữa, nhưng mà rốt cuộc rờ lại cái đầu còn nguyên. Cho nên tới lúc đó mà các bạn được mở bộ đầu, thì nó giựt như toét cả cái đầu, thì đừng có lo. Khi mà nó có những tiếng động đó, thì tâm-hồn chúng ta nó sáng-suốt gấp mấy lần hồi trước, thấy rõ mọi sự việc ổn định hơn nữa, khứ trược lưu thanh. Nó còn kêu chấn-động nổ hay là bể, cái đó là trược thôi. Lưu cái thanh sáng-suốt hơn. Rất nhiều lần thử thách tôi, và cho tôi bể cái đầu như vậy rất nhiều lần, toét ngay trên đỉnh đầu cũng rất nhiều lần, nhức thiệt nhức cũng rất nhiều lần. Tôi không cần biết nó, thì nó phải tiêu, rồi cũng giải quyết được hết.

Cho nên phải thực-hành và phải kiểm chứng mới dám truyền lại cho người khác. Nếu chính bản thân của chúng ta không thực-hành và không kiểm chứng được mọi sự việc, mà nói lại cho người khác là mình phạm tội. Gieo cái họa cho người ta, thì mình là người phạm tội. Cho nên mọi người mà thực-hành được rồi, họ rất mạnh dạn, dẫn giải cho mình, để mình thực-hành. Tại sao họ được cái đó là họ nói cho mình nghe? Họ không bán để mà ăn? Không được. Cái đó là của Trời cho, Cha Trời cho họ. Họ vay của Cha Trời, họ phải trả lại cho Cha Trời. Các bạn là con của Trời, mà muốn trả thì phải trả cho các bạn đúng hơn là đem lên trả cho Ông Trời. Cho nên người tu chân chánh, họ đạt pháp họ phải tận tụy nói lại cho người chưa đạt pháp. Đó là nhiệm-vụ của họ. Còn nói giai-đoạn này là giai-đoạn mật pháp thì dạy khác; giai-đoạn kia thì dạy khác. Không có giai-đoạn nào ! Giai-đoạn nào cũng ở trong mật pháp mà thôi, nhưng mà trình-độ nào nghe thì trình-độ đó hiểu thôi. Cũng đồng là dạy mật pháp trong một lượt, nhưng mà nói có người hiểu, có người không hiểu, mới là chánh pháp. Thấy nó công khai, nhưng mà bí mật. Tùy theo trình-độ hiểu biết, có trình-độ hiểu được câu đó, mà có trình-độ không hiểu được câu đó, cũng đồng nói một lời. Chớ đừng có tưởng là tới giờ đó điểm đạo mật pháp. Không có! Bởi vì thanh điển lúc nào nó cũng túa, chân lý lúc nào cũng sáng lòa hết. Nhưng mà có người lãnh hội được, thì họ được. Còn người không lãnh hội được, thì phải tu nữa. Phải cố gắng thực-hành nữa, rồi một ngày nào đó nó sẽ hiểu được công việc đó. Cho nên có nhiều bạn nói, ồ ông Tám nói rất lâu mà bây giờ tôi mới hiểu, là ở chỗ đó, trình-

độ chưa tới, mà dù có nói bao nhiêu nó cũng không ăn cắp được. Mà trình-độ tới rồi, nói có một câu chút xíu hà, nó thấy nó sáng-suốt.

Cho nên tôi cũng mong rằng, có nhiều người đi được rồi lại có cơ hội đi thăm Địa Ngục, đi xuống chỗ trừng trị mình, rồi mới thấy rõ mình đã từng trừng trị mình. Tại sao xuống Địa Ngục? Là tự mình xuống chớ không phải người ta bắt. Đừng nói là người ta bắt, sai! Bởi vì tôi nói, các bạn có điển một trăm mốt, mà các bạn không biết xài, xài tầm bậy, tầm bạ, còn có sáu volt, là phải đi vô cái chỗ sáu volt. Có phải tự mình không? Tại sao xuống Địa Ngục? Vì mình bằng lòng bị sự hình phạt đó là mình nhận rõ cái lỗi của mình. Sự ghi chép đó không có chối chạy. Ngày nào, tháng nào, tôi nói, các bạn ăn cắp cái ly về thôi, nhưng mà con mắt các bạn đã chụp hình rồi. Cái tay đưa lên lấy cái ly là con mắt các bạn đã chụp hình rồi, không có chạy đâu khỏi. Xuống đó người ta chiếu cái kiếng âm dương, là người ta thấy rồi. Thấy những hành động của mình, nói lại là mình gục đầu hết trọi. Nếu cái tội trạng đó mà không xử theo cái tội này, thì không biết bao nhiêu nghìn năm mới được tiến-hóa, thì bạn phải chấp-nhận cho xử theo cái điều hành này, luật lệ này, thì bao nhiêu năm bạn mới trở lại hồi sinh. Thì tự-động mình phải giam mình xuống chỗ đó, rên la khóc lóc cũng phải chịu qua cái cực hình như vậy. Mà bây giờ, tại sao nói tu về Vô-Vi nó tránh được cái tội đó? Các bạn càng tu Vô-Vi, càng thực-hành cái phương pháp này, thần kinh các bạn ổn định và thanh-tịnh rồi, các bạn thấy sự sai rất rõ ràng. Khi mà các bạn thấy sự sai của chính bản thân các bạn làm , thì các bạn phải giải tỏa, không bao giờ lưu dụng nó nữa. Trong cái hành-trình khứ trược lưu thanh, tại sao các bạn sai? Vì trược mà thôi. Mà bạn khứ trược được rồi đó, thì lưu thanh, rồi là thanh toán tất cả những tội lỗi trước khi rời bản thể. Nó bảo đảm ở chỗ đó, mà chính mình chứng nghiệm rõ ràng. Hồi trước cái tội tày trời tôi đã làm, nhưng mà bây giờ tôi không có nữa. Chắc chắn không tái phạm, bởi vì tôi thấy bề trái của sự việc đó rồi. Lúc trước tôi thấy chỉ có một mặt, tôi dùng thế lực là được. Nhưng mà bây giờ hết rồi, tôi thấy không được. Tôi thấy định-luật tự-nhiên và sự công-bằng của Thượng-Đế không có bao giờ tránh khỏi được, vì thế mà tôi ăn-năn hối-cải. Con người biết ăn-năn hối-cải là con người tiến bộ của Thượng-Đế, thì tất cả những chuyện kia phải được xóa bỏ hết. Rồi từ đó cái niềm tin nó vững hơn, rồi nó sửa nó để nó tiến. Thì đâu có tái phạm nữa, bởi vì mình tự cảnh tỉnh mình, mình tự-thức giác và chiếu rõ hành động sái quấy của mình. Đâu có ai có được dễ dãi mà học được cái đó? Có người ta nhắc, nó cũng tự ái hà. Nó che, tôi không có đâu, ông đừng nói phần tôi. Nó biết nó có lỗi, mà nó

che. Con người nó gian xảo lắm. Chỉ có tu quy nguyên thanh điển, mới thực sự hết gian xảo. Dùng phàm tâm thế nào cũng có sự biện hộ sái quấy để che chở mình. Đó là gian xảo. Trí người như tuyết gía băng, tâm người như thửơ chị Hằng gớm ghê là vậy. Không có ai chịu phục hết đó. Ở thế-gian này, không có ai phục ai hết đó.

Cho nên cái pháp Vô-Vi này để lại bình đẳng cho mọi người tự-giác, tự-tiến và trở về ngôi vị của Thượng-Đế. Cha Trời đã đặt để cho nó làm chủ nhân ông của Tiểu Thiên Địa. Nó ông vua trong một xứ, mà nó không chịu ngồi, nó cứ đi lang bang hoài. Bây giờ trở lại rồi nó thấy trách-nhiệm của nó. Rồi từ cái trách-nhiệm đó, mới hòa không với Thượng-Đế. Còn chưa biết trách-nhiệm của nó, nó không biết tội lỗi nó. Khi nó biết được trách-nhiệm nó, nó mới hứa với đấng Cha lành là nó làm cái gì. Nếu mà nó không thấy trách-nhiệm nó, nó không thấy rõ nó hứa với đấng Cha Trời là nó làm.

Cho nên cái phương pháp công phu nầy nó hỗ-trợ cho các bạn rất nhiều. Chính bản thân tôi đã thực hiện. Khi mà ban đầu tôi thực hiện pháp này, tôi chỉ nghĩ là cho sức khỏe mà thôi, không nghĩ cái chuyện khác, nhưng mà bây giờ tôi đã nghĩ. Nó đã từ từ nó đi tới. Bởi vì những cái gì tôi không chứng nghiệm được, tôi không bao giờ tôi tin. Con người tôi thà chết là chịu, còn tin bậy, tôi không tin. Tới ngày nay, tôi thấy con người tôi sống ở thế-gian rất đơn giản. Trước kia, tôi sống phức tạp, bây giờ tôi không còn nữa. Tôi đi tới vô nam, vô nữ, tôi sống nó dễ dãi. Tôi còn tánh nam, tánh nữ, thì tôi khổ lắm. Tôi phải đòi hỏi chuyện này, chuyện kia. Cái này cũng không có cái gì mà đòi hỏi. Nói tới cái gì thì cũng không có cái gì mà đòi hỏi. Bây giờ ông cần cái gì? Tôi cũng không biết nói là tôi cần cái gì nữa. Tôi cần dùng cái giải quyết cái bản thể này để cho tôi đi vậy thôi. Chớ tôi cũng không mong ở đây để làm gì. Nhưng mà vì Thượng Lệnh cho tôi có cơ hội để nói chuyện cùng các bạn, thì tôi nói thôi. Mai kia hết cơ hội, tôi cũng chả nói, cũng chẳng có ích gì! Để có ích cho những người chậm tiến mà thôi, chớ không có ích cho tôi. Tôi không cần những cái đó nữa. Mà vay thì phải trả phương tiện đó, để giao phó lại cho các bạn, tay nắm tay, tự sửa mình, và tới cái chỗ tôi đã tới.

SỰ THAM DỤC CỦA CƠ TẠNG

Ngày 15 tháng 2 năm 1981.

Mọi người đều cuống cuồng trong sự tham-dục của cơ-tạng tại thế-gian, nhưng mà không hay, tưởng lầm là mình đã đạt thành, nhưng mà mọi sự việc đều chưa giải quyết. Cho nên các bạn tu thiền là nó có cơ hội giải tỏa từ từ sự tham-dục đó. Nó không còn ứ đọng nữa và nó không làm cho các bạn chậm trễ như xưa, nếu các bạn cố gắng cứ thiền giải. Cứ tuần-tự thiền giải thì tuần-tự sẽ thăng hoa. Chắc chắn nó phải đi tới. Cho nên không nên chán nản giữa đường tu hành. Thấy các bạn ngồi vậy chớ việc làm nó khác, hạ trung thượng nó chuyển giao với nhau rồi nó đi tới đồng nhất. Nó mới khai triển bộ đầu, nó mới hòa-hợp với hư không, cái chơn tâm nó mới thượng thăng, đi lên trên, không còn lưu lại trong phàm tâm, lý luận và không thực-hành. Thì cái ngược lại, chúng ta tu ở đây thực-hành rồi mới xét, rồi mới giải tiến, thành ra khác hẳn với những môn khác. Cho nên người ta nói tu cái pháp này là trực tiếp đi lên là vậy, ở trong thực-hành để đạt rồi mới nói, chứ không phải nói rồi mà không thấy bờ thấy bến. Cho nên càng ngày nó càng thay đổi, càng ngày nó càng thanh-tịnh, thì lúc đó các bạn mới thấy giá trị sự công phu của chính mình.

Cho nên các nơi, các bạn cũng nghe theo lời nói của tôi, ở nhà ngồi thiền. Trong lúc giờ nào rảnh mình cũng có thể thiền. Hạng nhất là sống ở quốc ngoại, chúng ta ngày thứ bảy, chúa nhật, đều không rảnh, lo chuyện gia đình. Lo rồi, có giờ rảnh thì chúng ta ngồi thiền, thì nay một chút, mai một chút, làm cái Pháp-Luân Thường-Chuyển đó nó sẽ khai triển. Dù chậm trễ nhưng mà chúng ta cố gắng làm thì nó cũng đi tới lần lượt được. Chứ nhiều người chậm trễ rồi bỏ phế luôn, thì đâm ra nó chỉ sống với cái tánh, chứ nó không có sống với cái tâm. Nó sống với cái tánh là tánh sân si, so đo, rồi nó đâm ra buồn bực và chậm tiến. Nó tức tối không khai triển nổi. Còn đàng này, chúng ta càng ngày càng dùng cái Pháp-Luân Thường-Chuyển đó là hóa giải. Hóa giải rồi, nó mở từ hạ trung thượng, rồi nó mới hợp nhất Bên Trên. Lúc đó các bạn được tự-do sung sướng rồi, ở trên miệng giếng rồi. Lúc đó cái luồng điển chúng ta muốn giao cảm ở đâu cũng được và triển giải vô-cùng, không có giờ nào mà chúng ta lười biếng được. Bởi vì sự sáng-suốt đồng nhất hết rồi, thì cái việc làm nó dễ dãi hơn hồi xưa. Mà phải trong thực tập để thấy, chứ không phải là nói chuyện mơ hồ lý luận trong sách vở, rồi trong tưởng có cái tượng, không có làm điều đó, chúng ta thực hiện để chúng ta thấy. Các bạn sẽ được

sửa đổi từ cái khuôn mặt, ngồi đó vậy mà nó chạy ngứa , ngứa cả lỗ mũi, ngứa cả mặt, ngứa cả lỗ tai, ngứa cả tròng con mắt. Đó là cái điển, cái dâm tánh của mọi người đều có, nó xuất phát ra hết. Rồi từ từ nó sẽ tự-giải, nó không có sinh ra cái tập quán như xưa nữa. Rồi cái sự nặng nhọc ở trong cơ-tạng cũng vậy, cũng sẽ tự-nhiên nó sẽ thay đổi và nó thấy càng ngày cảm thấy nhẹ, cảm thấy nó cũng như đã tu trong chùa mấy chục năm; nó cảm thấy thương yêu, cảm thấy quí giá những lời thanh tao dạy dỗ của Bề Trên, của Chư Phật; nó thấy cái phần điển của nó hòa-hợp với phần điển của hư không, càng ngày nó thấy càng tiến triển vui tươi, tâm-hồn ổn định. Khi ổn định rồi nó bớt sự phức tạp của ngoại cảnh, không có gì lôi cuốn nó, hồi xưa nghe chuyện gì nó cũng động. Rốt cuộc rồi đây nó tu một thời gian, ai nói gì thì mình biết, người đó nó có cái khổ của họ còn chính mình đã có cái khổ của mình, mình không lo giải quyết cái khổ của mình mà lo đi giải quyết cái khổ của người khác, đó là sai. ...

Thượng-Đế đã thấy các con Ngài biết hưởng cái gì của Ngài đã cho — hơi thở chẳng hạn, vật chất chẳng hạn, biết sử dụng đúng mức thì đâu có sanh bệnh hoạn. Nó thấy nó khỏe mạnh, thương yêu và sáng-suốt vì Thượng-Đế cho mình. Cho nên chúng ta ở đây là chúng ta tu trực tiếp, không có gián tiếp, lấy bản thân chúng ta làm thí nghiệm. Mỗi người, người này chuyển về hướng này, người kia chuyển về hướng kia, rốt cuộc đi lên tới trên rồi cũng qui tụ hợp nhất, chứ không có cái chỗ chia ly Vô-Vi nữa. Vô-Vi không bao giờ chia ly, Vô-Vi không bao giờ bỏ nhau. Hư không đại định mà, hòa tan trong mọi nơi mọi giới, chứ không có chia cách. Còn nếu các bạn ngồi thiền các bạn còn dòm thấyhình hài nầy, hình hài kia, hình hài nọ, thấy các bạn hóa phép, các bạn có thể tàng hình đi nữa, cũng ở trong cái giới giới-hạn mà thôi. Còn nếu các bạn về được hư không đại định rồi thì các bạn học vô giới-hạn. Bởi vì hư không đại định ở góc nào cũng sử dụng được hết, trong một cái giềng mối khai-thông mọi năng khiếu chứ không phải là bị kẹt. Còn cái hình hài đó nó giới-hạn. Cho nên trước kia nhiều bạn đã thấy, tôi đã xuất thần, tôi thấy tôi lên, tôi về cõi trên này kia kia nọ, đều là chỗ giới-hạn mà thôi. Còn các bạn tu về pháp này, Vô-Vi là đi trong vô giới-hạn, vô-cùng. Mà vô-cùng là vô-cùng ổn định, sự ổn định đó là hòa-hợp với các giới trước kia chúng ta đã thấy. Cho nên tình thương của chúng ta càng đậm đà hơn và cái diệu pháp của chúng ta thì càng thấy học được nhiều hơn và sáng-suốt hơn. Nằm hẳn ở trong diệu pháp thăng tiến, thì lúc đó vạn linh đều trông vào chúng ta, tùy theo cái năng thức của vạn linh mà thôi. Người nó gồ ghề, nó ô-trược, nó thấy ta to lớn. Người nó thanh-cao, nó thấy ta lại nhỏ nhẹ. Đó kêu bằng thiên biến vạn hóa, vô-cùng vô-tận.

Cho nên phần hồn của con người rất có gía-trị, rất cao siêu. Sức chịu đựng của nó cũng là vô-cùng, chứ không phải giới-hạn. Nhiều bạn lâm vào trong cảnh đau-khổ rồi ngồi đó than ván buồn bực, xa quê hương buồn bực này kia kia nọ. Cái đó là cái ý thức, cái ý chí chưa có gom tụ. Thành ra cái thần thức nó sống trong cái cảnh eo hẹp và nó thấy cái chỗ eo hẹp mà thôi. Nếu cái ý chí mà gom tụ được rồi, thì đâu có thấy cảnh khổ. Trời đâu có sập, đất đâu có tan, mà bạn lại lo khổ. Trời Đất hợp tác luân chuyển trong định-luật hóa hóa sanh sanh không ngừng. Tình thương bao quanh chúng ta và trong tâm-linh chúng ta vẫn bộc khởi hòa-hợp với sự sáng-suốt vô-cùng-tận ở bên trên, làm sao chúng ta lại có sự buồn. Chúng ta chỉ sống trong sự du dương của tình thương và chúng ta sẽ đi tiến tới mãi mãi trong cái mức tiến từ từ hóa giải, du dương đậm đà sáng-suốt. Cho nên trong lúc đó các bạn xuất ngôn cảm động lòng người, mọi người sẽ thương mến các bạn, lúc đó các bạn mới thấy rằng con người là quý báu; chính bạn là của báu của chúng sanh, đi đến đâu ai cũng mến; mình thốt một vài câu thôi họ lại hướng về mình. Tại sao họ đang khao-khát? Họ khao-khát tình thương và đạo-đức của Thượng-Đế, mà mình chuyển tiếp được tình thương và đạo-đức của Thượng-Đế thì đánh thức tâm-hồn của họ vô-cùng để trở nên một người bạn tại thế. Rồi các bạn xuất hồn được, thanh điển các bạn nhẹ thì các bạn sẽ kết tập biết bao nhiêu thiêng liêng, cả càn khôn vũ-trụ. Những bậc mà ngày xưa các bạn đi học đó, như Không Tử này kia kia nọ, những nhà cách mạng v..v.., bây giờ các bạn liên lạc một chút nháy mắt là các bạn thấy rồi. Tất cả những cái gì họ đã đạt thành và họ đang làm cái gì, nó không có khó đối với các bạn. Nhưng mà các ban chỉ có việc dày công trụ trì trong cái thể xác này, và khai triển thể xác này là cái tiểu vũ-trụ đi tới vô-cùng, thì các bạn sẽ đối chiếu với các giới, nó cũng y như nhau thôi, không có khác. Rất dễ hiểu, từ cái nhỏ này rồi sẽ đi tới cái lớn vô-cùng kia. Cho nên chúng ta không bị lường gạt nữa và chúng ta không bị ma quỷ xâm chiếm nữa vì chúng ta không còn lệ thuộc bởi ma quỉ, và chúng ta không còn lệ thuộc bởi Thần Thánh. Mà chính chúng ta khai triển cái năng khiếu sẵn có của chúng ta. Ta là một con người tại thế, đại diện Thượng-Đế, đại diện sự cao siêu tột bực của trần-gian, và chúng ta có thể lâm vào cảnh ô-trược của thế-gian. Từ cái ô-trược chúng ta mới đi lên tới sự thăng hoa sáng-suốt vô-cùng ở Bề Trên.

Cho nên chúng ta người tu Vô-Vi, tu một thời gian ngồi thấy nhẹ, rồi một thời gian các bạn thấy nặng. Đó là đem các bạn xuống thử trong cái giới nặng, coi thử cái sự sáng-suốt của các bạn đã trụ chưa. Nếu các bạn sáng-suốt rồi, đem xuống cái chỗ tình dục nặng trược đó, nhưng mà tâm-linh của các bạn bao giờ cũng hướng-thượng và các bạn hiểu rõ cái tình dục đương hành này là

nguyên-lý của Thượng-Đế thì lúc đó đâu có động. Bạn ở trong động mà không động, mới thực sự là người tu và đạt pháp; thành đạo là ở chỗ đó, đạt được cái luật quân-bình của Trời Đất. Cho nên cái thể xác eo hẹp của chúng ta nó dạy cho chúng ta nhiều lắm, nhiều khóa, nhiều lớp, nhiều tầng. Nội cái bản tánh sân si ngu muội của chúng ta mà chúng ta học từ kiếp này đến kiếp kia mà chưa giải quyết được. Bây giờ chúng ta thực hiện cái Vô-Vi này, chắc chắn là các bạn phải giải quyết. Chính bản thân tôi, thể xác tôi, hành động tôi và tôi nhờ thực hiện pháp này, tôi bây giờ mới được tia sáng-suốt để trao đổi cùng các bạn hàng tuần để chúng ta hiểu sự sáng-suốt sẵn có của chúng ta. Mà mỗi người chúng ta đồng trong một tâm thức, rốt cuộc là phải tự-giải mới đạt pháp, không ai giải dùm cho mình. Cái câu này mới là chánh.

Cho nên các bạn hành, các bạn chịu ngồi, các bạn chịu hành triển thì các bạn là phải chắc chắn đạt tới. Nhưng mà không nên nuôi-dưỡng sự mê tín, không nên có sự cầu xin. Chính ta là phần hồn chủ của Tiểu Thiên Địa này, đang trù trì hằng hữu và hóa giải vạn linh trong cơ-tạng chúng ta để hòa-hợp với linh căn của Thượng-Đế ở bên trên, thì tại sao chúng ta còn có cái cảnh ngu muội đó nữa. Không, chúng ta chỉ tiến mà thôi. Chúng ta không nghiên về bên tay mặt, cũng không nghiên về bên tay trái, chúng ta chỉ giữ sự trung dung tiến-hóa, là sự sáng-suốt đời đời vô-cùng vô-tận, nhiên-hậu mới thấy rõ cái chơn pháp là cái gì và sức mạnh vô-cùng của ta hòa-hợp với Thượng-Đế bằng cách nào? Khi mà các bạn hòa-hợp được rồi các bạn thấy sung sướng vô-cùng, chẳng còn ai phá phách được bạn nữa. Rồi các bạn chỉ trách móc với các bạn là chính tôi đã phá phách tôi quá nhiều; tôi có cái công cụ dâm dục, tôi có cái công cụ tham sân, tôi không biết sử dụng từ đầu để bây giờ nó gây ra bề bộn, rồi nó bầy biểu đủ thứ làm cho càng ngày càng bận rộn. Tôi tạo ra cảnh vợ chồng thế-gian, rồi đẻ con đẻ cái, rồi nó bận bịu, nó lôi cuốn, nó làm phiền phức cho tôi. Tôi than phiền nhưng mà tôi không biết rằng, tôi ngu muội là tôi không biết than phiền tôi. Nếu tôi than phiền tôi, thì tôi không bao giờ than phiền con tôi. Tôi biết than phiền sự ngu muội khởi đầu của tôi, rồi tôi chịu sửa nội-tâm của tôi, thì tự-nhiên tôi chiếu hóa trở lại các con cái của tôi, nó lại được phước hơn nữa là tôi tu. Tôi biết sự sai lầm này chính tôi chứ không phải con tôi, không phải chồng tôi, mà là tôi. Tôi sửa, tôi tu thì tôi vun bồi sự sáng-suốt. Sự sáng-suốt đó nó phân ra những tia sáng sáng hơn nữa để nó cứu giúp những người tăm tối đang tiến tới.

Cho nên các bạn tu cái pháp này, các bạn là người đi vun bồi lượm lặt tất cả những cái gì hữu ích để các bạn đun sáng cái ngọn đèn nội-tâm của các